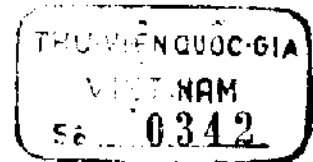


HỌC-VIỆN QUỐC-GIA HÀNH-CHÁNH

Luận-Văn Cốt-Nghiệp

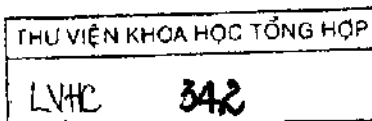
PHÂN-TÍCH ẢNH HƯỞNG CỦA CÁC PHƯƠNG-PHÁP CHIÊU - HỒI CỦA CHÍNH - PHỦ



Giáo sư Hướng dẫn :
NGUYỄN-MẠNH-HÙNG
Tiền-sĩ Chánh-trị học

*

Sinh viên Đề trình :
PHAM-XUÂN-NGUYỄN
Ban Đốc-Sự khóa 14
Niên khóa 1965 — 1969



Chấp thuận

KTCA

27/10/89

LỜI CẢM ƠN

Chúng tôi thành kính tri ân :

- Giáo-sư VIỆN TRƯỞNG HỌC-VIÊN QUỐC-GIA HÀNH-CHÁNH
- Giáo-sư PHÓ VIỆN TRƯỞNG HỌC VIÊN QUỐC GIA HÀNH CHÁNH
- Quý vị GIÁO SƯ HỌC VIỆN QUỐC GIA HÀNH CHÁNH
- Quý vị AN-NHÂN

đã tận tình dạy dỗ và ân-cần giúp
đỡ hướng-dẫn chúng tôi trong suốt
học trình cùng thời-gian thực-tập
vừa qua.

Xin quý vị nhận nơi đây lòng biết ơn sâu-xa của
chúng tôi.

PHẠM XUÂN-NGUYỄN
Ban Đốc-sự khóa 14
Niên-khoá 1966-1969

LỜI MỞ ĐẦU

Vì hoàn-cảnh thúc đẩy nên nước ta là nước đầu tiên trên thế-giới có một chính-sách Chiêu-Hồi đầy đủ về cả ba phương-diện : Tư-tưởng, Tổ-chức cùng Kỹ-thuật và đã thành công Bằng-chứng của sự thành-công ấy là con số Hối-Chánh-Viên cùng vũ-khí họ mang về rất lớn; và việc vài nước bạn đã gởi phái-đoàn đến nghiên-cứu về vấn-đề này như Thái-Lan Đại-Hàn v.v... (Trường-hợp Mã-Lai, Phi-Luật-Tân không hẳn thuận-túy Chiêu-Hồi Bởi lý-do trên, nên các sách tham-khảo tương-đối ít-ỏi. Để hoàn-tất Luận-Văn tốt-nghiệp này, chúng tôi phần nhiều dựa vào những cuộc phỏng-vấn các Hối-Chánh-Viên tại Trung - Tam Chiêu-Hồi và Làng Chiêu-Hồi sau khi tham-khảo thêm các sách như :

- Chính-sách Đại Đoàn-Kết của Tổng-Bộ Thông-Tin Chiêu Hối.
- Công-tác Chiêu-Hồi 1968. nt
- Chính-sách Chiêu-Hồi do Phân ủy ban Chiêu-Hồi ấn hành.
- Tạp-chí Đất-Mẹ số đặc-biệt về Đại-Đoàn-Kết dân-tộc.
- Chiêu-Hồi ai trước ? Nguyệt-San Chỉ-Dạo số 4 tháng 4/63.
- Chính-sách Chiêu-Hồi trong chiến-cuộc Việt-Nam của Vương-Nhung Đất-Mẹ số chót 1964.
- Chính-sách Chiêu-Hồi Thống-Kê và Hướng-nghiệp Hối-Chánh-Viên vùng 4 chiến-thuật. của Nguyễn-Quý-Hùng khóa 12.
- Chính-sách Chiêu-Hồi Thống-Kê và hướng-nghiệp Hối-chánh-viên vùng III chiến-thuật. của Nguyễn - Quốc Trường khóa 13.
- Malaya : A Political and economic appraisal của LENNOX A.mills.
- Vietcong motivation and morale: The special case of Chiêu-Hồi J.M Carrier and CAH Thomson.

Với các ý-kiến thô-thiện chúng tôi xin trình-bày tập Luận-Văn tốt nghiệp này giới-hạn trong dàn-bài sau :

DẪN BÀI TỔNG QUÁT

PHẦN I: PHẦN DẪN NHẬP

Trình-bày tổng-quát về chính-sách chiêu-hồi

Mục I: Định-nghĩa Chiêu-Hồi

Đoạn A.- Định-nghĩa Chiêu-Hồi.

Đoạn B.- Sự khác biệt giữa Chiêu-Hồi với chiêu-an, chiêu-hàng, chiêu-tập, và dịch-vận.

Mục II: Mục-tiêu và đối-tượng của chính-sách Chiêu-Hồi.

Đoạn A.- Mục-tiêu của chính-sách Chiêu-Hồi.

1)- Mục-tiêu giai-đoạn.

2)- Mục-tiêu tổng-quát.

Đoạn B.- Đối-tượng của chính-sách Chiêu-Hồi.

1)- Đối-tượng chính.

2)- Đối-tượng mở rộng.

Mục III: Tư-tưởng của chính-sách Chiêu-Hồi.

Đoạn A.- Thời Đệ I Cộng-Hòa.

Đoạn B.- Thời Đệ II Cộng-Hòa.

Mục IV: Sự ích-lợi của chính-sách Chiêu-Hồi.

Đoạn A.- Tiết-kiệm xương máu dân Việt-Nam.

Đoạn B.- Tăng-cường chiến-hữu chống cộng.

Đoạn C.- Bớt chông-gai trên đường tiến-tới hòa-bình.

PHẦN II: PHÂN-TÍCH ẢNH-HƯỞNG CỦA CÁC PHƯƠNG-PHÁP CHIÊU-HỒI CỦA CHÍNH-PHỦ.

Chương I: Mô-tả các phương-pháp

Mục I: Các giai-đoạn của cuộc vận-động Chiêu-Hồi.

Đoạn A.- Giai-đoạn Thông-Tin.

1)- Đợt I có tính cách trung-ương.

2)- Đợt II có tính cách địa-phương.

Đoạn B.- Giai-đoạn tấn-công thuyết-phục.

Mục II: Mô-tả các phương-pháp Chiêu-Hồi.

Đoạn A.- Phương-pháp nói.

1)- Các hình-thức nói.

2)- Vài con số thống-kê về phương-pháp nói.

Đoạn B.- Phương-pháp-chìm.

1)- Các thành phần dùng trong kiến lập quan-hệ

Chương II: Phân-tích ảnh-hưởng của các phương-pháp.

Mục I: Trình-bày kết-quả các cuộc phỏng-vấn.

Đoạn A.- Trình-bày 2 cuộc phỏng-vấn.

1)- Cuộc phỏng-vấn tại Trung-Tâm Chiêu-Hồi Sadec.

2)- Cuộc phỏng-vấn tại Trung-Tâm Chiêu-Hồi Trung Ương.

Đoạn B.- Nhận-xét qua hai cuộc phỏng-vấn trên.

Mục II: Phân-tích ảnh-hưởng của các phương-pháp nói

Đoạn A.- Phân-tích.

Đoạn B.- Nhận-xét và đề-nghị.

Mục III: Phân-tích ảnh-hưởng của các phương-pháp chim

Đoạn A.- Phân-tích

Đoạn B.- Nhận-xét và đề-nghị.

CHƯƠNG III: CÁC KỸ-THUẬT HỖ-TRỢ CHO PHƯƠNG-PHÁP

Mục I: Định một số phương-châm

Đoạn A.- Nói đúng làm-chu-đáo

Đoạn B.- Tăng-gia hành-quân để Chiêu-Hồi.

Đoạn C.- Nêu rõ lòng ham-chuộng hòa-bình của ta.

Đoạn D.- Tranh-thủ từng người.

Đoạn E.- Dựa vào xây-dựng nông-thôn để vận-động Chiêu-Hồi.

Mục II: Những đường hướng của các phương-pháp

Đoạn A.- Phân hạng-thành phần hàng-ngũ địch.

1)- Phân hạng thành phần-hàng ngũ địch.

2)- Tâm-lý chung của địch.

Đoạn B.- Gieo nghi-ngờ về phía địch

Gây tin-tưởng ở nơi ta.

Đoạn C.- Làm nảy sự so-sánh để đi đến quyết-dịnh.

PHẦN III: NHẬN-XÉT

Đoạn A.- Những giới-hạn làm giảm hiệu-năng của những phương-pháp.

1)- Những giới-hạn về phía ta

2)- Những giới-hạn về phía địch.

Đoạn B.- Muốn hỗ-trợ cho những phương-pháp Chiêu-Hồi cần có chế-độ tốt.

Đoạn C.- Cần Chiêu-Hồi ta trước khi Chiêu-Hồi địch.

KẾT - LUẬN.

Do Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng Huỳnh Chiếu Đăng chủ Kho Sách Xưa Quán Ven Đường

PHẦN DẪN NHẬP

TRÌNH BÀY TỔNG QUÁT VỀ
CHÍNH SÁCH CHIÊU HỒI

THU-VIỆN QUỐC-GIA

Trước khi đi vào phân chính là "Phân-tích ảnh-hưởng của các phương-pháp Chiêu-Hồi của chính-phủ", thiết tưởng chúng ta cũng cần tìm hiểu nền móng của chính-sách chiêu hồi, rồi mới mở-xẻ đến cách xây cái nhà Chiêu-Hồi ấy. Hay nói một cách khác, đầu-tiên chúng ta sẽ xem Chiêu-Hồi là gì? Đối tượng của Chiêu-Hồi nhằm vào những phần-tử nào? Tư-tưởng căn bản của chính-sách Chiêu-Hồi diễn-biến ra sao từ nền Đệ I Cộng hòa sang đến Đệ II Cộng-hòa và chính-sách Chiêu-Hồi có lợi gì trong cuộc-chiến hiện tại. Các câu hỏi ấy sẽ được đề-cập qua các mục sau :

Mục I.- Định-nghĩa Chiêu-Hồi.

Mục II.- Mục-tiêu và đối-tượng của chính-sách Chiêu-Hồi.

Mục III.- Tư-tưởng căn-bản của chính-sách Chiêu-Hồi.

Mục IV.- Sự ích-lợi của chính-sách Chiêu-Hồi.

Trong kỳ đại-hội Cộng-đảng vào cuối năm 1960, Công - Sản Bắc-Việt quyết-định vi-phạm hiệp-định Genève xâm-chiếm nốt miền Nam vĩ-tuyến 17. Để thi-hành quyết-định trên, một tổ-chức mệnh danh là "Mặt trận Giải-Phóng Miền Nam" ra đời. Để đánh trống, khua mõ quảng-cáo cho tổ-chức này như một lực - lượng nhân-dân miền Nam đứng dậy chống chế-độ Ngô-Dinh-Diệm, các Cán bộ Cộng-sản đã mở chiến-dịch tuyên-truyền rộng-rãi từ quốc-nội tới quốc-ngoại.

Theo-thời-gian với chiến-thuật du-kịch và kế - hoạch thâm-thấu, khói lửa-ngày một lan rộng trên mảnh đất miền Nam tự-do. Dùng những chiêu-bài-xảo-trá mị dân như: "Chiến - tranh nhân-dân", "Chiến-tranh-cách-mạng" v.v... Việt-Cộng đã lôi cuốn được những người nhẹ dạ đi theo sử-dụng súng đạn giết hại lại đồng-bào mình.

Để đối-phó cùng tình-thế ấy, song song với việc dùng quân-sự tiêu-diệt những kẻ dày-xẻo lên hai chữ hòa-bình, còn có công-tác kêu gọi các người lầm đường trên trở về với chính nghĩa Quốc-gia. Công-tác này do các cấp, các cơ-quan hành-chánh quân-sự đảm-nhiệm. Tuy-nhiên-vì chưa ý-thức được tầm quan - trọng, nên các cấp thi-hành hoạt-động thường rời-rạc thiếu hỗ tương và phối-trí mật-thiết. Do đó, để hệ-thống-hóa và vị-trí

hóa trên toàn lãnh-thổ công-tác nói trên ngõ hầu gia-tăng hiệu năng và thành-quả; chính-sách Chiêu-Hồi đã chính-thức được ban hành ngày 17-4-1963 bởi bản tuyên-cáo của Tổng-thống Ngô-Đình Diệm.

Nhưng Chiêu-Hồi là gì ? Nó có khác với Chiêu-An, Chiêu Hàng, Chiêu-Tập không ? Và phải chăng Chiêu-Hồi là dịch-vận ? Đó là những điểm chúng tôi muốn trình-bày dưới đây.

MỤC I :

ĐỊNH-NGHĨA.-

1.- Định-nghĩa Chiêu-Hồi.-

Xét từng chữ thì Chiêu là vẫy gọi. Hồi là trở về. Vậy Chiêu-Hồi là kêu gọi những người lạc-lối trở về với chính-nghĩa ở đây là lập-trường Quốc-gia dân-tộc. Người lạc-lối là người theo chủ-nghĩa Cộng-Sản, hoặc ly-khai đứng ngoài hàng-ngũ chúng ta (thí-dụ đảng Khán trắng).

Hiểu một cách rộng-rãi hơn, chính-sách Chiêu-Hồi không những kêu gọi những kẻ ở trong vùng u-tối quay về con đường sáng, mà còn tạo điều-kiện và cơ-hội thuận-tiện cho họ hội nhập vào cộng-đồng dân-tộc, tham-gia tích-cực công cuộc cứu quốc và kiến-quốc.

2.- Sự khác biệt giữa Chiêu-Hồi với Chiêu-An, Chiêu Hàng, Chiêu-Tập và dịch-vận.

a.- Chiêu-Hồi khác với Chiêu-Hàng:

Trước tiên, ta thấy hoi-chánh-viên khác hẳn với hàng binh. Người hoi-chánh không phải là người bại trận. Họ trở về trong-danh-dự có đầy-đủ bổng-phận và nhiệm-vụ của 1 công - dân. Như thế, Chiêu-Hồi nặng về chính-trị với sự thức-tỉnh của người hoi-chánh còn Chiêu-hàng nghiêng về áp-lực quân-sự.

b.- Chiêu-Hồi-khác với Chiêu-An:

Danh-từ Chiêu-Hồi được dùng ngay cả lúc đối --phương đang-cầm súng chống-cự; còn Chiêu-An chỉ sử-dụng sau khi chiến tranh chấm dứt để kêu gọi tàn quân của địch hay dân chúng tị-nạn trở về an-cư lạc-nghiệp.

c.- Chiêu-Hồi khác với Chiêu-Tập:

Chiêu-tập có nghĩa là kêu gọi đồng-bào trở về tập-hợp nhận-sự, ý-chí cùng năng-lực đầu lưng góp sức chống Cộng. Như

thế ta thấy danh-từ này mạnh hơn danh-từ Chiêu-Hồi. Nhưng không thể dùng được vì dễ khiến cho người muốn trở về liên tưởng đến những "Trại tập-trung" kiểu Việt-Cộng-Kiểu trại nước đoạt hết tự-do, nhân-bản của con người.

đ.- Chiêu-Hồi khác với dịch-vận:

Chiêu-Hồi là công-cuộc của toàn dân, toàn-quân, lấy tình thương yêu-dân-tộc làm ngọn đuốc soi-đường cho đối-tượng trở về với chính-nghĩa và giúp họ thành những phần-tử ích-lợi cùng mọi người gánh-vác thực-hiện một xã-hội tự-do, công-bằng. Còn dịch-vận nằm trong phạm-vi chiến-lược, chiến-thuật do quân-đội áp-dụng và dùng mọi thủ-đoạn cần-thiết như nội-tuyến, phản-gián, tình-báo v.v... để tách rời đối-tượng ra khỏi hàng ngũ địch. Sau đó sẽ sử-dụng họ làm phương-tiện khai thác địch tình, đến đây là hết nhiệm-vụ.

Chúng ta đã biết Chiêu-Hồi là kêu gọi người lầm đường trở về qua định-nghĩa trên. Nhưng "người lầm đường" gồm những thành phần nào? Và mục-tiêu của chính-sách Chiêu-Hồi đặt ra sao? Đó là nội-dung của mục thứ II.

MỤC II.- MỤC-TIÊU VÀ ĐỐI-TƯỢNG CỦA CHÍNH-SÁCH CHIÊU-HỒI.-

Đoạn A.- Mục-tiêu của chính-sách Chiêu-Hồi.-

Chính-sách Chiêu-Hồi có hai mục-tiêu rõ-rệt: Mục-tiêu giai-đoạn và mục-tiêu tổng-quát.

1.- Mục-tiêu giai-đoạn.-

Mục-tiêu này nhằm vào việc hỗ-trợ cho quân-đội giải-quyết chiến-trường tại Nam Việt-Nam để chóng đem lại hòa-bình chân-chính. Với khẩu-hiệu "Biến-địch thành ta", chính-sách Chiêu-Hồi sẽ qui vào hai điểm khản yếu:

a)- Bằng cách tuyên-truyền vận-động làm sao gây mâu-thuân trong hàng ngũ địch, cũng như làm tan-vỡ rạn nứt trong mọi tổ-chức nội-tâm và ngoại-vi của chúng rồi tổ-chức chodịch về với ta.

b)- Muốn biến địch thành ta, địch đã trở về lại phải tạo điều-kiện cho họ sớm hội-nhập vào đời sống cộng-đồng Quốc-gia góp phần xây-dựng đất nước.

2.- Mục-tiêu tổng-quát.-

Trong giai-đoạn hiện tại, mục-tiêu trên đang thực hiện và đã đạt được thành-qua đáng kể. Tuy nhiên, chúng ta cần hiểu chủ-trương của chính-sách không phải chỉ trong phạm-vi nhỏ hẹp ấy - Nghĩa là chỉ nhằm vào những phần-tử chưa giác-ngộ ở miền Nam - Thật sự, mục-tiêu của chính-sách còn hướng cả về nửa phần đất bên kia vĩ-tuyến 17, nơi chủ-nghĩa Cộng-sản đang ngự trị. Vì thế, chúng ta không lấy làm ngạc-nhiên khi biết trong những phi-vụ oanh-tạc miền Bắc có hàng triệu lá truyền - đơn được thả ở ngoài ấy, mục-đích để thu-hút tư-tưởng nhân - dân lôi-cuốn-tư-tưởng cả cán-binh chỉ-huy các cấp của địch hầu làm sụp đổ chính-quyền Cộng-Sản miền Bắc tiến tới thống-nhất xứ sở.

Hơn nữa, chúng ta đừng hiểu lầm chính-sách Chiêu-Hồi được đặt ra vì có chiến-tranh và sẽ chấm-dứt lúc hòa-bình văn hồi. Không, khi lòng người còn ly-tán, chủ-nghĩa-Cộng-Sản chưa gột rửa hết trong đầu óc mọi người thì chính-sách Chiêu - Hồi vẫn tồn-tại để tiếp tục củng-cố hàng ngũ nhân-dân dưới chế-độ tự-do dân-chủ thực sự.

Đoạn B. - Đối-tượng của chính-sách Chiêu-Hồi -

Đối-tượng của chính-sách Chiêu-Hồi gồm các thành phần sau :

- Các cấp trong tổ-chức và lực-lượng quân-sự, dân-sự Việt-Cộng, Cộng-Sản trá hình hoặc thân Cộng.
- Các phần-tử phiến loạn khác.

Để dễ nhận xét, chúng ta có thể phân làm đối - tượng chính và đối tượng mở rộng.

1.- Đối-tượng chính gồm có.-

- Việt-Cộng chính cống: Những người hoạt-động trong hàng ngũ Cộng đảng, trong binh ngũ Cộng quân như Mặt trận giải phóng, cán-binh xâm nhập...
- Những cảm-tình-viên Việt-Cộng làm tuyên-truyền , kinh-tài, tình-báo v.v... cho Việt-Cộng.
- Nhân-dân miền Việt-Cộng tạm kiểm-soát và nhân-dân miền Bắc.
- Những người bị Việt-Cộng uy-hiếp bắt theo.

2.- Đối-tượng mở rộng gồm có.-

- Những phần-tử tuy không liên-lạc với Việt - Cộng nhưng phương hại đến đường lối quốc-gia như các phần-tử phiến

loạn, các tàn quân của giáo-phái võ-trang:

- Các thanh-niên trốn quân-dịch, quân-nhân đào ngũ những người can án (trộm-cướp, biến-thủ công quỹ v.v...) đang lẩn tránh trong vùng địch.

Phản tư-tưởng của chính-sách bao giờ cũng đóng một vai trò quan-trọng. Chúng ta có thể ví đó là nền móng của một căn nhà, còn kỹ-thuật và tổ-chức là tường, là kèo, là cột... của căn nhà ấy. Nếu nền móng không vững căn nhà sẽ sụp đổ. Do đó khi đề-cập đến Chiêu-Hồi nếu chúng ta bỏ qua phản tư-tưởng của chính-sách đây là một lầm lỗi lớn. Tư-tưởng căn-bản ấy đã biến chuyển theo thời-gian. Khi ông Ngô-Dình-Diệm còn cam quyền tư-tưởng bắt nguồn từ lý-tưởng nhân-vị, thực-hiện theo tinh-thần bác-ái công-lý và là con đẻ của áp-chiến-lược. Khi cách-mạng bùng nổ chữ nhân-vị cũng chết theo sự sụp đổ của nhà Ngô. Qua nền Đệ II Cộng-Hòa chính-sách Đại-đoàn-kết dân-tộc được công bố và trong lãnh vực Chiêu-Hồi phản tư-tưởng dựa vào đó để có chỗ đứng. Sau đây chúng ta đi sâu vào chi-tiết.

PHẦN III. - TƯ-TUỞNG CĂN-BẢN CỦA CHÍNH-SÁCH CHIÊU-HỒI. -

Đoạn A. - Thời Đệ I Cộng-Hòa. -

Trước hết, ta nhận thấy chính-sách Chiêu-Hồi là con đẻ của áp-chiến-lược. Áp-chiến-lược ra đời do sự mô phỏng kế-hoạch của tướng Brigg : Kế-hoạch tiêu-thoá và tháo nước bắt cá Nước đây là dân. Cá là quân du-kích. Tháo nước là làm sao tản cư dân vào sông-kỳ-luật tại những trại tập-trung có công sự phòng thủ. Cá không nước cá phải chết. Quân du-kích không có dân hỗ-trợ sẽ kiệt-quệ và bị tiêu-diệt.

Áp-chiến-lược được coi như một thị-trấn bán tự-trị mà các viên chức do dân bầu ra. Chính-phủ quân-dội ít khi phải can dự vào công cuộc quản-trị.

Theo báo-cáo của Ruffu Philips, người phụ-trách chương trình viện-trợ cho Việt-Nam về áp-chiến-lược đăng trên tờ Washington Post ngày 24-9-1962 thì áp-chiến-lược đã có - lập được Việt-Cộng về kinh-tế, khiến chúng khôn-đón vì thiếu lương thực.

Còn theo Ông Roger Hilman, Thứ-trưởng phụ-trách Viện-động sự vụ thì áp-chiến-lược đã làm Việt-Cộng phải bỏ chiến thuật du-kích sở trường vì thế liên hoàn của áp-chiến - lược Việt-Cộng bắt buộc ra mặt tấn-công nên không còn nắm được phần chủ động.

Là con đẻ của áp-chiến-lược, chính-sách Chiêu-Hồi bắt nguồn từ lý-tưởng nhân-vị nằm trong đường lối nhân-vị của chính-phủ.

Khi chế-độ nhà Ngô còn hiện-hữu, mọi hành-động mọi chủ trương của chính-phủ đều được đóng-khuôn vào hai chữ "nhân-vị" "Nhân-vị" ra đời để làm nền-tảng chống lại lý-thuyết Mác-Kít của Cộng-sản. Vì thế khi tuyên-cáo ban-hành chính-sách Chiêu-Hồi thuyết "Nhân-vị" cũng được lồng vào trong đó. Cộng - sản quan-niệm cứu-cánh biện minh cho phương-tiện, nên có thể hy sinh con người trong hiện tại. Nhưng với thuyết nhân-vị thì con người hiện tại cũng đáng quý như con người tương-lai. Trong khi thực-hiện một xã-hội mới, một nền văn-minh mới không thể có một số người phải đứng ngoài lề xã-hội ấy. Do đó, những người hồi-chánh sau khi cải-thiện sẽ được hội-nhập vào xã-hội cùng mọi người phục-vụ Quốc-gia dân-tộc. Khi đã nhận-thức được con đường trước kia là u-tối, là sự chọn lựa lầm-lan; ngày nay họ trở về phải tạo cho họ một-chỗ đứng xứng-đáng với nhân-phạm tư-cách và khả-năng của họ. Phải làm sao xóa tan những mặc-cảm nơi họ, để họ không còn thấy bơ-vơ lạc-lỡ... Nói như vậy có nghĩa là chính-phủ và quốc dân phải luôn luôn tôn-trọng "nhân-vị" của họ, dù họ đã từng theo Việt-Cộng can-án hay trốn tránh nhiệm-vụ công-dân...

Ngoài ra, chính-sách Chiêu-Hồi cũng thực-hiện theo tinh-thần bác-ái và công-ly.

Chúng ta cũng như đối-phương đều sống trên mảnh đất chữ S găm-vóc mà tiên-nhân đã tốn bao xương máu gây dựng nên, đều có chung một huyết-thống, có bốn nghìn năm văn-hiến. Những kẻ đứng trong hàng ngũ địch cũng đều là đồng-bào của ta. Vì thế, chúng ta không bao giờ chủ-trương căm-thù những người làm lỡ bước vào con đường u tối kia. Đánh kẻ quay đi ai nỡ đánh kẻ quay về. Chúng ta sẵn-sàng chân-thành mở rộng vòng tay đón kẻ giác-ngộ qui hồi trong tình bác-ái vị-tha, một tinh-thần luôn luôn tiềm-tàng ở trong lòng dân Việt đã có từ nghìn xưa.

Tuy nhiên, khoan-hồng không có nghĩa là hoàn-toàn xóa bỏ mọi tội lỗi mà họ đã can phạm. Xã-hội muốn trật-tự cần phải có công-ly. Không có lý gì những người-trộm cướp, biến - thủ công quỹ sau thời-gian trốn ở vùng địch nay trở về họ lại hoàn toàn trong trắng. Bất công xảy ra xã-hội sẽ rối loạn. Họ can phạm tội phải đưa ra công-ly xét xử. Nhưng ta dành cho họ

một thời-gian cải-thiên tại trung-tâm Chiêu-Hồi chứ không truy tố thi-hành bản án liên.

Như thế, dù chính-sách dựa vào tinh-thần bác-ái nhân-đạo, nhưng vẫn không dám chần lén trên công-băng xã-hội, xóa đi nền dân-chủ pháp-trị của quốc-gia. Có vậy, xã-hội mới không xáo-trộn mà trường-tồn mãi mãi.

Đoạn B. - Thời Đệ II Cộng-Hòa -

Cách-mạng bùng nổ, chế-độ gia-đình trị của nhà Ngô bị lật đổ. Những chữ "nhân-vị", "cần-lao" cũng bị chôn theo. Áp chiến-lược được đổi lại là Áp-Đời-Mới. Vì thế, cái nền - móng của chính-sách Chiêu-Hồi bị khiếm-khuyết trong các chính-phủ kế tiếp. Họ không dám dùng tới chữ "nhân-vị" nữa, vì nói đến nó là mọi người nghi-ngờ có dính-liều với chế-độ độc-tài. Mặc dù chữ-"nhân-vị" nguyên-thủy rất tốt đẹp. Để lấp chỗ trống đó phải chờ đến khi chính-phủ của nền đệ II Cộng-Hòa đưa ra chính sách Đại-đoàn-kết dân-tộc. Ba nguyên-lý của chính-sách ấy là Dân-tộc, Dân-hòa và Dân-tiến, nhằm đưa dân-tộc-Việt-Nam hoàn thành cuộc vận-động Quốc-gia chủ-nghĩa, giải-phóng đất nước và giải phóng con người Việt-Nam.

Để thực-hiện chính-sách Đại-đoàn-kết dân-tộc, trong lãnh-vực Chiêu-Hồi có 3 phương-thức và đã được chính-phủ long trọng công-bố áp-dụng kể từ ngày giỗ-tổ Hùng-Vương 19-4-1967.

Nguyên-lý dân-tộc nhằm qui-tụ mọi người cùng giống giống Lạc-Hồng thành một khối để chung sức bảo-vệ mảnh đất thân yêu mà tổ-tiên đã dày-công hạn-mã-tạo nên. Dựa vào đó, những ai đã mạnh-dạn dứt khoát rời-bỏ hàng ngũ đối-phương trở về với con đường sáng sẽ được chính-quyền và nhân-dân ân-cần đón nhận với trọn vẹn tư-cách công-dân. Nghĩa là họ có đầy đủ quyền-lợi và bổn-phận ghi trong bản Hiến-pháp như quyền được luật-pháp bảo-vệ sinh mạng, tài-sản, danh-dự, quyền bầu-cử, ứng-cử v.v...

Nguyên-lý-Dân-hòa nhằm tạo lập nền-tảng-cho chế-độ dân chủ trong hòa-bình và hòa-hợp. Vì thế, -hồi-chánh-viên dù trước kia có theo Việt-Cộng hoặc có án hay-chưa; nhưng Quốc-gia vẫn hết-sức khoan-hông với mục-đích cho họ "hòa-hợp", tạo-cho họ cơ-hội đem năng-lực-y-chí phục-vụ cộng-đồng xã-hội, chuộc lại lỗi-lam trong quá khứ.

Sau-chót nguyên-lý Dân-tiến hướng-dẫn toàn dân hoàn thành sự nghiệp tiên-bộ-trong tự-do, trong công-bằng xã-hội. Mọi người sẽ-phát-huy khả-năng chung hưởng thành-qua của tiên bộ. Do đó, khi một người làm đường qui-hội chính-nghĩa sẽ được thu dụng xứng-đáng-tùy theo khả-năng, để có cơ-hội góp phần kiến-thiết xứ sở cho ngày thêm phú-cường.

Tóm lại tư-tưởng căn-bản của chính-sách Chiêu-Hồi có thay đổi do tình-hình chính-trị; nên tổ-chức Bộ-Chiêu-Hồi cũng được cải-tổ luôn luôn (Xem bảng phụ lục). Tuy nhiên, sự thay đổi ấy chỉ có bề ngoài còn thực-chất bên trong vẫn giữ nguyên. Cái thực-chất đó qui vào những điểm là giải-thích làm sao cho người hồi-chánh không mặc-cảm với tội-lỗi cũ của họ làm sao cho họ thích-ứng với đời sống mới và kêu gọi đến tình đồng-bào v.v...

Chính-sách Chiêu-Hồi tương-đối đã có một chỗ đứng vững chắc nhờ phân tư-tưởng dù nó vấp-viu chằng nữa. Nhưng muốn có giá-trị khi ban hành nó cũng cần phải đi kèm với những sự ích lợi thiết-thực. Có vậy, mọi người mới tuân theo thi-hành triệt để, thành quả đạt được mới khả quan.

Kết chung ta thấy sự ích-lợi của chính-sách Chiêu-Hồi gồm có :

- 1)- Tiết-kiệm xương máu dân Việt.
- 2)- Tăng cường chiến-hữu chống Cộng, xây-dựng dân chủ.
- 3)- Bớt chông gai trên đường tiến tới hòa-bình.

MỤC IV.- SỰ ÍCH-LỢI CỦA CHÍNH-SÁCH CHIÊU-HỒI.-

Đoạn A.- Tiết-kiệm xương máu dân Việt.-

Đây là sự ích-lợi rõ-ràng nhất mà bất cứ ai cũng nhận thấy. Trong trận chiến quân-sự, dù ta thắng hay bại thì người bỏ mình ở hai bên chiến-tuyến đều cùng giòng giống Lạc - Hồng. Đọc báo-chí nghe đài phát-thanh loan báo hàng ngày chúng ta không khỏi đau buồn vì những con số người chết ở trận địa thật lớn. Họ là ai ? Là những người cùng chung huyết-thống Tiên Rồng !

Chiêu-Hồi là một cuộc vận-động chính-trị, tranh-thù nhân-tâm. Với nó ta không cần dùng đến súng đạn mà chỉ dùng

tình thương xót bỏ hận thù. Tình thương ấy đem rải trên khắp mảnh đất chữ S thân yêu này, sẽ gây hoang-mang trong hàng ngũ đêi-phương. Chính-sách-Chiêu-Hồi day tính chất "Vương-đạo". Thời-gian sẽ làm cho chất Chiêu-Hồi thấm dần vào tim óc cán bộ binh-sĩ và quân-chúng địch. Từ đó, họ sẽ nghi-ngờ chủ-trương chính-sách của địch; rồi họ sẽ chống đối và bỏ về với ta. Như vậy lực-lượng địch ngày một giảm sút và suy yếu. Tổ chức nội-tâm-và-ngoại-vi của chúng ngày một lung lay tan-rã. Với số hội-chánh-viên-trở về dưới mái nhà Đại-đoàn-kết dân-tộc cùng tài-liệu vũ-khí họ mang theo, thử hỏi ở chiến-trường muốn đạt được kết-quả ấy phải bao nhiêu xương máu dân Việt đổ ra ?

Đoạn B. - Tăng-cường chiến-hữu chống cộng, và xây-dựng dân-chủ.-

Chiêu-Hồi không chỉ có nghĩa là kêu gọi người bên kia chiến-tuyến bị Cộng-sản mê-hoặc và lợi-dụng trở về với Cộng-đồng Quốc-gia; mà khi họ đã hồi-chánh còn phải tạo điều-kiện cho họ hòa-minh vào đời sống mới, xây dựng lại những liên-hệ tình cảm thiết-yếu của con người trong xã-hội để tìm những sự giúp-đỡ chân-thật và hữu-hiệu. Đứt-khỏi với chủ-nghĩa Cộng-sản, họ sẽ là viên gạch kiên-cố góp phần xây-dựng bức tường dân-chủ tự-do chống lại tà-thuyết Mác-Xít xâm nhập.

Để thực-hiện chủ-trương biến địch thành ta, với sự hướng-dẫn và giáo-dục khéo-léo một số Hội-chánh-viên đã tự động tham-gia vào công cuộc cứu quốc như gia-nhập vào-đội võ-trang tuyên-truyền, vào quân-đội v.v... Việc xử-dụng hợp-lý ấy đã bồi dưỡng thêm tiềm-lực chống Cộng của ta, trong khi tiềm-lực của địch vì thế mà suy giảm. Các Hội-chánh-viên như: Trần-Văn-Đắc (Tám-Hà) Thượng-Tá chính-tủy phân khu I Nam Bộ Lê-Xuân-Chuyên (Thanh-Sơn) Trung-Tá tham-mưu phó công trường V Huỳnh-Cự (Huỳnh-Chí) Trung-tá Quân huân quân khu V v.v.... đã từng giữ vai-trò quan-trọng trong guồng máy Quốc-gia và còn biết bao hội-chánh-viên khác nữa đã trở thành chiến-hữu chống Cộng và xây-dựng dân-chủ sát vai sát cánh với ta.

Đoạn C. - Bớt chông-gai trên đường tiến tới Hòa-bình -

"Chiêu-Hồi là con đường ngắn nhứt đưa tới hòa-bình" đó là điều ta không thể phủ-nhận. Với hơn 100.000 Hội-chánh-viên cùng vũ-khí tài-liệu, nguồn tin tình-báo họ mang về (Xem bảng phụ-lục) đã tiết-kiệm được bao nhiêu xương máu dân Việt. Với

thành quả này, địch đã bị giảm đi tiềm-lực, bớt hung hăng và trước sự thất-bại ấy, địch phải tìm một lối-thoát như hòa-dàm chẳng hạn để che dấu phản não sự thất bại chua cay.

Hơn nữa, các hồi-chánh-viên sẽ cung-cấp các yếu-tốt tất thắng cho ta. Thật thế muốn thắng địch ta phải hiểu địch và nắm vững địch tình. Về hai-phương-diện này, hồi-chánh-viên vì là địch của chúng ta một thời-gian nên họ am-hiểu hơn ta từ vấn-đề tâm-lý hành-quân, tác-chiến, dân-vận đến binh-vận v.v. Họ sẽ cung-cấp cho ta để ta sử-dụng theo kiểu "gậy ông đập lưng ông". Như thế địch sẽ phải bại, và con đường đưa tới hòa bình sẽ chẳng bao xa.

Qua phần dẫn nhập này chúng ta phải nhìn nhận rằng chính-sách Chiêu-Hồi quả thật giữ một vai trò quan-trọng trong cuộc chiến-dấu chống Cộng hiện tại.

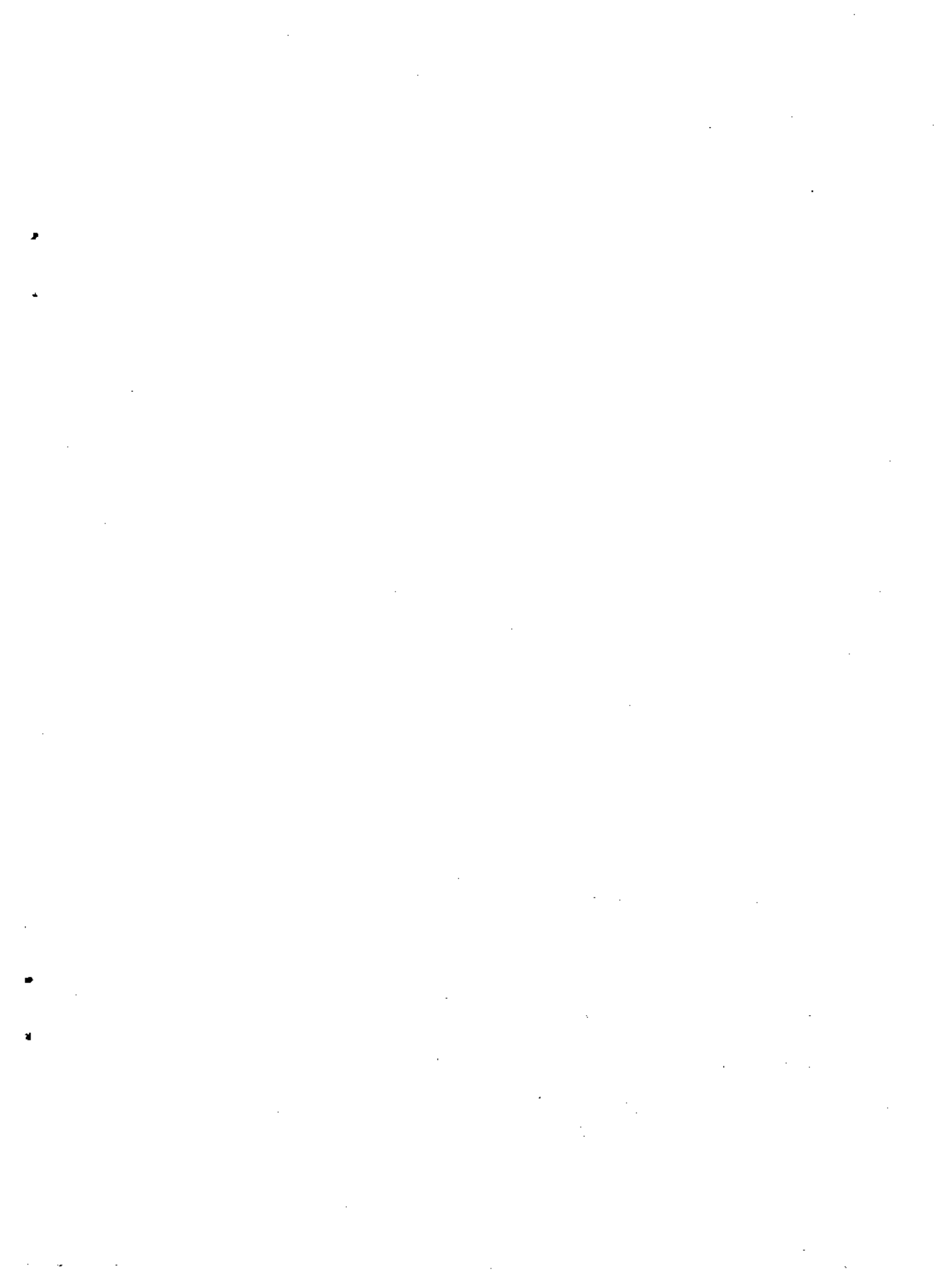
Với ba sự ích-lợi: tiết-kiệm xương máu dân Việt, tăng cường chiến-hữu chống Cộng để mau tiến tới hòa-bình mà mọi người mong đợi từ trên hai mươi năm nay, thì kết-quả Chiêu Hồi càng lớn càng giảm gánh nặng của chương-trình binh - định và xây-dựng. Nhờ đó sẽ rút ngắn được thời-gian đánh bại địch yếm-trợ hữu-hiệu cho quân-đội trong nhiệm-vụ chiến-thắng tại mặt trận.

Ngoài ra, kết-quả Chiêu-Hồi càng lớn bao nhiêu thì chính-nghĩa của ta càng sáng tỏ và phát-huy bấy nhiêu. Đó là điểm then chốt trong lãnh-vực quốc-tế và bàn hội-nghị. Đó là cái kèm bẻ gãy luận-điều tuyên-truyền của Cộng-sản cho rằng Mỹ xâm-lãng Việt-Nam.

Với con số hơn 100.000 hồi-chánh-viên đủ chúng - minh ta có chính-nghĩa. Như thế, Mỹ là cường-quốc trong thế-giới tự do, Mỹ phải có bổn-phận bảo-vệ duy-trì chính-nghĩa ấy, không để cho Cộng-sản chà đạp. Mỹ hiện-diện ở Việt-Nam là do tiếng gọi của chính-nghĩa chứ không phải vì có đầu óc đế-quốc thực dân.

Nhưng muốn đạt được kết-quả lớn phải làm sao? Tất nhiên ngoài phần tư-tưởng hay còn cần những phương-pháp, kỹ-thuật vận-động tuyên-truyền làm sao cho chặt Chiêu-Hồi thấm dần trong đầu óc đối phương, vi-trùng Chiêu-Hồi sống sâu trong vùng đất địch.

Nói như vậy là chúng tôi muốn giới-thiệu đến phần chính của tập Luận-văn tốt-nghiệp này:



PHẦN 2

PHÂN TÁCH ẢNH HƯỞNG CỦA CÁC
PHƯƠNG PHÁP CHIÊU HỐI CỦA
CHÁNH PHỦ

CHƯƠNG I : MÔ-TẢ CÁC PHƯƠNG-PHÁP :

Mục 1.- Các giai-đoạn của cuộc vận-động Chiêu-hồi

Đoạn A.- Giai-đoạn thông-tin.

Đoạn B.- Giai-đoạn tấn-công thuyết-phục.

Mục 2.- Mô-tả các phương-pháp

Đoạn A.- Phương-pháp nổi

Đoạn B.- Phương-pháp chìm.

CHƯƠNG II: PHÂN-TÍCH ẢNH-HƯỞNG CỦA CÁC PHƯƠNG-PHÁP :

Mục 1.- Ảnh-hưởng của các phương-pháp nổi

Mục 2.- Ảnh-hưởng của các phương-pháp chìm.

CHƯƠNG III: CÁC KỸ-THUẬT HỖ-TRỢ CHO PHƯƠNG-PHÁP :

Mục 1.- Định 1 số phương-châm.

Mục 2.- Những đường-hướng của các phương-pháp.

MÔ TẢ CÁC PHƯƠNG PHÁP

Trong chương-trình hoạt-động thực thi chính - sách Chiêu-Hồi có ba loại công-tác :

- Công-tác tuyên-vận.
- Công-tác tiếp-nhận và huấn-chính.
- Công-tác phục-hoạt.

Việc dùng các phương-pháp, các kỹ-thuật để kêu gọi hồi-chánh được nằm trong công-tác tuyên-vận. Công-tác ấy có tiêu hướng sau :

1.- Công cuộc chiêu-hồi không phải chỉ thu hẹp trong phạm vi của cán-bộ các cấp thuộc hệ-thống Chiêu-Hồi trung-ương và địa-phương mà là của toàn thể quân dân cán chính Mọi người đều phải đóng góp tích-cực và cụ-thể vào công-cuộc-Chiêu-Hồi, phổ-biến mạnh-mẽ, thi-hành nghiêm chỉnh chính-sách Đại-đoàn-kết dân-tộc.

2.- Đối với địch, để chính-sách Đại-đoàn-kết dân-tộc của chính-phủ phổ-biến khắp các vùng đất miền Nam, từ thành-thị đến các mặt-khu của chúng cần tăng-cường những phương-tiện và kỹ-thuật tuyên-vận đến mức tối-đa.

3.- Ngoài ra, tại các nước có nhiều Việt kiều đang bị ảnh-hưởng của Cộng-sản cần phải mở rộng chương-trình Chiêu Hồi ra hải-ngoại.

Tiêu-hướng-trên đã xác định rõ chỗ đứng của kỹ-thuật vận-động (hay là phương-pháp) dùng để Chiêu-Hồi cả ở quốc nội lẫn quốc ngoại. Nhưng kỹ-thuật vận-động là gì? Kỹ-thuật vận-động là sự chọn lựa một số phương-tiện để sử-dụng khéo léo và linh-động với mục-đích làm sao cho công-tác có kết quả nhất. Như vậy, kỹ-thuật vận-động cần có sự cố-gắng suy tư và sáng-tạo, vì thế nó vừa dựa vào kinh-nghiệm vừa do thiên bẩm.

Phương-tiện-tự nó không là kỹ-thuật vận-động mà chính sự chọn lựa phương-tiện mới là kỹ-thuật vận-động.. Phương-tiện là những hình-thức mà ta dùng vào việc vận-động như sách báo, truyền đơn v.v... Còn kỹ-thuật như là việc

chọn lựa khổ giấy, mực in đậm nhạt, chữ dùng to hay nhỏ của lá truyen-đơn chẳng hạn.

Để đạt được kết-quả mong muốn, không phải bất cứ thời-gian nào bất cứ không gian nào cũng đều tung ra các phương-pháp giống nhau, mà cần phải có sự chọn lựa. Nếu không, ta phải tốn-hao tài-lực, nhân lực một cách vô ích. Do đó các phương-pháp Chiêu-Hồi sử-dụng cần tùy theo từng giai đoạn của cuộc vận-động. Phương-pháp nào được dùng trong giai đoạn thông-tin ? Còn phương-pháp nào dùng trong giai đoạn thuyết-phục ? Muốn hiểu rõ ta cần nhận định giai-đoạn thông-tin, thuyết-phục là gì ?

Mục I.- CÁC GIAI-ĐOẠN CỦA CUỘC VẬN-ĐỘNG CHIÊU-HỒI.-

Đoạn A.- Giai-đoạn thông-tin. - Giai-đoạn này chia ra làm hai đợt :

- Đợt 1 có tính cách trung-ương.
- Đợt 2 có tính cách địa-phương.

1.- Đợt 1 có tính cách trung-ương.-

Sở dĩ đợt này có tính cách trung-ương bởi vì nó đặt nặng vào các guong máy Bộ Nha. Ở trung-ương phải tìm những kế-hoạch làm sao phổ-biến được chính-sách Chiêu-Hồi của chính-phủ cho toàn dân và mọi thành phần trong hàng ngũ Việt Cộng được biết. Vì thế phải huy động, vận dụng mọi phương tiện thông-tin và dùng toàn bình-thức sôi nổi rầm-rộ. Để đạt được mục-dịch ấy, các phương-pháp dùng sẽ là báo-chỉ bình-luan loan tin, phát-thanh cơ-định và lưu-động, tổ-chức các buổi-học tập giải-thích trong quần chúng. Quần chúng biết chính-sách chiêu-hồi-tức là ta đã gián-tiếp vận-động địch qua gia-đình của địch.

Trước-tiên, phải có những buổi hội-thảo, học tập cho quân cán chính của ta, để họ thấm nhuần chính-sách chiêu hồi. Được vậy, cán sẽ thi-hành nghiêm-chỉnh đường lối của chính sách. Quân sẽ tiếp tay trong việc giải-thích thêm về những điều mà dân chúng trong vùng bất an-ninh chưa thấu triệt vào các dịp hành-quân.

2.- Đợt 2 có tính cách địa-phương.-

Đợt 1 với những tài-liệu và nhân-sự phát xuất ở

trung-ương còn trong đợt hai này tính cách thông-tin nghĩa là phổ-biến chính sách của chính-phủ vẫn tồn-tại; nhưng lại qui tụ ở địa-phương bằng cách rải thêm bích-chương, biểu ngữ v.v....

-Tập dụng mọi phương-tiện thông-tin địa-phương như phòng thông-tin xã ấp...

-Dưới những bài thuộc lòng ngắn, giản-dị như về, lô-tô có thể hướng-dẫn trẻ em trong thôn ấp ý-thức về chính-sách Chiêu-Hồi. Đó là phương-pháp giáo-dục gián tiếp các bậc phụ huynh qua con em của họ.

Yêu cầu những-người được-nhân-dân mến trọng trong thôn ấp, có nhiệt-tâm hưởng-ứng chính-sách Chiêu-Hồi tự nguyện làm người cán-bộ nhân-dân nòng-cốt để phổ-biến chính sách sâu rộng trong quần chúng địa-phương.

Tóm lại, trong phạm-vi địa-phương của mình các nhà chức-trách quản-sự, các cơ-quan hành-chánh sẽ dùng mọi phương-tiện để vận-dộng phổ-biến lời kêu gọi hồi-chánh, cùng giải-thích thêm về chính-sách Đại-đoàn-kết dân-tộc. Tất cả mọi hành-động đều nhằm mục-đích làm sao cho số người làm đường trở về ngày một gia tăng.

Đoạn B.- Giai-đoạn tấn-công thuyết-phục

Giai-đoạn này nặng tính-chất địa-phương và liên-tục Mang nặng tính-chất địa-phương vì đối-tượng để tấn-công thuyết-phục thường ở vùng thôn quê, heo-lánh. Cần phải liên tục để chặt chiêu-hồi ngay một-thăm-vào vùng địch, vào từng nhưng để ăn sâu. Vì thế, cần phải theo-dõi phong-trào để nuôi dưỡng và khai-thác nó.

-Trong giai-đoạn 1, cuộc vận-dộng phải rầm-rộ sử dụng những phương-pháp nội để chuẩn-bị tư-tướng của địch. Thí-dụ ta vận-dộng cho các đoàn-thể viết thư kêu gọi. Các lá thư sẽ trình bày cảnh mẹ già-chờ con, vợ nhớ-chồng, con nhớ cha v.v.... Lá thư đầy tình-cảm ấy sẽ có chữ ký tên và gửi đến gia-đình của thân-nhân hoạt-động cho Việt-Cộng.

Tuy nhiên, để duy-trì nuôi dưỡng phong-trào thịnh thoảng ta lại dùng một vài hình-thức nội có tính cách thông tin về công cuộc chiêu-hồi. Thí-dụ : tổ-chức các buổi lễ ly khai với Cộng-sản. Cho dân chúng đi thăm viếng các trung tâm

chiêu-hồi nơi con em họ về hồi-chánh, cho họ thấy cách đối xử tốt đẹp đối với hồi-chánh-viên.....

Ngoài ra, ta cũng phải biết khai-thác đúng mức các người làm đường mới trở về. Họ là cái đích để dân nhắm vào và suy-diễn. Những lời nói của họ có giá-trị hơn những lời nói của cán-bộ chính-trị ta. Vì thế, ta dùng họ để kêu gọi đồng-đội trở về và tố-cáo tội ác của Việt-Cộng. Ta sẽ cho họ về chính địa-phương mà họ quen biết, đã từng hoạt-động để lời nói thêm phần giá-trị. Đó là trường-hợp những người có địa-vị trong hàng ngũ Việt-Cộng hoặc có danh tiếng ở địa-phương. Còn những hồi-chánh-viên không có gì đặc-biệt ta để cho họ đứng chung vào một liên-danh để lời nói của họ có nhiều ảnh-hưởng hơn.

Cán-bộ chính-trị của ta thường có bệnh dùng sáo ngữ hội-hợt, chữ dùng thật kêu nhưng thực chất lại rỗng. Đó là đèm ta cần phải tránh. Muốn làm rung động đối-tượng ta cần phải có dẫn chứng bằng những sự việc-cụ-thể, những kinh nghiệm cá-nhân của người hồi-chánh nhất là khi tố-cáo tội lỗi của Cộng-Sản.

Trong cả hai giai-đoạn này, ta có rất nhiều phương tiện như phát-thanh, truyền-đơn, truyền-hình v.v... Có phương-tiện chưa đủ ta còn phải biết lựa chọn, phải khéo léo sử-dụng và phối-hợp các phương-tiện ấy. Thế nào là khéo-léo sử-dụng và phối-hợp? Đó là một vấn-đề khó-khăn và bao - la đòi hỏi nhiều ở kinh-nghiệm lắm khi ở thiên bảm.

Dùng-phương-pháp tuyên-truyền thế-nào khiến cho người nghe không có cảm-tưởng là đã bị nghe-đó là khéo-léo. Để cho đối-tượng tự tìm lấy kết-luận mà mình đưa ra đó là khéo-léo.

Ta đã biết thông-tin là phải lập đi lập lại nhiều lần mới có ảnh-hưởng. Nhưng-nếu chỉ có mỗi một luận-điểm trong mỗi một phương-pháp thì dễ gây nhàm chán vì thế cần thay đổi phương-pháp tùy theo hoàn-cảnh, địa-phương và thời gian.

Hơn nữa, đối-tượng-có nhiều tầng lớp cư-trú ở khắp nơi... Như vậy muốn thấu nhận được phản-ứng, để sự tuyên-truyền của ta ăn sâu vào tiềm-thức đích tất nhiên cần dùng nhiều phương-pháp.

Những phương-pháp chiêu-hồi của chính-phủ có thể kể đến hình-thức nói như truyền-đơn, truyền-hình, phát - thanh báo-chí v.v... và hình-thức chầm như vận-động dịch qua gia đình, họ hàng quyến thuộc; cho hội-chánh-viên về năm vùng với dịch để móc nối bạn đồng ngũ.

Muốn hiểu rõ các phương-pháp ấy chúng ta đi vào mục II dưới đây.

MỤC II.- MÔ TẢ CÁC PHƯƠNG-PHÁP.-

Đoạn A.- Các phương-pháp nói.-

Các phương-pháp nói có rất nhiều, chúng ta có thể kể truyền-đơn, truyền-hình, phóng-thanh, phát-thanh, báo - chí tài-liệu trưng-bày, hội-thảo, văn-nghe.

1.- Truyền-đơn.- Truyền-đơn có hai loại: chiến-lược và chiến-thuật.

a)- Truyền-đơn chiến-lược : Trung-ương thực-hiện có tính cách chung cho toàn quốc, dùng trong giai-đoạn nào cũng được. Nội-dung thường do phòng biên-tập thuộc Nha công tác soạn-thảo.

b)- Truyền-đơn chiến-thuật : Địa-phương thực hiện. Nội dung thường do hội-chánh-viên viết dưới dạng bức tâm - thư còn nếu cán-bộ ta soạn thảo thì nội-dung sẽ tùy theo tình hình địa-phương và chiến-dịch. Truyền-đơn có thể in một mặt hoặc hai, chữ nhỏ hay lớn tùy nội-dung dài hay ngắn. Kích thước lớn nhất 20cmx24cm, nhỏ nhất là loại truyền-đơn bướm 6cmx8cm thường chỉ in vài câu ca-dao chiêu-hồi của tác giả Dzuy-Dzao như :

Chính-sách chiêu-hồi chủ-trương,
Khoan hồng cho kẻ lầm đường hại dân,
Biết hối-cải để tu thân,
Trở về cùng với quốc dân diệt thù.

Đối với cán-binh Bắc-Việt xâm nhập họ không thuộc đường đi nước bước cho lắm nên trong truyền-đơn ngoài việc kêu gọi hội-chánh còn có vẽ bản-đồ chỉ-dẫn lối vào trung-tâm. Ví dụ: Lá thư hội-chánh của Trần-Lợi, ngày 11-9-66 nội dung cho biết quyền-lợi của hội-chánh-viên (xem phụ-lục) và bên cạnh là bản-đồ chỉ dẫn đường vào trung-tâm chiêu - Hồi tỉnh Tuyên-Đức.

Ở vùng II chiến-thuật truyền-đơn in bằng tiếng Việt và Thượng dành cho đồng-bào Bidong, Esré, Stong v.v.... Thí dụ Bức tam thư của Trung-tá Hồ-Vinh tỉnh-trưởng Pleiku.

Truyền-đơn được rải bằng phi-cơ hoặc phổ-biến bằng tay do các lực-lượng quân-sự, các đoàn bình-dịnh và võ-trang tuyên-truyền.

2.- Truyền-hình.- Chương-trình chiếu-hồi trên đài truyền hình-Việt-Nam có vào mỗi tối thứ-từ từ 21g40'. Mỗi chương-trình dài 45 phút thường gồm 3 phần : phóng-sự, tin-tức, văn nghệ.

a)- Phóng-sự: Đó là những đoạn phim ngắn về hoạt-động của ngành chiếu-hồi, hoặc cuộc mạn đàm với hội-chánh-viên mới về v.v....

b)- Tin-tức: Bản tin-tức về-hội-chánh, tổng-số hội-chánh-viên trong tuần, từng địa-phương v.v....

c)- Văn-nghệ: Dù Bộ có ban văn-nghệ riêng, nhưng để hấp-dẫn khán-gia các ban kịch cũng như ca-sĩ thường được mời ở ngoài.

Chương-trình này do phòng yểm-trợ và văn-nghệ của Nha Công-tác Bộ Chiếu-Hồi thực-hiện.

3.- Phóng-thanh.- Có hai loại phóng-thanh : lưu - động và cố-định.

a)- Phóng-thanh lưu-động: Gồm phi-vụ phóng-thanh, hoặc dùng xe phóng-thanh ban ngày tại các vùng có thể đến được.

b)- Phóng-thanh cố-định: Tại các đồn bót.

Trong phi-vụ phóng-thanh dùng tiếng nói của hội-chánh-viên đề gợi lên sự lo-lắng đời sống của các bạn đồng-đội trước kia và kêu gọi họ muốn thoát khỏi tình-trạng lo sợ hãy trở về với chánh-nghĩa Quốc-gia.

Hoặc đánh đòn tâm-lý bằng những câu "Anh X ơi, vợ anh đẻ con trai anh đặt tên cháu là gì ?" v.v....

4.- Phát-thanh.- Giờ phát-thanh của chương-trình Chiếu-Hồi như sau :

* Trên đài Saigon: "Tiếng nói tình thương Dân - tộc" mỗi ngày từ 19g20' đến 19g50'.

Tiếng nói hồi-chánh về miền Bắc từ 01g05' đến 01g25' hằng đêm.

+ Trên đài quân-đội: Ngày thứ bảy mỗi tuần từ 23g05' đến 23g45'.

Mở đầu cũng như chấm dứt chương-trình phát-thanh và truyền-hình đều có đoạn nhạc của bản "Ngày về" do Hoàng-Giác sáng-tác. "Tung cánh chim tìm về tổ ấm. Nơi sống bao ngày giờ đầm thắm..."

Chương-trình này cũng giống như chương-trình truyền hình nhưng riêng "Tiếng nói tình-thương Dân-tộc" thì thêm mục các hồi-chánh nhấn tin tìm thân quyến.

Ngoài các đài trên ra, tin-tức chiêu-hồi còn được loan truyền-qua đài địa-phương, các đài ngoại-quốc có chương-trình Việt ngữ.

-5.- Tài-liệu trưng-bày. -- Các tài-liệu trưng bày gồm có: Bích-chương, biểu-ngữ, khẩu-hiệu viết trên tường và triển lãm.

a) - Bích-chương: Không có kích thước nhất định, do địa phương hoặc trung-ương thực hiện. Nội-dung tùy theo từng chiến-dịch hay nhắm vào những mục-đích như:

- Trình bày tổng-quát về chương-trình Chiêu-Hồi, sau loạt bích-chương loại ấy sẽ tiếp theo loạt bích-chương đi vào chi-tiết, và khía cạnh đặc-biệt của chương-trình.

- Trình bày về nếp sống sinh-hoạt tại các trung-tâm chiêu-hồi và làng chiêu-hồi.

b) - Khẩu-hiệu viết-trên tường, biểu-ngữ: Thường là những câu ngắn dễ hiểu như:

- Chiêu-hồi là con đường ngắn nhất đưa đến hòa bình.
- Chính-sách chiêu-hồi là lối thoát cho người cán binh Cộng-Sản.

c) - Triển-lãm:

- Triển-lãm những vũ-khí tịch-thu được của Việt Cộng hoặc Hồi-chánh-viên mang về.

- Trưng-bày các hình ảnh những binh-sĩ Việt-Cộng chết, bị thương; thất-bại của Việt-Cộng và chiến-thắng của quân-đội Việt-Nam Cộng-Hòa cùng Đồng-Minh.

- Trưng-bày hình ảnh cho thấy vũ-khí của quân-đội Việt-Nam Cộng-Hòa và đồng-minh để gây một cảm-tưởng về sức mạnh hùng-hậu.

- Trưng-bày hình ảnh cho thấy cơ-quan viện trợ kinh-tế Hoa-Kỳ (Usaid) và quân-đội Hoa-Kỳ đang trợ giúp cho chính-phủ Việt-Nam và nhân-dân miền Nam như thế nào.

- Trưng-bày-hình ảnh những hòi-chánh-viên hoàn hương đang vui hưởng hạnh-phúc với gia-đình và đóng-góp vào công cuộc cách-mạng xã-hội.

6.- Báo-chí.-

Trước kia Bộ Chiêu-Hồi có rất nhiều báo-chí như nguyệt-san Đất-Biên, Đất Mẹ, Người Về. Nhưng hiện nay chỉ còn tờ nguyệt-san "Lòng-Mẹ", cùng những bản tin hằng ngày, hằng-tuần quay ronéo. Những bài giá-trị của các anh em hòi chánh được đăng sẽ có tiền nhuận-bút. Thỉnh-thoảng, Bộ lại cho ra những đặc-san như : Đặc-san Quy-chánh toàn quốc 1965 đặc-san Về Nguồn Xuân Bình-Ngo v.v... Mỗi năm-Bộ có tổ-chức cuộc thi sáng-tác về những môn nhạc, thơ, kịch, bích-chương... Sau đó Bộ cho xuất-ban những bài được trưng giải dưới hình-thức những tuyên-tạp. Ngoài ra, Bộ còn cho in những sách vẽ khôi-hài, lịch và niên-giám.

7.- Hội-thảo và văn-nghe.-

a)- Văn-nghe: Tại Bộ có ban văn-nghe "Tiếng chim gọi đàn" thành phần đa-số là hòi-chánh-viên trong đó có con của Nhạc-sĩ Đoàn-Chuan là Đoàn-Chính. Ngoài việc trình-diễn tại trung-ương, nếu địa-phương nào mời đoàn sẽ đến tận nơi đó giúp vui và tuyên-truyền. Ở địa-phương có đoàn "Đạ-Thanh".

Việc thực-hiện những phim 16 ly dùng tại nông - thôn phim phóng-sự, tài-liệu, phim slide sẽ do phòng yem-trợ và văn-nghe của Nha Công-tác thực-hiện. Bộ dự định sẽ quay 3 cuốn phim dài : Trên đường về, Bó hoa tình thương, Những trang hòi-ký.

b)- Hội-thảo:

Các buổi hội-thảo thuyết-trình thường được tổ - chức

để hồi-chánh-viên có địa-vị mới về trình-bày cuộc sống ở ngoài Bắc, tình-trạng binh-sĩ Việt-Cộng v.v...

Các cuộc mạn-đàm do cán-bộ, hồi-chánh-viên, hoặc vũ trang, tuyên-truyền-đến tận-tùng gia-đình-hoặc tụ-hợp đan-lai để giải-thích về chính-sách chiêu-hồi, khuyến-dụ họ kêu gọi con em ra hồi-chánh.

Có khi để các viên-chức chính-phủ và học-giáo lên tiếng xác-định về sự hiện-diện của quân-đội đồng-minh ở Việt Nam.

Các phương-pháp nói trên thực-hiện được phần lớn là nhờ sự yểm-trợ của cơ-quan Juspac như in truyền-đơn, báo-chí phi-vụ phóng-thanh v.v... Ta nhận thấy các phương-pháp nói trên đều nhằm mục-đích làm sao lôi kéo được cán-binh Việt Cộng rời bỏ hàng ngũ. Do đó nội-dung các phương-pháp nói sẽ gom những điểm sau :

- Phổ-biến chính-sách chiêu-hồi.
- Luôn luôn gây cảm-tưởng về sự gia-tăng vũ - khí và sự hùng-mạnh của quân-đội Việt-Nam Cộng-Hòa cùng đồng minh, nếu sự sút kém của lực-lượng Việt-Cộng.
- Gây lo-sợ về đoi-tượng thay rõ ở lại với Việt Cộng sẽ bị chết, nếu-hồi-chánh sẽ-được sống.
- Nêu rõ những trận đánh mà Việt-Cộng bị tổn-thất nặng-nề.
- Trình-bày tính cách bịp-bợm của việc cải- cách ruộng đất do Việt-Cộng chủ-trương.
- Cho thấy rằng các-cấp lãnh-đạo Việt-Cộng trong khi hứa-hẹn đem đến an-ninh cho dân chúng thì chỉ mang lại sự sợ-hãi, tàn-phá và chết-chóc, rêu-rao là vì dân thực ra đang tiêu-diệt dân.
- Nêu bằng-chứng để làm sáng tỏ việc Hoa-Kỳ đến Việt-Nam như Hoa-Kỳ đang giúp vào cuộc phát-triển-kinh-tế và xã-hội cho nước ta. Hoa-Kỳ đơ ra rất nhiều tiền chứ không thu được gì ở Việt-Nam. Hoa-Kỳ sẽ rời khỏi Việt-Nam khi hiểm họa Cộng-san không còn nữa.
- Nêu rõ quyền-lợi của hồi-chánh-viên như thực phẩm, quần áo, tiền thưởng vũ-khí v.v...
- Khai-thác các nhược điểm của cán-binh Việt-Cộng Đưa ra lối thoát cho binh-sĩ Việt-Cộng đang sống gian - khổ cho họ thấy Việt-Cộng đang bị đánh bại, cho họ thay đời sống khác biệt giữa hai miền Nam Bắc.

Đó là các phương-pháp nói thường dùng tại quốc nội riêng công-tác chiêu-hồi quốc ngoại là một công-tác chính-trị rất tế-nhị mới được đề ra trong chương-trình hoạt-động năm 1968. Công-tác này được thực hiện với sự phối-hợp của cơ quan ngoại-giao và các cơ-quan thông-tin ngoại-quốc. Các phương-pháp dùng sẽ là báo-chí, mạn-đàm (cho các phái-đoàn học giả, hội-chánh-viên có địa-vị đi sang các nước có Việt kiều để giải-thích về chiến cuộc Việt-Nam cùng chính - sách Chiêu-Hồi)

II.- VÀI CON SỐ THỐNG-KÊ VỀ CÁC PHƯƠNG-PHÁP NÓI.-

Để hiểu rõ tầm quan-trọng của các phương-pháp nói ; chúng ta hãy đọc con số thống-kê về số lượng truyền-đơn bích chương... được dùng qua hai chiến-dịch "Tìm về tổ-ám" và "Xuân đoàn-tụ".

1.- Chiến-dịch tìm về tổ ám.- Chiến-dịch này bắt đầu từ ngày 23-12-65 và chấm dứt ngày 20-2-66. Kết-qua có 3462 người rời-bỏ hàng ngũ Việt-Cộng. Các phương-pháp nói được sử-dụng như sau :

a)- Tại trung-ương:

- Truyền-đơn rải :	150.000.000	tờ.
- Bích-chương dán :	350.000	tấn.
- In thiệp chúc Tốt :	50.000	tấn.
- Đặc-san "Về Nguồn" :	15.000	cuốn.

b)- Tại địa-phương:

- Truyền-đơn : rải	20.000.000	tờ.
- Phát-thanh:	1.304	buổi.
- Học tập về chiêu-hồi :	420	buổi.
- Biểu-ngữ :	120.000	tấn.
- Thư viết tay :	10.000	lá.
- Khẩu-hiệu :	308.000	tấn.
- Chiếu bóng :	32	buổi.

2.- Chiến-dịch xuân đoàn-tụ.- Chiến-dịch này bắt đầu từ 30-1-67 đến 25-3-67. Kết-qua gia-đình hội-chánh nhận thêm 7444 người. Các phương-pháp nói được sử-dụng như sau :

- Truyền-đơn : rải	416.560.032	tờ.
- Phi-vụ phóng-thanh :	341	lần.

- Gửi thư kêu gọi :	12.681.000	lá.
- Phát-thanh trên đài :	3.200	buổi.
- Phát-thanh lưu-động :	4.708	buổi.
- Chiếu bóng :	378	buổi.
- Trình-diễn văn-nghe :	165	buổi.
- Dán bích-chương, khẩu-hiệu :	351.376	tấm.
- Dựng các bảng-khẩu-hiệu :	886	bảng.
- Phân-phát sách-vũ-lịch-bỏ tới:	631.500	cuốn.

Trong năm 1967 các phương-pháp nói đã xuất-hiện dưới những hình-thức như sau :

- Truyền-đơn : rải	742.850.000	tờ.
- Phi-vụ rải truyền-đơn :	5.560	lần.
- Phi-vụ phóng-thanh :	1.172	lần.
- Thư kêu gọi :	21.920.000	lá.
- Phát-thanh trên đài trung-ương :	313	C.trình.
- " " " " địa-phương :	3.742	buổi.
- Phát-thanh lưu-động :	6.927	buổi.

Sách báo phát-hành :

- Đặc-san "Người về" :	250.000	cuốn.
- Nguyệt-San "Đất Mẹ" :	120.000	cuốn.
- Các tác-phẩm <u>linh-tinh</u> :	2.400.000	cuốn.

Song song với các phương-pháp nói trên còn có phương-pháp-chìm. Dù nó thiếu tính-chất sôi-nổi rầm-rộ nhưng không vì thế mà kết-qua do nó mang đến lại thấp kém; bằng chứng là số hồi-chánh-viên do móc-nói đạt tới tỉ-lệ 60%.

Đoạn B.- Phương-pháp chìm.

Phương-pháp này đặt trên nền tảng kiến lập quan hệ, tức là móc-nói vận-động bằng những sợi giây liên-lạc tình-cảm gia đình hoặc liên-hệ với đời sống hằng ngày. Vì thế vai-trò của người phụ-nữ cùng những hồi-chánh-viên thật quan-trọng.

Đối với giới phụ-nữ thì sẽ gợi lên cảnh mẹ già mỏi mòn chờ-đợi đứa con trở về, cảnh thiếu-nữ mong từng giây-từng phút người yêu đoạn-tuyệt với con đường u-tối đang theo để dặt lại mối tình dang-dỡ.

Đối với hồi-chánh-viên thì tiếng nói của họ hấp-dẫn và người nghe dễ bị thấm vì những gì họ phát-ngôn đều do những

kinh-nghiệm bản thân của chính họ. Do đó, nó sát với thực tế địa-phương, tâm-lý của địch và dân chúng. Để có cái nhìn sâu hơn ta sẽ đi vào 2 đoạn dưới đây.

I.- Các thành-phần dùng trong kiến lập quan-hệ.

- 1)- Dân chúng
- 2)- Hội-chánh-viên
- 3)- Cán-bộ của ta.

II.- Các hình-thức móc-nối.

- 1)- Hình-thức chìm hẳn
- 2)- Hình-thức nửa nổi nửa chìm.

III.- Các thành-phần dùng trong kiến lập quan-hệ.

1.- Dân chúng. - Về dân chúng-dùng trong công việc móc nối cán-binh Việt-Cộng ta có thể chia ra làm 3 hạng người :

- a)- Thường dân
- b)- Dân-số trong vùng kiểm-soát của Việt-Cộng.
- c)- Dân có thân-nhân theo Việt-Cộng.

a)- Thường dân : Đây là những người luôn luôn giữ thái-độ trung-lập ở ngoài mặt vì miếng cơm manh áo. Họ ít dám bộc-lộ tư-tưởng và dễ nghe theo những lời tuyên-truyền bởi có tâm hồn giản-dị chất-phác. Họ-thường là dân nghèo, thuộc giới nông-dân lao-động. Cả địch lẫn ta-đều tìm đủ mọi cách tranh-thủ lấy thành phần này về phe mình vì họ rất đông. Trong công- cuộc chiêu-hồi ta sẽ thành-công nếu-được sự-chấp thuận và tham-gia tích-cực của họ. Nếu họ bị nhiễm bệnh chiêu-hồi thì chắc-chắn bệnh-đó sẽ lây sang người khác bằng rổ tai trong lúc trà dư tửu hậu, bên cối trau ly nước. Theo thời-gian bệnh đó ngày một nặng thì chắc-chắn con số hội chánh-viên phải gia-tăng. Móc-nối là ở đây.

b)- Dân sống trong vùng kiểm-soát của Việt-Cộng. - Qua các cuộc điều-tra cho ta biết dân sống trong vùng kiểm-soát của Việt-Cộng thường có cảm-tình với chương-trình chiêu hồi.

Như vậy ta phải sử-dụng mọi phương-tiện quảng-bát tin tức cho họ biết. Họ sẽ dùng nước chiêu-hồi dập tắt ngọn lửa tham-vọng diên-rõ của Việt-Cộng bằng đường dây "ăng - ten

miệng" đến các cán-binh địch ngỗ hầu lôi-kéo những kẻ còn đang sa-lầy ra khỏi vũng bùn Mác-Xít. Vì thường ngày tiếp xúc với Việt-Cộng hoặc vì tình-thế mà phải làm mẹ nuôi bộ đội, hoặc kháng-chiến; nên các phần-tử lạc đường nhất là cán bộ dân-sự, những người trong lực-lượng du-kích dễ bị thuyết phục qua nhóm người này.

c) Dân có thân-nhân theo Việt-Cộng: Những người dân có thân-nhân theo Việt-Cộng thường là phần-tử cốt - cán trong việc dân dụ móc-nối Việt-Cộng hưởng-ứng chương trình chiêu-hội. Mặc dù đối phương của ta chủ-trương tam vô. Nhưng theo cuộc điều-tra cho biết cái "vô gia-đình" không ăn sâu vào đầu óc những người theo Việt-Cộng. Họ vẫn nhớ vợ, nhớ con nhớ mẹ già. Tình-cam gia-đình vẫn tiềm-tàng nơi con người họ. Cán-binh Việt-Cộng vì do phản tuyên-truyền của địch nên vẫn không dám tin chương-trình chiêu-hội là thành-thực, dù họ có thể nghe thấy lời kêu gọi trở về với chính-phủ Quốc gia qua máy phóng-thanh hoặc đọc được truyền-đơn do phi cơ rải xuống. Tuy nhiên khi có thân-nhân trong gia-đình cam đoan khi hội-chánh họ được đối-xử tử-tế, họ sẽ tin-tưởng.

α* Đối với các gia-đình cán-binh Việt-Cộng sống tại vùng Việt-Cộng kiểm-soát.

Khi họ tin-tưởng là chính-phủ quốc-gia sẽ thắng và chỉ thấy Việt-Cộng gia-tăng khủng-bố, đem lại tang-tóc chứ không mang đến an-no hòa-bình như họ bị tuyên-truyền; họ sẽ tìm cách tản-cư vào vùng an-ninh để tị-nạn. Ý định ấy thế nào họ cũng bàn hoặc báo cho con em của họ hiện đang phục vụ cho Việt-Cộng. Cuộc phỏng-vấn hội-chánh-viên cho chúng tôi biết vì sợ sự móc-nối của gia-đình nên Việt-Cộng thường cố-gắng cắt đứt liên-hệ giữa cán-binh chủ-lực với thân- quyến. Nhưng dù bị kiểm-duyet và chịu-áp-lực của cấp trên cán-binh Việt-Cộng vẫn tìm-đu mọi cách để thường xuyên liên-lạc với gia-đình.

β* Đối với gia-đình có cán-binh Việt-Cộng hiện sống tại vùng Quốc-gia.

Cuộc điều-tra cho biết các gia-đình này vẫn có những trạm thông-tin đặc-biệt để trao-đổi tin-tức với con em của họ đang phục-vụ cho Việt-Cộng hoặc với thân- quyến còn cư-ngụ trong vùng do đối phương của ta kiểm-soát.

Đối với thành phần này, họ thường xuyên biết và hiểu về chính-sách chiêu-hồi hơn thành phần trên qua đại phát-thanh, truyền-hình... Do-đó, họ tin-tưởng ở chính-sách chiêu-hồi là "vương-đạo" và khuyến-dụ thân-nhan rời bỏ hàng ngũ Việt-Cộng hồi-chánh.

2.- Hồi-chánh-viên.

Qua phần I chúng ta đã biết với chủ-trương "biến địch thành ta" cần phải xử-dụng Hồi-chánh-viên một cách hữu lý để trước kia họ là-kẻ thù giờ trở thành cộng-tác-viên bồi dưỡng-thêm tiềm-lực cho ta. Một trong những cách xử-dụng hữu lý anh em hồi-chánh là dùng họ vào công việc móc-nối đồng đội. Muốn xây-dựng một hậu-phương ổn-cố, ta phải chằng mạng lưới an-ninh và chính-trị mới có thể trừ được kế-hoạch thâm thâu và thâm-nhập của địch. Hồi-chánh-viên có khả-năng đóng góp vào công-cuộc này vì họ hiểu về những âm-mưu kế-hoạch và tâm-lý của Cộng-sản hơn cán-bộ ta. Tiếng nói của hồi-chánh viên được mọi người tin hơn nên dễ thành-công trong công tác "móc-nối".

Hơn nữa hồi-chánh-viên khi trở về dù sao thì trước kia họ cũng từng gây tội-lỗi với đồng-bào. Vậy muốn chuộc lại lỗi-làm ấy ngoài việc dứt-khoát tư-tưởng, có lập-trường Quốc-gia dân-tộc, thành-khán hòa mình vào cuộc sống mới, họ phải chứng-minh sự tích-cực của mình trong việc xóa vết mực quá-khứ. Đó là việc dùng "cái tẩy vạn-dụng tuyên-truyền móc nối" chứ không phải "tờ giấy tham an-phận" như một công-dân thường.

Nếu muốn có cái tẩy trên Hồi-chánh-viên nên nghĩ tới bạn-bè đồng-bào còn lạc-lõng bên kia chiến-tuyến bằng cách cộng-tác thường xuyên với các cơ-quan chiêu-hồi để hướng-dẫn họ thoát khỏi vòng kiểm-tòa của Cộng-sản.

Ý-thức được tầm quan-trọng của Hồi-chánh-viên trong công-cuộc chiêu-hồi, nên cơ-quan chiêu-hồi đã tổ-chức những tổ tam tam và đội võ-trang tuyên-truyền.

Đoàn võ-trang tuyên-truyền bắt đầu thành-lập từ năm 1964. Năm 1967 có 47 đại-đội võ trang tuyên-truyền gồm 2800 người, hoạt-động tại các tỉnh trên toàn quốc. Tới năm 1969 con số được nâng lên 65 đại-đội với 4600 người. Đoàn viên

của võ-trang-tuyên-truyền đều là tự-nguyên quân phát - xuất từ hàng ngũ hội-chánh. Trên nguyên-tắc mỗi trung-tâm chiêu hội phải có một đại-đội võ trang tuyên-truyền; nhưng phần nhiều tỉnh vì số Hội-chánh-viên sút kém nên chỉ có một, hai trung-đội. Nhân-số của một đại-đội võ trang tuyên-truyền là 74 người, trung-đội 23 người, tiểu-đội 7 người-trang - bị súng lục, carbine, trung-liên bar, tiểu-liên thompson.

Nhiệm-vụ của đoàn võ-trang tuyên-truyền ngoài việc bảo-vệ các cơ-sở chiêu-hội còn tìm cách vận-dộng kêu gọi người làm đường trở về bằng phương-pháp nói hoặc chim.

3.- Cán-bộ của ta.- Danh-từ "cán-bộ" ở đây chúng tôi muốn ám-chỉ tất cả những người góp mặt trong hàng-ngũ Quốc gia như cảnh-sát, quân-đội, công-chức v.v... Có người nghĩ rằng cán-bộ của ta khó đạt được hiệu-quả trong việc móc-nối vì cán-binh địch e-dè, sợ bị phản. Nhưng sự thật trái lại qua-những bản báo-cáo về tiền thưởng người có công móc-nối danh-sách cán-bộ ta thực-hiện được công-tác trên không phải là ít. Sở dĩ có hiện-tượng ấy vì với thàm-trạng xã-hội ngày nay cảnh anh theo Quốc-gia em hiện-diện trong hàng-ngũ Cộng sản không phải là hiếm. Thí-dụ điển-hình là trong Quốc-Hội của ta một Ông dân-biểu có người anh thuộc sĩ-quan cao-cấp Bắc-Việt và tuyên-bố với báo-chí xin phép chính-quyền được gặp anh để móc-nối gọi anh trở về với đại gia-đình dân-tộc.

Sau khi tìm hiểu các thành phần có thể dùng vào công-tác chim. Thắc-mắc của ta sẽ là: Họ móc-nối bằng cách nào? Đoạn II dưới đây giải đáp câu hỏi trên.

II.- CÁC HÌNH THỨC MÓC-NỐI.-

1.- Hình-thức chim hãn : Phương-pháp này thường áp-dụng đối với hội-chánh-viên mới về được gọi dưới danh - từ chuyên-môn là "móc-nối cấp-thời". Họ chính là các chính-viên quân, cảm-tử quân vì phải đụng đầu với cái chết trong đường tơ kẻ tóc. Do đó người được sử-dụng phải hội đủ một số điều kiện như sức khỏe, am-tường môn tình-báo, thật tình hợp-tác với Quốc-gia v.v... Sau khi hội-hội-chánh ta không tiết-lộ danh-tánh họ và tìm đủ mọi cách đưa họ trở lại hàng ngũ địch để nằm vùng. Họ tự xoay-sở để chiếm lấy cảm-tình và sự tin cậy của cấp trên. Sau đó, họ sẽ móc-nối với các bạn đồng ngũ thân-tín rủ về với quốc-gia hoặc tiết-lộ tin-tức địch

tình cho ta. Khi họ thấy bị nghi-ngờ, sắp lộ họ sẽ trở về. Đây cũng giống như trường-hợp-diệp-viên. Các thành phần khác nếu được sử-dụng trong hình-thức này thì chỉ là mặt-vụ. Nhưng mặt-vụ thì chỉ điem cho chính-quyền bắt thế-xác đối tượng, còn mặt-vụ chiêu-hồi (mặt-chiêu) thì sau khi biết được đường-sự theo địch sẽ tìm mọi cách bắt lấy tâm-hồn. Trong năm 1967 cơ-quan chiêu-hồi đã tổ-chức được 375 tổ tam tam và 63 mặt-báo-viên.

2.- Hình-thức nửa nói nửa chìm : Đây là hình-thức thường áp-dụng nhất vì nó dễ thực-hiện. Cả ba thành phần trên đều có thể góp mặt-nếu thành-tâm thiện-chí với tiền-đo Tổ-quốc. "Nói" vì các phương-tiện dùng để móc-nói cụ - thể như truyền-đơn. "Chìm" vì có yếu-tố tình-báo trong đó.

Thí-dụ:- Anh X về hồi-chánh ta dùng anh X viết lá tâm thư cho anh Y, Z hiện đang hoạt-động cho-địch kêu gọi họ trở về. Việc kêu gọi đó đặt anh Y, Z vào hai trường-hợp

- Hoặc ra hồi-chánh.
- Hoặc ở lại để bị nghi-ngờ, theo-dõi có thể bị cải-tạo tư-tưởng.

Anh Y, Z có thể không quen với anh X (nhưng tintình báo của ta lại biết chắc-họ đang-có mặt tại địa-phương đó) và cũng-không có ý nghĩ hồi-chánh. Nhưng vì chiến-thuật ta sẽ đặt họ trước sự "cưỡng-bách chiêu-hồi" gián-tiếp hoặc ít ra cũng làm ly-gián hàng ngũ địch. Ta dùng "bá-đạo" là phương-pháp để đạt thành-quả cho "vương-đạo" là chính-sách chiêu-hồi.

Chương Hai

**PHÂN TÁCH ẢNH HƯỞNG CỦA CÁC PHƯƠNG PHÁP
CHIÊU HỜI CỦA CHÍNH PHỦ**

THƯ-VIỆN QUỐC-GIA

Sau khi đã biết được các phương-pháp chiêu-hời của chính-phủ-hiện nay, chúng ta sẽ thắc-mắc là với những phương pháp đó phương-pháp nào ảnh-hưởng nhiều đến các cán-binh Việt-Cộng? Phương-pháp nào ít khuyết-diêm? Và còn nhiều câu hỏi tương-tự như thế. Để giải-đáp những nghi-vấn trên, chúng ta bước vào chương II dưới đây gồm:

Mục I: Trình-bày kết-quả các cuộc phỏng-vấn

Đoạn A.- Trình-bày kết-quả hai cuộc phỏng-vấn

I)- Cuộc phỏng-vấn tại trung-tâm chiêu hời Sadek.

II)- Cuộc phỏng-vấn tại trung-tâm chiêu hời trung-ương.

Đoạn B.- Nhận xét qua hai cuộc phỏng-vấn trên.

Mục II: Phân-tích ảnh-hưởng của các phương-pháp nội

Mục III: Phân-tích ảnh-hưởng của các phương-pháp
chìm.

MỤC I: TRÌNH-BÀY KẾT-QUẢ CÁC CUỘC PHỎNG-VẤN.-

Ngoài-những lần-khẩu-vấn với hời-chánh-viên, chúng tôi có soạn thêm bảng phỏng-vấn để làm sáng-tỏ vấn-đề. Chúng tôi chọn hai địa-điểm mở cuộc-phỏng-vấn là trung-tâm chiêu hời tỉnh Sadek và trung-tâm chiêu-hời trung-ương ở Thị-Nghè

(Mẫu của bảng phỏng-vấn xem phụ-lục).

Đoạn A.- Trình-bày kết-quả hai cuộc phỏng-vấn.

I.- Kết-quả cuộc phỏng-vấn tại trung-tâm chiêu-hời Sadek

Số hời-chánh-viên tham-dự cuộc phỏng-vấn ngày 14 - 9 69 gồm 112 người trong đó có 8 phụ-nữ, toàn là người miền Nam; và thuộc thành-phần du-kích, cán-bộ giao-liên, hậu cần.

THƯ VIỆN KHOA HỌC TỔNG HỢP

LVHC 342

Kết-quả cuộc phỏng-vấn như sau :

Câu hỏi	Số HC trả lời " có "	Báchphân
1)- Trước khi về hồi-chánh bạn đã biết chương-trình chiêu-hồi chưa ?	81	72%
2)- Trước khi về hồi-chánh bạn có lược và đọc truyền-đơn không ?	97	87%
3)- Bạn đã nghe phóng-thanh về chiêu-hồi ?	68	60%
4)- Bạn đã nghe phóng-thanh nhưng có hiểu không ?	59	52%
5)- Bạn đã xem truyền-hình về chiêu-hồi?	2	2%
6)- Bạn đã nghe các đài phát-thanh nói về chiêu-hồi ?	43	38%
7)- Bạn đã thấy bích-chương, biểu-ngữ, khẩu-hiệu viết trên tường nói về chiêu-hồi ?	20	18%
8)- Bạn đã đọc được các sách báo tạp-chí nói về chiêu-hồi ?	23	20%
9)- Bạn có biết ai về hồi-chánh trước bạn không ?	97	87%
10)- Theo ý bạn phương-pháp chiêu-hồi nào ảnh-hưởng nhiều đến cán-binh Việt-Cộng ?		
- Móc-nói	101	90%
- Truyền-đơn	93	83%
- Phóng-thanh	45	40%
- Truyền-thanh, truyền-hình	24	21%
- Mạn-đàm, tâm-thư	12	10%
11)- Bạn ra hồi-chánh do gia-đình, bạn bè quyền thuộc móc-nói ?	87	78%

Riêng câu hỏi theo ý bạn có phương-pháp nào khác không ?
- Có 2 hội-chánh-viên đề-nghị tăng tiền thưởng về mốc-nổi.

II.- Kết-quả cuộc phỏng-vấn tại trung-tâm chiếu - hội trung-ương Thị-Nghè.-

Số hội-chánh-viên tham-dự cuộc phỏng-vấn ngày 22 - 9 69 gồm 91 người trong đó có 6 phụ-nữ và 74 người miền Bắc chia ra :

- 15 người ^{là} sĩ-quan chính-quĩ Bắc-Việt chỉ-huy địa-phương từ Đại-đội Phó trở lên.

- 59 người là hạ-sĩ-quan chính-trị Bắc - Việt trung-đội phó địa-phương trở lên.

Kết-quả cuộc phỏng-vấn như sau :

Câu hỏi	Số HCV trả lời " có "	Báchphần
1)- Trước khi về hội-chánh bạn đã biết chương-trình chiếu-hội chưa ?	62	68%
2)- Trước khi về hội-chánh bạn có mượn và đọc truyền-đơn không ?	72	79%
3)- Bạn đã nghe phóng-thanh về chiếu-hội?	63	69%
4)- Bạn nghe phóng-thanh nhưng có hiểu không ?	36	40%
5)- Bạn đã xem truyền-hình về chiếu-hội ?	1	1%
6)- Bạn đã nghe các đài phát-thanh nói về chiếu-hội ?	34	38%
7)- Bạn đã thấy bích-chương, biểu-ngữ, khẩu-hiệu viết trên tường nói về chiếu-hội ?	19	20%
8)- Bạn đã đọc được sách báo tạp-chí nói về chiếu-hội ?	10	11%

9)- Bạn có biết ai về hồi-chánh trước bạn không ?	43	47%
10)- Theo ý bạn phương-pháp chiêu-hồi nào-ảnh-hưởng nhiều đến các cán-binh Việt-Cộng ?		
- Truyền-đơn	72	79%
- Móc-nối	51	56%
- Phóng-thanh	48	53%
- Truyền-thanh, truyền-hình	39	42%
- Mạn-đàm, tâm-thư	23	25%
11)- Bạn ra hồi-chánh do gia-đình, bạn bè, quyền thuộc móc-nối ?	19	20%

Riêng câu hỏi theo ý bạn có phương-pháp nào khác không ?

* Có 45 hồi-chánh-viên đề-nghị :

- Miễn-dịch cho cán-binh Bắc-Việt và cấp trung đội trở lên đối với người Nam.

* Có 15 hồi-chánh-viên đề-nghị :

- Hoãn-dịch thêm 2 hoặc 3 năm sau khi trở về với Quốc-gia dù đã tới tuổi thi-hành quân-dịch.

Đoạn B : Nhận-xét qua hai cuộc phỏng-vấn trên.

Số hồi-chánh-viên tham-dự hai cuộc phỏng-vấn trên hoàn-toàn khác nhau từ thành phần đến sinh quán.

- Thành phần hồi-chánh-viên của trung-tâmchiêu hồi Sadeo thuộc hạ cấp như du-kích cán-bộ giao-liên và toàn người miền Nam.

--Thành phần hồi-chánh-viên của trung-tâmchiêu hồi Thị-Nghè thuộc trung-cấp và đa-số người miền Bắc.

Vì có sự khác biệt ấy nên cũng-cùng một câu hỏi mà tỉ-lệ trả lời "có" không giống nhau, nhiều khi lại cáchnhau rất xa. Từ đó, ta có thể suy ra những nhận-xét sau :

1)- Với câu hỏi "Bạn ra hội-chánh do gia-đình, bạn bè quyến-thuộc móc-nối?" Ở trung-tâm chiếu-hỏi Sadeo 78% trả lời "phải" còn tại trung-tâm chiếu-hỏi Trung-Uông sụt xuống còn có 20%.

Như thế chúng-tô phương-pháp chìm không ảnh - hưởng nhiều đối với cán-binh Bắc-Việt xâm-nhập. Điều đó dễ hiểu vì ta thiếu đường dây móc-nối.

Do đây ảnh-hưởng của phương-pháp móc-nối so với các phương-pháp khác bị giảm từ 90% xuống 56%.

2)- Cán-binh miền Nam vì có gia-đình quyến-thuộc thông báo tin-tức nên biết nhiều về chiếu-hỏi hơn là cán-binh Bắc Việt xâm-nhập. Bằng chứng là câu hỏi "Bạn có biết ai về hội chánh trước bạn không?" Tại trung-tâm chiếu-hỏi Sadeo tỉ lệ 87% trả lời "có" còn ở trung-tâm chiếu-hỏi Thị-Nghè chỉ được 47%.

3)- Đối với cán-binh Việt-Cộng trung-cấp thì truyền - thanh họ thường có và nghe lên dễ-dàng hơn thành phần du kích, giao-liên. Bởi thế về phương-pháp truyền-thanh truyền hình ảnh-hưởng của nó so với các phương-pháp khác tại trung tâm chiếu-hỏi Sadeo chỉ có 21% nhưng tại Trung-tâm chiếu-hỏi Thị-Nghè tỉ-lệ được nâng lên tới 42%.

4)- Riêng câu hỏi "Theo ý bạn có phương-pháp nào khác không?"-các đề-nghị cũng phản-ảnh quyền-lợi và địa-vị của hội-chánh-viên.

a)- Tại-trung-tâm- chiếu-hỏi Sadeo trong 112 hội chánh-viên được phỏng-vấn chỉ có 2 người đề-nghị tăng tiền thưởng móc-nối.

Với tỉ-lệ gần 2% ấy chúng-tô vấn-đề tiền thưởng móc nối không được hội-chánh-viên chú-ý cho lắm.

Do đó chúng tôi thấy không cần tăng tiền thưởng mà vấn đề đặt ra là sửa đổi các điều-kiện được lãnh thưởng , ngăn ngừa trường-hợp "người-móc-nối ma" hoặc người nọ móc nối, kẻ kia lại được lãnh thưởng.

Có một hội-chánh-viên thân thiện với chúng tôi là anh ta trở về với chánh-nghĩa Quốc-gia do công của người vợ móc-nối. Vợ anh trình trưởng-ấp ngay giờ và địa-điểm anh về

Trưởng-áp cấp giấy giới-thiệu đi đường lên trung-tâm chiêu hồi tỉnh. Kết-quả Trưởng-áp được tiền thưởng móc-nói còn vợ anh lại tay trắng.

b) - Tại trung-tâm chiêu-hồi Trung-Uông trong 91 người được phỏng-vấn-trừ 6 phụ-nữ còn 85 nam thì 60 người đề nghị miễn dịch hoặc hoãn-dịch cho các hồi-chánh-viên là cán binh Bắc-Việt xâm-nhập.

Sau khi đọc đề-nghị này chúng tôi liền tiếp-xúc ngay với một số cán-binh Việt-Cộng miền Bắc để biết thêm chi-tiết

Họ-tiết-lộ rằng phần đông cán-binh Việt-Cộng Bắc - Việt xâm-nhập "sợ chết" và "chán ghét chiến-tranh". Do đó nếu-để các hồi-chánh-viên thuộc thành phần trên được miễn dịch và loan truyền tin đó đi, chắc-chắn số người trở về sẽ rất đông.

Ý kiến đó tuy có vẻ vì quyền-lợi riêng tư nhưng phân tích kỹ ta thấy đó đúng là một yếu-tố quynh-rũ thêm người hồi-chánh. Tuy nhiên phương-pháp ấy không thể áp-dụng được Tại sao ? Bởi vì nếu ưu-đãi Hồi-chánh-viên như thế sẽ gây nhiều bất-mãn trong hàng ngũ ta. Họ trở về, ta đã xóa cho họ lỗi-lầm trong quá khứ. Họ thành công-dân nước Việt - Nam Cộng-Hòa. Đã là công-dân, họ phải thi-hành nghĩa-vụ quân-sự như bao người khác.

Song vì cần tuyên-truyền vận-dộng chúng tôi thấy có thể-gia-hạn cho những hồi-chánh-viên đến tuổi thi-hành quân dịch thêm 2 hoặc 3 năm nữa, không phân-biệt Bắc Nam.

MỤC II: PHÂN-TÍCH ANA-MUỐNG CỦA CÁC PHƯƠNG-PHÁP NỔI.-

Ta thấy trong việc vận-dộng chiêu-hồi có rất nhiều phương-pháp nổi. Việc thực-hiện tuy tốn-kém nhưng bù lại chúng đã góp công rất nhiều trong việc kêu gọi cán-binh Việt Cộng trở về con đường sáng. Để hiểu rõ hơn chúng ta sẽ phân tích ảnh-hưởng của từng phương-pháp

Đoạn A. - Phân-tích -

I. - Truyền-đơn : Đây là phương-pháp tương-đối gây được tiếng vang trong hàng ngũ Việt-Cộng nhiều nhất so với các phương-pháp nổi khác. Câu-trả lời "Theo ý-bạn phương pháp chiêu-hồi nào ảnh-hưởng nhiều đến cán-binh Việt-Cộng" của 2

cuộc phỏng-vấn đều đồng-ý là truyền-đơn với tỉ-lệ rất cao 83% (Trung-tâm chiếu-hồi Sadeo) và 79% (Trung-Tâm chiếu-hồi Thị-Nghè).

Với số lượng in rất lớn mỗi chiến-dịch-hàng vài chục triệu tờ-trở lên. Do đó truyền-đơn có tính-cách-đại - chúng Khu-vực hoạt-động của nó thật sâu rộng mà các phương - pháp nói khác không thể nào có được. Nó từng bay đầy trời miền Bắc. Nó từng nằm la-liệt trong vùng xói đậu, mặt-khu của Việt-Cộng.

Để bung-bít chính-sách chiếu-hồi mỗi khi có phi - cơ rải truyền-đơn, Ủy-ban Hành-chánh Xã-Việt-Cộng cho du-kích đi nhặt tất cả gom lại đốt đi. Tuy nhiên số cán-binh đọc được truyền-đơn vẫn nhiều 87% (Trung-tâm chiếu-hồi Sadeo) và 79% (Trung-tâm chiếu-hồi trung-ương). Có khi Ủy-Ban Hành-Chánh Xã Việt-Cộng ra lệnh tập họp dân-chúng lại rồi đem mở xê nội-dung của lá truyền-đơn với tính-cách xuyên-tạc. Các hội-chánh-viên cho biết những buổi phản-tuyên-truyền này không có kết-quả lắm.

II.- Truyền-hình : Vì truyền-hình là xa-xỉ-phạm nên ít người có. Do đó phương-pháp này khó gây được nhiều ảnh-hưởng. Qua-hai cuộc phỏng-vấn tỉ-lệ Hội-chánh-viên được xem truyền hình chỉ khoảng 1% đến 2%. Các Hội-chánh-viên cho biết những cán-binh được xem truyền-hình thường thuộc thành phần hoạt động ở nội thành. Tuy số Hội-chánh-viên được xem truyền hình ít nhưng nó lại có tác-dụng lớn vì tính-chất thực, nhờ bình-ảnh phóng-sự buổi mạn-đàm của chương-trình. Nó thua truyền-đơn về tầm hoạt-động nhưng lại hơn ở điểm chất thực.

Ngoài ra, ta không thể nhìn vào số Hội-chánh-viên được xem truyền-hình để kết-luận về ảnh-hưởng-của nó. Thật sự ảnh-hưởng-của nó nhằm vào dân đô-thị. Nếu họ biết và tin chính-sách chiếu-hồi họ sẽ thông-báo cho thân-nhân còn đang hoạt-động cho Việt-Cộng. Ảnh-hưởng của nó là ảnh-hưởng gián tiếp trong sự móc-chuyen.

III.- Phóng-thanh : Sau truyền-đơn, phóng-thanh có thể là phương-pháp hữu-hiệu. Số đã được vậy là nhờ tầm hoạt-động của nó rộng-lớn. Bằng chứng là số Hội-chánh-viên được nghe phóng thanh-khả đồng 60% (Trung-tâm chiếu-hồi-Sadeo), 69% (Trung tâm chiếu-hồi Thị-Nghè). Tuy nhiên vì những lý-do kỹ- thuật

nên số người nghe và hiểu đại-ý của buổi phóng-thanh không đạt được kết-quả mong-muốn. Hai cuộc phỏng-vấn về vấn-đề này cho biết 52% Hội-chánh-viên trả lời "hiếu" (Trung-tâm chiêu-hồi Sadeo) và 40% (Trung-tâm chiêu-hồi Thi-Nghê). Vì nguyên nhân đó nên câu hỏi "Theo ý bạn-phương-pháp nào-ảnh-hưởng nhiều đến cán-binh Việt-Cộng" thì phương-pháp phóng-thanh được xếp thứ 3 với tỉ-lệ 40% (Trung-tâm chiêu-hồi Sadeo) và 53% (Trung-tâm chiêu-hồi Trung-Uông).

Phương-pháp phóng-thanh đã làm điên đầu cấp chỉ-huy Việt-Cộng. Nó như vị thiên-thần từ trên trời vọng xuống những lời quyn-rũ làm xáo động tâm-hồn cán-binh-Cộng-sản. Ai không muốn nghe nó vẫn xoay vào tai. Cấp chỉ-huy Việt-Cộng chỉ còn biết ra lệnh cho binh-sĩ-bắn máy bay. Họ hy-vọng tiếng súng làm át tiếng máy phóng-thanh, hoặc phi-cơ sợ trúng đạn mà bay đi.

Phóng-thanh tiền đồn tương-đối nghe rõ hơn nhưng ít có đối-tượng vì tiếng nói không vọng đi xa.

IV.- Phát-thanh : Mặc dù cấp chỉ-huy căm đoán-nhung, cán binh-Việt-Cộng vẫn thường lên bắt đài Quốc-gia nghe chương trình chiêu-hồi; tỉ-lệ-khoảng-38% qua hai-cuộc phỏng-vấn-hỏi chánh-viên. Đặc-biệt phương-pháp-này ảnh-hưởng nhiều đối-với cán-binh-Việt-Cộng trung-cấp vì họ có đủ phương-tiện và lý do để nghe.

Đối với Hội-chánh-viên-phương-pháp phát-thanh ít ảnh-hưởng; nhưng đối với dân-chúng toàn-quốc lại rất có giá trị. Tại vì tin-tức chiêu-hồi được loan đi hàng ngày qua các đài-phát-thanh Saigon, quận-Hội, địa-phương v.v... với tính cách thường xuyên đó nó dễ thâm vào dân chúng.

V.- Báo-chí : Bây giờ báo-chí chiêu-hồi chỉ còn tờ nguyệt-san "Lòng Mẹ" và hàng ngày có bản tin-tức ở trung-ương như vậy, còn tại địa-phương thường chỉ là những bản thông-tin in bằng ronéo để phổ-biến đến các vùng kiểm-soát của Việt-Cộng và các vùng xôi đậu.

Với số lượng ít-ỏi như thế, người quốc-gia nhiều khi cũng không đọc được sách báo chiêu-hồi chứ đừng nói gì Việt-Cộng. Tỉ-lệ Hội-chánh-viên trả lời "có" cho câu hỏi "Bạn đã đọc được các sách báo về chiêu-hồi chưa?" là 20% (trung-tâm

chiêu-hồi Sadec) và 11% (trung-tâm chiêu-hồi Thị-Nghè). Như vậy ảnh-hưởng của phương-pháp này không được sâu đậm chोलám

VI.- Tài-liệu trưng-bày : Các tài-liệu trưng-bày như bích-chương, biêu-ngữ, khẩu-hiệu viết trên các tường cùng các cuộc triển-lãm có giá-trị đối với dân chúng toàn-quốc. Nó dễ gây xáo-động trong lòng mọi người vì những hình ảnh trung-thực ngay trước mắt họ (triển-lãm vũ-khí) Vì lý-do an ninh nên các phương-pháp này không được phổ-biến sâu rộng trong các vùng xôi đậu. Chúng thường chỉ tạo được chỗ đứng ở đô-thị.

VII.- Hội-thảo và văn-ngệ : Các buổi hội-thảo cùng trình-diễn văn-ngệ thường gây được sự suy-tư trong dân chúng.

Đặc-biệt-những cuộc hội-thảo mạn-dàm thuyết trình của các Hội-chánh-viên tên tuổi mới trở về dễ tạo được tiếng vang lớn. Sở dĩ có kết-quả ấy là nhờ sự hiện-diện của các thông-tin-viên-ngoại-quốc và trong nước. Họ sẽ tường-thuật lại trên-báo-chí. Do đó ta có thể nói ảnh-hưởng của các phương-pháp này thiên về phạm chú không về lượng. Nhưng sau đó nhờ các phương-pháp khác trợ giúp (báo-chí-truyền thanh v.v...) khai-thác chất phạm trên để lôi kéo thêm về lượng.

Đoạn B.- Nhận-xét và đề-nghị :

I.- Truyền-đơn : Chúng tôi nhận thấy truyền-đơn tuy gây nhiều ảnh-hưởng nhưng nó vẫn có vài khuyết-diểm khi thực hiện.

1)- Điều cần nhất khi rải truyền-đơn là phải dựa trên nguồn tin tình-báo chính-xác. Thí-dụ : Tình-trạng khổ sở của Việt-Cộng rất phổ-biến có thể thích-hợp cho việc thực hiện một loại truyền-đơn chung cho toàn-quốc. Tuy nhiên có vài trường-hợp tình-trạng ấy có tính-cách địa-phương và chỉ ở vài đơn-vị. Nếu tin tình-báo sai-làm ta rải truyền-đơn nói về tình-trạng thiếu lương-thực xuống một đơn-vị Việt-Cộng vào lúc được tiếp-tế khá đầy-đủ thì kết-quả sẽ ra sao? Thất bại !

2)- Thời-gian thả truyền-đơn cần phải đúng lúc. Thí dụ : Theo lời Hội-chánh-viên Ngô như N. ủy-viên MTGP tỉnh Quảng-Tín thì chính-phủ ta có rải truyền-đơn ở địa-phương đó

dưới hình-thức văn xuôi và vào vào thượng tuần tháng 2 âm lịch 69; nghĩa là sau Tết 1 tháng. Nhưng nội-dung của truyền đơn lại kêu gọi cán-binh Việt-Cộng trở về ăn Tết với gia-đình

3)- Truyền-đơn có nhiều loại in chữ-rất nhỏ lại dài (thường là những-bức tâm-thư) và in-mực màu khiến khó đọc nhất là đối với dân-chúng thôn-quê còn phải đánh vần.

4)- Những truyền-đơn có-lời văn dài, nhưng không diễn-đạt hết ý-tưởng, có tính-cách mơ-hồ tổng-quát thường ít gây kết-quả. Trái lại truyền-đơn có hình-ảnh dễ gây xúc-động cho-đối-tượng. Thí-dụ truyền-đơn vẽ 1 cảnh máu lửa, bên cạnh cảnh mẹ già vợ con chờ đón; còn người-cán-binh Việt-Cộng ôm súng có dấu hỏi và in thêm hàng chữ cho dịch so-sánh :

- Anh chọn cảnh nào trên này ?
- Giờ chưa phải lúc trở về với gia-đình sao ?

Tuy nhiên đừng để cho hình-ảnh có vẻ giả-tạo quá.

Thí-dụ : Trong một loại truyền-đơn in hình bốn cán binh thuộc trung-đoàn 320 của Cộng-sản về hồi-chánh có 1 thiếu nữ cầm vòng hoa. Nhưng thay vì nhìn vào đối-tượng cô ta lại quay sang nhìn phía máy ảnh cười. Thật ngô-nghe. Thật phản tuyên-truyền.

5)- Những truyền-đơn dưới dạng bức tâm-thư thường gây nhiều ảnh-hưởng, nếu ta biết khai-thác. Đặc-biệt nếu "sao" lại nguyên bản chữ viết cho thêm giá-trị thì phải chú-ý đến học thức của người viết thư để đừng có vẻ giả-tạo.

Thí-dụ :

- Chữ viết đúng quá ngay hàng.
- Chữ "v" viết thành "d" và trật dấu hỏi ngã đặc thù của dân miền Nam.
- Cả bức thư nên có vài chữ tẩy xóa v.v...

- Cán-bộ ta chỉ đọc xem biết đại-ý chứ đừng sửa ngôn-từ văn-phạm, lỗi chính-tả.

6)- Truyền-đơn thông-hành vừa hấp-dẫn vừa có tác dụng thực-tế nhưng nên in theo loại bươm-bướm 8cmx10cm để cán binh Việt-Cộng dễ cắt dấu và ngoài tiếng Việt nên in thêm tiếng Mỹ cùng Đại-Hàn.

II.- Truyền-hình :

Qua cuộc điều-tra phỏng-vấn của đài truyền-hình Việt Nam thì chương-trình Chiêu-hồi đứng sau chương-trình quân-đội Sở-dĩ có tình-trạng ấy vì phần văn-ngệ của chương-trình Chiêu Hồi tương-đối kém. Điều đó dĩ-nhiên vì một "show" của chương trình quân-đội được trả 70.000\$, còn 1 "show" chiêu-hồi chỉ có 15.000\$ không đủ trả cát-sê cho ca-sĩ tên tuổi.

1.- Đài Cần-Thơ, Huế không có chương-trình chiêu-hồi đó là điều cần cải-tiến. Ngoài ra, khi tới phần tin-tức Chiêu-hồi khán-giả thường tắt đi hoặc đổi qua băng-tàng số 11. Vì thế đề hấp-dan họ nên xen kẽ bài ca vào phần trên.

2.- Trước kia chương-trình Chiêu-hồi bắt đầu từ 19h 30 Sau đó nhận thấy đây là giờ ăn cơm ít người mở coi nên được đổi lại từ 21h40 đến 22h25. Sự sửa-đổi này làm mất đi một số đối-tượng ở xã-thôn. Thật thế ở-xã-ấp dân thường tụ lại đình chợ để coi-truyền-hình của chính-phủ. Chúng tôi thấy với thời khắc của chương-trình chiêu-hồi-trên thì truyền-hình chắc đã tắt vì vấn-đề an-ninh, vì dân thôn-ấp thường ngủ sớm.

III.- Phóng-thanh :

1)- Phi-cơ dùng trong phi-vụ phóng-thanh thường là loại trinh-sát. Tiếng động-cơ của loại này kêu to làm át cả tiếng loa. Hơn nữa, hình-ảnh của nó là hình-ảnh của hải-hùng. Nơi nào nó xuất-hiện là nơi ấy sẽ bị oanh-tạc pháo-kích. Do đó khi nghe tiếng động-cơ của loại máy bay này người dân không phân-biệt nói "chiêu-hồi" hay trinh-sát, nên đổ-xô đi tìm hầm trú-án. Sau vài phút bay lượn mới nghe tiếng loa vọng xuống, người dân ra khỏi chỗ núp với tâm-hồn ngỡ-ngác.

Bởi vậy chúng tôi đề-nghị thay kiểu máy-bay có động cơ êm-hơn. Tâm bay đừng cao quá, lượn đường kính hẹp hơn để nghecho rõ nhất là khi có gió.

2)- Không phải cứ có máy bay gắn máy phóng-thanh là sử-dụng được. Máy phóng-thanh tự nó không phải là nhân-viên vận-dộng. Vì thế vấn-đề nhân-sự rất quan-trọng.

- Nhân-viên phải ăn nói dễ nghe, hấp-dan.

- Nhân-viên biên-tập cũng phải có trình - độ chuyên-nghiệp đáng kể. Bài vở tuyên-truyền phải viết theo thể văn đại-chúng.

Thí-dụ Nhân-viên vận-dộng là người Bắc mà vì muốn thích-ứng với địa-phương nên có bắt-chước giọng Nam thành lối bích. Hoặc kêu gọi cán-binh chính-qui Bắc-Việt mà nhân-viên vận-dộng người Huế thì làm sao hợp với thính-giác người Bắc để gặt hái ảnh-hưởng.

3)- Các xe phóng-thanh lưu-dộng khi chạm dứt một đoạn tuyên-truyền thường dùng nhạc để giải-trí đồng - bao nhưng lại sử-dụng không đúng chỗ. Thí-dụ sau đoạn kêu gọi cán-binh Việt-Cộng trở về dùng bản nhạc mê-ly hoặc những câu vọng-cổ tình-tú. Trái lại sau bài tuyên-truyền kêu gọi nhân dân móc-nói con em ra hồi-chánh lại dùng quân nhạc đem cần nghiên-cứu sử-dụng sao cho hợp-ly vì tuy là nhạc đem nhưng nó có tác-dụng tâm-ly rất lớn.

IV. - BÁO-CHÍ. - Báo-chí của Bộ Chiêu-Hồi yếu-kém nên cần sự hợp-tác chân-thành của báo-chí tư-nhân qua trung-gian của Tổng Nha Thông-Tin. Báo-chí nên tìm hiểu đề-cao mọi hoạt động và thành-quả của Chiêu-hồi trong dư-luận quần-chúng. Bộ có thể dùng biện-pháp như :

- Gửi cho báo-chí những bài phóng-sự, bình-luận về Chiêu-Hồi không lấy tiền nhuận-bút.

- Thay tờ báo nào giá-trị nhiều độc-giả Bộ thương lượng mua mỗi tháng bao nhiêu tờ, bù lại tờ báo đó phải đăng tin do Bộ gửi qua.

V. - VĂN-NGHỆ. -

1)- Phần văn-ngệ chiêu-hồi tương-đối không hấp-dẫn và thiếu tác-dụng tuyên-truyền. Các bài ca văn là những bản thường được nghe ở các chương-trình khác. Thời ông Diệm các bản nhạc Chiêu-hồi rất nhiều như : Chuyện về anh của Trần Thiện-Thanh, Chuyện hai người của Minh-Kỳ, Giấc ngủ cô đơn của Anh-Bằng v.v... Kể từ khi cách-mạng thành-công các nhạc sĩ có khuynh-hướng khai-thác đề-tài " Anh tuyên-tuyên, em hậu-phương" mà xao-lãng với " Chiêu-Hồi ". Bộ cần mở những cuộc thi sáng-tác văn-ngệ thường xuyên để các văn-ngệ-sĩ hướng về Chiêu-Hồi nhiều hơn.

2)- Nên tổ-chức một đoàn văn-ngệ toàn người hồi-chánh cho đi trình-diễn khắp 4 vùng chiến-thuật để gây ảnh-hưởng.

VI. - PHÁT-THANH. -

1)- Chương-trình " Tiếng gọi tình thương Dân-Tộc" nhạc

thường bị ngắt đoạn để xen vào tin-tức bình-luận làm cho
thính-giả bực-tức. Nên cho nghe hết một bản nhạc rồi hãy tuyên
truyền thì việc xen kẽ ấy mới có kết-quả.

2)- Các bài bình-luận quá dài lại dùng thể văn rất cao
không hợp với đa-số quần-chúng. Thí-dụ chương-trình "Tiếng nói
Hồi-chánh" đêm 14-9-69 đã dùng những chữ "hủy-thế của hủy-thế"
"thoái-hóa" "Giáo-điều Mát-Xít" v.v... Nên diễn-đạt tư-tưởng
bằng những từ-ngữ dễ hiểu hơn.

MỤC III : PHÂN-TÍCH ẢNH-HƯỞNG CỦA PHƯƠNG-PHÁP CHÌM.

Trước hết ta cần có một cái nhìn phiến-diện đối với
phương-pháp này bằng những con số.

Trong năm 1967 có 75.502 Hồi-chánh-viên trong đó môt
nói được 10.660 người tức tỉ-lệ 14,2%. Tới năm 1969 trong một
bài diễn-văn của Ông Tổng-Trưởng Nguyễn-Ngọc-An tỉ-lệ tăng lên
tới 60%. Biết được vậy ta dễ tìm hiểu hơn ảnh-hưởng của phương
pháp chìm này.

Đoạn A.- Phân-tích

I.- Đối với phương-pháp có hình-thức chìm hẳn :

1)- Phương-pháp "Điệp-viên" :-Ta khó thực-hiện bởi
dịch có mạng lưới an-ninh tương-đối tinh-vi. Hơn nữa, người
có thể về "nằm vùng" thật khó-kiểm vì điều-kiện quá khắt-khe
cần-thận; không phải Hồi-chánh-viên nào cũng hội đủ. Phương
pháp này thường có hiệu-quả về phẩm hơn về lượng. Hiệu-quả về
phẩm bởi người được trở về thường là cấp chỉ-huy nên dễ môt
nói cấp chỉ-huy. Ngoài ra, vì sự nguy-hiêm của "Điệp-viên" nên
ta ít áp-dụng. Ta không thể chủ-trương "cứu-cánh biện-minh cho
phương-tiện" như Cộng-Sản được.

2)- Phương-pháp "Mặt-chiều" : Phương-pháp này tương
đối có nhiều ảnh-hưởng. Vì thế chính-phủ đã khuyến-khích bằng
thông-tư số 691/BCH/KHPC ngày 31-10-1968 của Tổng-Trưởng Chiêu
Hồi tướng-thường cho mọi công-dân Việt-Nam Cộng-Hòa có công
môt-nói cán-binh Việt-Cộng về hồi-chánh.

Tiền thưởng-bằng bạc mặt do ngân-quĩ AIK (assistance,
In Kind Fund) dài-thọ. Tiền thưởng được ấn-định tùy theo chức
vụ, cấp bậc của cán-binh Việt-Cộng nhiều nhất là 250.000\$ ít
nhất là 3.000\$ Thí-du :

- Móc-nối được bí-thư khu ủy đảng sẽ thưởng 250.000đ.
- Móc-nối được du-kích xã, hoặc ủy-viên chấp-hành xã thưởng 3.000đ.

Trường hợp móc-nối tập-thể phải có 3 điều-kiện :

- Từ 3 người trở lên.
- Cùng ra hồi-chánh một lượt.
- Cùng trong một đơn-vị.

và :

= Nếu là một tổ 3 người trở lên tiền thưởng về mỗi người cộng thêm 20%.

= Nếu là một tiểu-đội trở lên tiền thưởng về mỗi người cộng thêm 30%.

= Nếu là một trung-đội trở lên tiền thưởng về mỗi người cộng thêm 40%.

= Nếu là một đại-đội trở lên tiền thưởng về mỗi người cộng thêm 50%.

= Nếu là một tiểu-đoàn trở lên tiền thưởng về mỗi người cộng thêm 70%.

Chỉ được kể là một đơn-vị tập-thể nếu có ít nhất 2 /3 cấp chỉ-huy và 2/3 binh-sĩ ra hồi-chánh so với quân-số lý thuyết của đơn-vị ấy.

- Để tránh-những vụ khiếu-nại sẽ có ủy-ban xét thưởng ở tỉnh với thành phần như sau :

- | | |
|--|----------|
| - Tỉnh-Trưởng | Chủ-tịch |
| - Trưởng-Ty Chiêu-Hồi | Hội-viên |
| - Cố-van Chiêu-hồi | nt |
| - Trưởng ban 2 tiểu khu | nt |
| - Sĩ-quan đặc-trách chiến-tranh chính trị tiểu-khu | nt |
| - Trưởng-Ty Cảnh-sát | nt |
| - Trưởng-Ty Thông-tin | nt |

Người ta nhận thấy kể từ khi có thông-tư này số hồi chánh-viên được nâng cao.

Vài vụ móc-nối tập-thể như :

- Ty Chiêu-Hồi An-Giang ngày 31-7-69 có tiếp-nhận 60
Hòa-hảo ly khai hồi-chánh tập-thể do Ông Nguyễn-Văn-Lộc móc
nối cùng với số vũ-khí 1 đại-liên, 1 trung-liên, 37 súng cá-
nhân.

- Cựu Đại-Ủy "KKK" Châu-Ghim và Châu-Siêng móc-nối 93
đảng-viên về hồi-chánh tại Bình-Long.

II.- Đối với phương-pháp nửa nói nửa chìm :

-- Đây là phương-pháp dễ thực-hiện nên tương-đối khá gây
ảnh-hưởng. Tuy nhiên vì có sự tham-dự của 1/2 nói nên phải
nhờ-phương-pháp nói trợ giúp. Như truyền-đơn thực-hiện dưới
hình-thức những bức tâm-thư.

Đoạn B.- Nhận xét và đề-nghị

1.- Qua bài diễn-văn của ông Tổng-Trưởng Nguyễn-Ngọc-An
cũng như qua 2 cuộc phỏng-vấn tại Trung-tạm Chiêu-Hồi Sêđecô và
Trung-Ương chúng-tổ phương-pháp này đầy triển-vọng trong việc
lôi-kéo cán-binh Cộng-sản rời bỏ hàng ngũ.

2.- Với những cuộc điều-tra cho biết khi nào quân-sự ta
yếu thì phương-pháp chìm có giá-trị hơn phương-pháp nói. Tại
sao ? Tại vì-khi địch không sợ bị bại sợ chết chóc thì chiến
sợ gây tình-cảm mới đủ sức quyen-rũ họ về với gia-đình Hồi
chánh.

3.- Chúng ta đã biết các gia-đình có con em theo Việt-Cộng
đóng vai-trò quan-trọng trong phương-pháp chìm. Tuy-nhiên muốn
thúc-đẩy họ khuyên-nhủ thân-nhân ra hồi-chánh ta phải lãnh vai
chủ-động. Nghĩa là bằng mọi cách ta làm sao thực-hiện được
những mục-tiêu sau :

a)- Cho họ thấy con em của họ hiện đang sống cực-khó
trong hàng ngũ Việt-Cộng và bị sự chết-chóc luôn luôn rình-rập
từng giây-phút.

b)- Cho họ biết rõ chi-tiết về chính-sách Chiêu-Hồi và
nếu thân-nhân họ hưởng-ứng lời kêu gọi "Tìm về tổ ấm" thì sẽ
tránh được các điều lo-sợ trên.

c)- Khuyến-khích họ thông-báo tin-tức chiêu-hồi cho con
em họ còn đang lam đường.

d)- Vận-động họ hãy dẫn-đụ thân-nhân lạc-lối trở về với gia-đình và quyền-thuộc ra song ở vùng an-ninh.

e)- Để họ tin rằng Việt-Cộng sẽ thất-bại cần cho họ biết về chiến-thắng của ta và tôn-thất của Việt-Cộng.

Nhận-xét kỹ thì đây chỉ là sự "móc-chuyền". Ta móc-nói họ, rồi họ sẽ móc-nói với thân-nhân còn đang hoạt-động cho Việt-Cộng. Muốn được-vậy phải tìm-cách gây cho họ ấn-tượng tốt về ta, tin-tưởng ở những lời hứa-hẹn trong truyền-đơn, báo-chí v.v... Để đạt được mục-dịch ấy, ta phải cho họ thấy tận mắt nếp sống sinh-hoạt yên vui của hội-chánh-viên; cũng như nghe tận tai những lời lo-sợ, gian-khó thất-vọng về chiến-thắng do chính những người mới trở về thuật lại. Nói-như thế là chúng tôi muốn đề-nghị cần thu-xếp cho gia-đình thân-nhân Việt-Cộng đến viếng-thăm trung-tâm chiêu-hồi gần nhất (khi trung-tâm đã được phát-triển đầy đủ). Cho-họ thăm viếng những dự-án đang xây-cát của chính-phủ trong tỉnh, cũng như các dự-án được sự trợ-giúp của chính-phủ Hoa-Kỳ qua chương-trình viện-trợ.

Đối với dân chúng sống trong vùng kiểm-soát của Việt Cộng ngoài việc thực-hiện những mục-tiêu trên ta cần phải làm tăng-sự thất-vọng của họ về những lời hứa-hẹn của Việt-Cộng như chương-trình cải-cách ruộng đất, mang thịnh-vượng an-ninh cho đồng-bào... Gây thêm-sự căm-thù giữa cấp lãnh-đạo Việt-Cộng với dân chúng bằng những lý-do như: lợi-tức sút kém, thuế - khóa nặng, bị bắt đi dân-công, tịch-thu lúa gạo, phá-hoại đường xá, cầu-công, bắt thanh-niên thiếu-nữ đi lính v.v...

5.- Đoàn võ-trang tuyên-truyền đã chứng-tỏ có khả-năng không những trong công-tác móc-nói mà cả trong công-tác nói nữa. Bằng chứng là trong năm 1967 đoàn đã thực-hiện được :

- Phân-phối truyền-đơn :	10.835.362	lá.
- Phân-phối biểu-ngữ :	7.370	tấm.
- Phân-phối khẩu-biêu :	84.048	tấm.
- Phân-phối bích-chương:	51.085	tờ.
- Phân-phối báo-chí chiêu-hồi:	35.000	tờ.
- Phân-phối sách chiêu-hồi :	12.326	cuốn.
- Phát-thanh	374	buổi.
↳ Tổ-chức văn-ngệ chiếu bóng:	292	buổi.
- Nói chuyện về đường-lối chiêu-hồi:	62.622	đồng-bào tham dự.
- Thăm viếng :	5.568	gia-đình có con em theo Việt-Cộng.

Với thành-quả đó mà cán-bộ võ-trang tuyên-truyền chỉ có 4.600 người so với 113.554 hồi-chánh-viên (tính đến ngày 21-6-69) chúng tôi thấy nguồn-tài-nguyên ấy chưa được sử dụng đúng mức. Cần gia-tăng nhân-số cho lực-lượng này.

Sau khi phân-tích ảnh-hưởng của các phương-pháp chiếu hồi nói và chìm chúng ta thấy mỗi phương-pháp ảnh-hưởng ở một địa-hạt khác nhau. Tại thành-thị truyền-hình, bích-chương, báo chí gặt hái được kết-quả. Ở Nông-thôn truyền-đơn, móc-nói lại có nhiều giá-trị. Như vậy phương-pháp này sẽ bổ-khuyết cho cho thiếu-sót của phương-pháp kia. Thiếu một trong những phương-pháp kể trên ta sẽ mất đi một số đối-tượng.

Như thế việc sử-dụng các phương-pháp sẽ tùy theo thời gian và không-gian.

•
• •

Chương Ba

CÁC KỸ THUẬT HỖ TRỢ CHO PHƯƠNG PHÁP

Ta đã phân-tích xong ảnh-hưởng của các phương pháp Chiêu-hồi của chính-phủ. Các phương-pháp ấy dù ảnh hưởng nhiều hay ít đến lòng địch, ta cũng phải nhìn-nhận là chúng nó có liên-quan và bổ-xung lẫn-nhau trong mặt-trận Chiêu-hồi. Ta không thể bỏ những phương-pháp ít ảnh-hưởng, dẫu khi thực hiện nó rất tốn kém; vì dù sao đi nữa nó cũng đánh được vào một góc cạnh của trận tuyến đối-phương mà phương-pháp khác không thể tham-thấu.

Thí-du truyền-hình có ảnh-hưởng nhiều ở thành-thị thì truyền-đơn lại có giá-trị ở các vùng thôn-quê hẻo-lánh, các mặt-khu của địch. Đã không bỏ được một phương-pháp nào, tất nhiên-chúng ta chỉ còn tìm-các kỹ-thuật hỗ-trợ-cho nó, ngõ hầu đạt thêm thành quả. Trước hết chúng ta cần định một số phương-châm, sau đó là tìm những đường hướng của các phương-pháp.

MỤC I.- ĐỊNH MỘT SỐ PHƯƠNG-CHÂM.-

ĐOẠN A.- Nói đúng làm chu-đáo.

ĐOẠN B.- Tranh-thù từng người.

ĐOẠN C.- Tăng-gia hành-quân để chiêu-hồi.

ĐOẠN D.- Nêu rõ lòng ham chuộng hòa-bình của ta.

ĐOẠN E.- Dựa vào xây-dựng nông-thôn để vận-dộng chiêu-hồi.

MỤC II.- NHỮNG ĐƯỜNG-HƯỚNG CỦA CÁC PHƯƠNG-PHÁP.-

ĐOẠN A.- Phân hạng thành phần hàng-ngũ địch.

ĐOẠN B.- Gieo nghi-ngờ về phía địch, gây tin-tưởng ở nơi ta.

ĐOẠN C.- Làm nầy sự so-sánh để đi đến quyết-định.

MỤC I.- ĐỊNH MỘT SỐ PHƯƠNG-CHÂM.-

Phương-châm là đường-lối-nơi theo để đạt được mục-dịch mong muốn. Nếu các phương-pháp chiêu-hồi không dựa vào số phương-châm sau thì dù phương-pháp có hay chăng nữa kết quả vẫn ở mức kém-cỏi.

ĐOẠN A. - NÓI ĐÚNG LÀM CHU-ĐÁO

Không có sự thất-bại nào nặng-nề hơn cho công - cuộc chiêu-hồi khi lời-hứa không đi đôi với việc làm. Chúng ta chẳng phải chiêu-hồi một cán-binh Việt-Cộng mà chiêu-hồi cả muôn ngàn kẻ còn đang ngập-lặn u-mê trong chủ-nghĩa-Mác. Xít Do đó, khi một đối-phương xuất-hiện trong hàng ngũ hồi - chánh là có bao-nhiêu cặp mắt địch theo-dõi-hành-động của ta đối với hồi-chánh-viên ấy. Nếu ta không thực-hiện đúng lời tuyên truyền thì sự nghi-ngờ sẽ giết chết con vi-trùng chiêu - hồi đang đục-khoét đối-tượng của ta. Việc hồi-chánh-viên được ăn "bánh vẽ" sẽ làm chùn bước những phần-tử làm đường đang có ý định trở về. Như thế, ta chắc-chắn thất-bại !

Muốn được vậy, người cán-bộ ở trung-ương cũng như địa phương phải nắm vững chủ-trương chính-sách chiêu-hồi để tránh bệnh phát ngôn vô-trách-nhiệm, tuyên-truyền quá-trớn có hại cho công-cuộc chung. Tư-tưởng có vững-vàng, đường-lối có thông suốt thì hành-động mới đúng-mức. Tất cả những lời nói đều phải là những điều có thể thực-hiện được, và khi bắt tay vào việc phải làm cho đến nơi đến chốn, cho thật chu-đáo.

Phí-du khi một cán-binh Việt-Cộng trở về với ta, người cán-bộ phải làm gì để được gọi là chu-đáo ?

- Trước tiên, tiếp-đón ân-cần-hộ như những người bạn chờ không phải nhìn họ bằng cặp mắt thù-nghịch.

- Để tinh-thần họ được ổn-định lúc mới-trở về còn ngỡ-ngờ cái gì cũng lạ, cũng khác nếp sống trước phải cố-gắng sắp xếp làm sao cho người đầu tiên họ gặp là thân-nhân hay bạn-bè.

- Về mặt vật-chất, phải săn-sóc họ tận-tình như chữa-bệnh, ăn uống, cấp phát quần áo, thanh-toán đúng lúc quyền lợi dành cho họ như tiền-thưởng vũ-khí, tiền tiêu vật v.v...

- Về mặt tinh-thần, khi mới trở về họ thế-nào cũng có tâm-trạng của kẻ lạc-lỡ, cô-đơn vì thế cần tổ-chức những cuộc viếng thăm của các đoàn-thể địa-phương an-ủi ủy-lạc họ.

Điều quan-trọng hơn cả là trong cuộc phỏng-vấn, huấn-chỉnh đừng gây cho họ cảm-tưởng là tù-binh. Do đó, tư - cách ngôn-ngữ của cán-bộ đối với hồi-chánh-viên phải đúng-dẫn tế nhị. Một sự suât nhỏ trong hành-động, một lời nói vô tình cũng có thể khiến họ tủi hổ nghi-ngờ, chán-nản.

Địch trở về ta còn phải biến địch thành ta để họ cùng mọi người góp sức trong công cuộc cứu quốc và kiến- quốc. Vì thế, khi một hội-chánh-viên hoàn-hương, cán-bộ ta phải hành động như thế nào để đúng phương-châm "nói đúng làm chu-đáo"?

Nói chung là người cán-bộ phải tạo điều-kiện thuận lợi cho người hội-chánh để họ có thể trở lại vị-trí cũ trong đại gia-đình nhân-dân.

Người cán-bộ chiêu-hồi sẽ đóng vai tham-phán hòa-giải trong giai-đoạn khó-khăn này. Tại sao lại khó khăn? Tại sao là tham-phán hòa-giải?

Khó-khăn vì người-cán-bộ phải đứng trước thành-lũy chống Cộng kiên-cố của những gia-đình có thân-nhân bị Việt Cộng hạ-sát và mang nặng mối thù khắc cốt ghi tâm không đời trời chung với Cộng-San. Do đó, sự hiện-diện của một cực-cán binh Việt-Cộng trong thôn ấp có thể ví như cái gai trước mắt họ. Họ không thể giết được hội-chánh-viên ấy bằng gươm súng nhưng họ sẽ giết bằng lời nói, bằng cử-chỉ thái-dộ. Hội-chánh-viên sẽ bị cô-lập tinh-thần. Họ đã có sẵn mặc-cảm tội lỗi thì hành-động của các phân-tử chống cộng quá khích trên cặng khiến họ cảm thấy tủi-nhục, thấy mình bị ngờ-vực khinh bỉ.

- Trước tình-trạng ấy, người cán-bộ chiêu-hồi phải đóng vai tham-phán hòa-giải đi cắt nghĩa tường-tận với các gia-đình quá khích đó làm sao xoa dịu được oán-thù; đồng thời phá tan được những mặc-cảm ở hội-chánh-viên. Thành công là ở đây. Chánh-sách đại-đoàn-kết dân-tộc là ở đây.

- Cán-bộ chiêu-hồi phải trở nên một người bạn chí thiết của người hội-chánh để giúp-dỡ, giải-quyết những khó khăn trong đời sống và củng-cố lập-trường Quốc-gia; giúp họ khôi-phục lại lòng tin của dân trong thôn ấp. Dĩ-nhiên, với nhiệm-vụ nặng-nề ấy, cán-bộ không thể làm một mình được mà cần tìm những người trong làng ấp có đầy-đu đủ khả-năng và thiên chí cùng uy-tín để tiếp tay trong công việc trên.

- Ngoài ra, dù hội-chánh-viên đã hoàn-hương cán-bộ chiêu-hồi vẫn phải tranh-thủ những-lúc thuận-tiện để dùng họ vào công-tác tuyên-vận chiêu-hồi như :

- Nhắc-nhở khuyến-khích sự thành-tâm đối với công

cuộc cứu-quốc bằng cách vận-dụng họ kêu-gọi-bạn đồng ngũ còn hoạt-dộng cho Việt-Cộng trở về với chính-nghĩa.

- Để làm sáng-tỏ thêm chính-sách Chiêu-hồi, phải tổ chức những cuộc nói chuyện hoặc tiếp-xúc giữa họ và gia đình có con em theo Việt-Cộng. Như vậy, là gián-tiếp khuyến-khích các gia-đình đó kêu gọi thân-nhan họ trở về.

ĐOẠN B. - TRANE-THỦ TÙNG NGƯỜI.

Trong trận chiến xung-kích, người ta đánh nhau một cách ồ-ạt; bắn giết một cách máy-móc không cần suy-nghĩ đắn đo để chiếm thương-phong để giành chiến-thắng về phe mình. Bắn giết là bắn địch, giết địch, không cần biết đến số-danh-bộ của người bị bắn.

Trái lại, trong trận chiến chiêu-hồi, kẻ bị "bắn" có danh-tính, có gia-đình, có liên-hệ. Mỗi nhà mỗi ấp đều biết rõ những người đang u-mê lạc-tối. Do đó, cuộc vận-dộng chiêu-hồi là cuộc vận-dộng đích danh từng cá-nhân. Mỗi nhà biết phải gọi ai đi dân lên xã lên tỉnh cũng thế.

Vì vậy tùy theo phạm-vi hoạt-dộng của mình người cán-bộ Chiêu-hồi cần thấu-thập tên họ, lý-lịch những người trong xã ấp hiện đang hoạt-dộng trong hàng ngũ đối-phương, hoặc đang lẩn trốn trong khu-vực do địch kiểm-soát. Người cán-bộ chiêu-hồi dùng đủ mọi cách làm sao để biết nơi họ đang hoạt-dộng hoặc cư-ngụ. Từ đó, có thể theo-dõi thường xuyên sự di-chuyển của họ, ngõ hầu kịp thời thông-báo với các cơ-quan chiêu-hồi địa-phương nơi họ mới đến.

Song song với công việc trên, còn phải tìm hiểu trường-hợp họ theo địch. Tâm-trạng họ ra sao? Họ đứng địa-vị nào trong hàng ngũ đối-phương? v.v... Biết được vậy, ta sẽ trực-tiếp kêu gọi, hay vận-dộng gia-đình, thân-quyen kêu gọi họ trở về.

Tại Mã-Lai, với kế-hoạch "tiêu-thố" và "tháo nước bất cá" tàn-cứ dân vào các trại tập-trung của-tướng Brigg và sau đó tướng Tempier bỏ-tức bằng gia-tăng hình phạt nếu trại tập-trung nào chứa-chấp quân du-kích. Kế-hoạch đó đã làm lực-lượng "Mã-Lai giải-phóng quân" ngày một kiệt-quệ vì không được các mỏ và đồn điền cung-cấp nhân-lực và tài-lực nữa. Để mở đường rút lui cho tàn quân du-kích, ngõ hầu chóng

văn-hội trật-tự trong nước đã có những phòng chiêu-an. Vì ý thức được cần phải tranh-thủ từng người, nên tại mỗi phòng chiêu-an đó người ta có sẵn kiến ke sẵn trên tường từng ô và dành cho mỗi người phải gọi về một ô. Khi nào có người trở về là hình người đó được đặt vào ô dành sẵn ấy. Vì thế mỗi xã ấp sẽ biết được kết-qua vận-dộng của mình bằng cách nhìn vào bức tường chia ô đó. Các ô đã kín? Thế là thành công! Các ô còn trống nhiều? Cần phải vận-dộng tuyên truyền hơn nữa.

ĐOẠN C. - TĂNG-GIA HÀNH-QUÂN ĐỂ CHIÊU-HỘI

Muốn chiến-dịch chiêu-hội có kết-qua ta phải tăng-gia hành-quân phải đánh thật mạnh thật hăng để gạt hái lấy những chiến-thắng lay-lung ngoài trận địa. Đó là điều dĩ nhiên không ai phủ-nhận được. Dịch về hội-chánh là vì dịch cần tìm con đường sống. Nhưng nếu trên chiến-trường ta luôn luôn thất-bại thì dù ta có chính-nghĩa dịch cũng chẳng dài gì trở về, vì họ biết về sẽ đi vào chỗ chết. Là con người dù có thể ví Chiêu-hội là cánh tay trái, còn quân-sự là cánh tay mặt. Thiếu một trong hai cánh tay sự chiến-thắng Cộng-San sẽ thêm khó-khăn. Cánh tay mặt cam-súng bắn giết thật mạnh có khi tàn-bạo dã-mạn với mục-dịch duy-nhất dành lấy sự chiến thắng. Sau đó cánh tay trái sẽ mở rộng tình thương và vượt kêu gọi họ trở về. Tinh-thần dịch bị giao-dộng vì sức mạnh của cánh tay phải, và trước sự khó-cực vì thiếu-thốn thuốc-men, thực-phạm, ngũ hãm ngũ bụi; trước sự chết chóc vì oanh-tạc cơ luôn luôn vạn-vũ trên đầu, đạn xé bên tai họ sẽ sẵn-sàng ngã mình trên cánh-tay trái chiêu-hội. Vì thế, khi mở một chiến-dịch quân-sự phải kèm theo đó chiến-dịch Chiêu-hội. Ta cũng lợi-dụng trong những dịp hành-quân tụ-tập dân chúng ở vùng dịch kiểm-soát để phổ-biến giải-thích thêm cho họ rõ chính-sách chiêu-hội.

Ta đáng mạnh để hàng ngũ dịch bị lung-lay để những phần-tử theo doi-phương biết sự chiến-thắng của Cộng-san chỉ là ảo-tượng. Quân-lực Việt-Nam Cộng-Hòa và đông-minh trên phương-diện quân-sự và vũ-khí không phải là con cộp giấy mà Bắc-Việt thường rêu-rao. Họ còn theo dịch họ phải bước vào con đường tử-vong không xa.

Bằng chứng là trước biến-động Mậu-Thân chỉ có ba sĩ quan cao-cấp về hồi-chánh. Nhưng sau biến-động Mậu-thân con số đã lên tới 13 mà đa-số tốt-nghiệp tại các trường quân - chính của những nước Cộng-sản như Nga-Sô, Trung-Cộng và đều có từ 15 đến 22-tuổi đang. Đặc-biệt là vụ hồi-chánh tập-thể của 121 cán-binh Việt-Cộng tại mặt-trận Cây-thị ngày 18-06-1968, do chính viên trung-đoạn-trưởng trung-đoạn QuyếtThắng mướn nói đồng đội và hướng-dan tiếp-nhận. Các con số trên chứng tỏ sự tương-quan mật-thiết giữa quân-sự và Chiêu-Hồi Việt-Cộng đã bắt-than tấn-công vào dịp đầu xuân; nhưng với sự hùng mạnh của quân-đội ta mong của chúng đó vỡ và những phản-tử lam-lạc đã sớm giác-ngộ trở về nâng con số hồi-chánh lên cao và cao mãi.

Ngoài ra, ta cũng biết Việt-Cộng có một tổ-chức khá chặt-chẽ người nọ kiểm-soát người kia. Do đó, nếu không đánh mạnh, mở những trận càn-quét lớn thì những kẻ dù có chán-ghét Việt-Cộng muốn trở về cũng không biết thoát khỏi vòng giam-giữ của Việt-Cộng bằng cách nào.

Như thế, quân-sự đánh vào thế-xác địch còn chiêuhồi sẽ công-phá tâm-hồn địch. Thành-công của biện-pháp quân-sự sẽ là lợi điếm cho chính-sách chiêu-hồi. Thành-công của chính sách chiêu-hồi sẽ là lợi-thế của kế-hoạch quân-sự. Hai nỗ lực đó phải nương-tựa nhau mới có thể giải-quyết thỏa -đáng vấn-đề đem hòa-bình cho đất nước.

**DOAN D.- TRONG CÔNG CUỘC VẬN-ĐỘNG CHIÊU-HỒI PHẢI NÊU RÕ
LÒNG NAM-CHƯƠNG HÒA-BÌNH CỦA TA.-**

Bom đạn đã cày nát mảnh đất thân yêu của chúng ta Bao nhiêu năm qua xương máu dân Việt phải đổ ra vì tham vọng của Cộng-Sản. Là dân Việt-Nam ai không muốn cảnh thanh-bình Ngày mà tiếng súng được thay bằng tiếng chày giã gạo dưới ánh trăng. Tiếng súng được thay bằng tiếng hò câu hát của các cô thôn-nữ đùa vui trong lúc tát nước cấy lúa. Những vành khăn tang trắng xóa cả thành-phố không còn, như cảnh đã xảy ra ở cố-đô Huế. non-ai hết, dân miền Nam rất ham chuộng hòa-bình. Ta phải chiến-đấu vì mong xam-lăng của Cộng Sản Thanh - niên miền Nam hăng-hái là bỏ mái nhà êm-ấm cảm sung chỉ vì hoàn-cảnh bắt buộc phải bảo- vệ lấy nửa mảnh đất ông cha để lại không cho lọt vào tay Cộng-Sản.

Trong công cuộc vận-dộng chiêu-hồi ta phải nêu rõ lòng ham-chuộng hòa-bình ấy. Có như vậy, mới làm những tế-bào hòa-bình ở trong cơ-thể cán-binh Việt-Cộng thức dậy mà bao lâu đã bị bọn đầu não Cộng-Sản Bắc-Việt ru ngủ. Ta cho họ thấy cấp lãnh-đạo Việt-Cộng hứa-ben-mang đến sự an-ninh cho dân-chúng thì chỉ đem lại toàn sự hãi, tàn-phá và chết chóc, với mục-đích phục-vụ mộng đế-quốc của Trung-Cộng. Bằng chứng của sự ngoan-cố miệng hô hòa-bình nhưng trong lòng lại chứa đầy gươm đao là chúng không thực-tâm trong cuộc hòa đàm ở-Paris; là "6 điểm hòa-bình" của Tổng-thống Thiệu đưa ra chúng không chấp-nhận.

Phải làm-sao cho những phần-tử nằm trong hàng ngũ đối-phương biết họ đóng-vai quan-trọng trong việc đem hòa bình-cho đất nước chứ không phải cấp lãnh-đạo Bắc-Việt. Bởi vì khi cán-binh Việt-Cộng trở-về với chính-nghĩa là lại thêm viên gạch xây tòa nhà hòa-bình Việt-Nam.

ĐOẠN E.- DƯA VÀO XÂY-DUNG NÔNG-THÔN ĐỂ VẬN-ĐỘNG CHIÊU-HỒI

Trước kia với nền đệ I Cộng-hòa kế-hoạch áp- chiến lược được nâng lên hàng quốc-sách kể từ ngày lễ Quốc-Khánh 26-10-1961; vì thế cuộc vận-dộng chiêu-hồi cũng phải dựa vào đó để kêu gọi hồi-chánh. Thời ấy, nó đã được đề cao là biện pháp rất tốt để chống Cộng (xem phần dân-nhập) nhưng khách quan mà xét nó có những điểm đáng chỉ-trích:

1.- Nói rằng áp- chiến-lược là cha đẻ của chính-sách Chiêu-Hồi; nhưng thực-tế ta không thấy một văn-kiện nào xác định việc ban-hành quốc-sách ấy. Có thể nhà cầm quyền thời ấy có ý quên điem căn-bản pháp-lý trên để giải-thích dân Việt-Nam tình-nguyện thiết-lập áp- chiến-lược chống Cộng-Sản chứ không phải nhà nước cưỡng-bách thi-hành.

2.- Theo nguyên-tắc về- chiến-lược thì sự tụ-hợp của đồng-người-có-lợi; nhưng kế-hoạch áp- chiến-lược lại cắt xẻ thành áp nhỏ-hơn, làm khả-năng tự-vệ yếu đi và địch-quan dễ chiếm đánh theo chiến-thuật "công đơn dã viện". Sự tập-trung dân và tài-sản dân vào đơn-vị quá nhỏ yếu ấy không khác gì thu dân và tài-sản để công hiến cho địch.

3.- Áp- chiến-lược làm trở ngại cho phát-triển kinh-tế vì nơi nào địa-thế phù-hợp cho kinh-tế thường bắt lợi về

việc thiết-lập căn-cứ phòng-thủ và ngược lại. Hơn nữa, người dân không thể tới-những nơi-quá xa áp-chiến-lược để cây cày nên diện-tích canh-tác bị thu-hẹp.

Sau khi chế-độ gia-đình-trị của nhà Ngô sụp-đổ tập chiến-lược đổi thành áp-đời-mới và đặt nặng về xã-hội hơn quân-sự. Vì-những khuyết-diểm trên, chúng tôi thấy cuộc vận-động chiêu-hồi không thể dựa vào áp-chiến-lược (hoặc Á.D.M) như xưa được nữa. Ngày nay, cuộc vận-động chiêu-hồi phải dựa vào xây-dựng nông-thôn. Bảy giờ yếu-tố quyết-định chiến-thắng không phải do cuộc đấu-tranh võ-trang mà là việc cải-tiến xã-hội thì đua đem lại những gì người dân mong-mỏi. Ta sẽ nêu lên những hình-ảnh trung-thực về nếp sinh-hoạt yên-vui cùng sự kiến-thiết của ta. Khi lòng-tin-tương đương-lợi của Việt-Cộng giảm đi cần có niềm tin khác để thay thế. Niềm tin ấy phải đáp lại hai câu hỏi của tất-cả những người muốn trở về là :

- Về ra sao ?

- Ở bên kia là cái gì ?

Sự giải-đáp những nghi-vấn^{trên} là chiếc chìa khóa mở cửa thành-công của kế-hoạch. Dù chất "Mác-Xít" có trong người họ, nhưng là người-ai cũng muốn được hạnh-phúc. Đây là cảnh no cơm ấm-áo, có nhà cửa cùng tiện-nghi cần-thiết. Biết được vậy, ta phải kêu-gọi cho họ thấy hình-ảnh tương-lai tốt-đẹp nếu họ trở về với ta. Đứng về phía ta, ta thấy rõ cuộc sinh-hoạt phồn-thịnh, người dân được-giúp-đỡ về mọi mặt xã - hội giáo-dục được-hường bầu không-khí tự-do dân-chủ. Nhưng với họ cũng như những người dân từng sống lâu năm trong vùng kiểm-soát của Việt-Cộng có thể không biết về chính-phủ Quốc gia vì sự bùng-bít tới-om cùng sự tuyên-truyền xảo-trá của địch, khiến họ nhìn ta với con mắt lệch-lạc.

Ta sẽ triệt-để khai-thác các phương-tiện thông-tin, tâm-lý-chiến để giải-thích rõ-ràng và xác-thực cho cán-binh Việt-Cộng biết về chính-phủ Quốc-Gia. Cho họ biết các nỗ-lực của chính-phủ trong việc giúp-đỡ dân để thăng-tiến xã - hội trong các vấn-đề sau :

- An-ninh-thôn-ấp

- Tiện-nghi và cơ-sở, y-tế, xã-hội.

- Trường học, đường-xá, cầu-công.

- Giếng và các phương-tiện tiếp-tế nước khác.
- Cấp-phát hạt giống, phân bón, gia-súc cho dân.
- Đập nước và kênh dẫn thủy nhập điện.
- Điện-lực.
- Công-kỹ-nghệ mới.
- Phát-triển định-chế chính-trị dân-chủ.
- Cứu-trợ đồng-bào tị-nạn.

Được vậy, họ sẽ thấy nơi họ về quả thật khang-trang vững-vàng đem lại cho họ một cuộc sống vật-chất tinh - thần đầy đủ. Họ sẽ so-sánh giữa nếp sống hiện tại trong hàng ngũ Việt-Cộng và nếp sống tương-lai khi cất bước hồi-chánh để dàng quyết-định không sợ lam-lan.

Các kỹ-thuật hỗ-trợ cho những phương-pháp ngoài năm phương-châm nêu trên còn có ba đường-hướng nữa là :

- 1)- Phân hạng thành phần hàng ngũ địch.
- 2)- Gieo nghi-ngờ về phía địch, gây tin-tưởng ở nơi ta.
- 3)- Làm nây sự so-sánh để giúp người trở về để quyết-định.

MỤC II.- NHỮNG ĐƯỜNG-HƯỚNG CỦA CÁC PHƯƠNG-PHÁP.-

ĐOẠN A.- PHÂN-HẠNG THÀNH PHẦN HÀNG NGŨ ĐỊCH.-

1.- Phân hạng thành phần hàng ngũ địch:

Tại sao chúng-ta lại phải phân-hạng thành phần hàng ngũ địch ? Bởi vì khi nói tới vận-động, nói tới tuyên-truyền là phải chú-ý đến yếu-tố tâm-lý. Yếu-tố đó cần được khai thác đúng mức để làm-chứa khóa mở cửa thành-công. Tâm-lý sẽ khác nhau tùy theo thành phần. Anh du-kích chắc-chắn có những suy-tư lo nghĩ không giống người cán-binh chính-qui Bắc-Việt xâm-nhập. Vì vậy những kỹ-thuật vận-động phải khác nhau tùy theo thành phần. Nếu không biết được cái "gút" ấy ta sẽ khó mở nó ra và phải nhận lấy thất-bại. Thí-dụ ta tha những truyền-đơn nói về tình vợ nhớ chồng, con nhớ cha..... vào vùng có toàn quân chính qui Bắc-Việt xâm-nhập. Họ sẽ phản-ứng ra sao ? Họ có ra hồi-chánh không ? Chắc-chắn là chỉ có một phần nào. Bởi vì những tình-cảm mô-tả trong truyền đơn tuy có làm rung-động lòng họ, nhưng vợ con họ ở ngoài Bắc nên có trở về với chính-nghĩa cũng không được sum - họp

Như vậy, ta phải nắm vững yếu-tố tâm-lý để khai-thác. Tô truyền-đơn loại này chỉ nên thả ở vùng có cán-binh Việt-Cộng quê-quán ở miền Nam sẽ thu đạt kết-qua nhiều hơn.

Việt-Cộng ở miền Nam này trong phạm-vi kỹ-thuật vận động có thể chia ra làm 4 thành phần như dưới đây :

1.- Thành phần thứ nhất : Những người Cộng-Sản chính công.

Đó là những cấp chỉ-huy cao-cấp và trung-cấp có nhiều tuổi đảng. Ta có thể chia ra hai giới : quân-sự và cán-bộ.

a)- Giới quân-sự :

Cấp chỉ-huy Việt-Cộng gồm từ tiểu-đội phó trở lên. Họ được nhiều quyền-lợi-hơn các binh-sĩ và phải bám lấy Việt-Cộng để tiến thân. Nhiều người đã từng xuất thân ở giới "bản-cô-nông" và có thể nghĩ nếu trở về với ta-họ sẽ lại là bản-cô-nông. Họ sẽ phải mất đi sự nghiệp cá-nhân mà từ lâu họ tạo-nên. Vì được-huấn-luyện nhiều về triết-lý Cộng-Sản, do đó họ ít bị ảnh-hưởng bởi nỗi-lo-sợ về cuộc sống kham-khó và có niềm tin vững-chắc hơn binh-sĩ Việt-Cộng; tuy họ có thể biết rõ về những thất-bại và ton-thất của bên Việt-Cộng.

b)- Giới cán-bộ :

Qua những cuộc điều-tra cho biết nhiều cán-bộ trung-cấp đã theo Việt-Cộng để làm tăng uy-tín và địa-vị cá-nhân. Họ gia-nhập đảng-chỉ vì muốn vươn lên địa-vị cao hơn khi ở ngoài đảng. Những cán-bộ trung-và cao-cấp của Việt-Cộng thường có một ý-thức-hệ vững-chắc. Họ tương-đối ít phải gian-khó. Để đi theo đúng đường-lối đảng chỉ dạy họ phải phụng-hành chính-phủ Quốc-gia và giữ vững niềm-tin đối với mục-đích của Việt-Cộng.

Ta biết được là có sự lũng-cung trong thành phần này vì việc tranh-giành quyền-lợi giữa 2 giới trên.

Cán-bộ cho rằng quân-đội thường chệnh-mãng và hách-dịch trong việc thi-hành nhiệm-vụ đảng.

Ngược lại, giới quân-đội có ác-cảm với cán-bộ đảng vì cả quyết giới này được hưởng quá nhiều quyền-lợi, hống-hách

thường xen vào các vấn-đề quân-sự và kiểm-soát quá nhiều đến hoạt-động của quân-đội.

2.- Thành phần thứ hai : Những người cựu kháng-chiến đứng trong hàng ngũ Việt-Cộng.-

Đó là những thanh-niên có lòng yêu nước chân-thành theo tiếng gọi của non-sông đi vào "bưng" kháng Nhật chống Pháp mà hiện giờ còn ở lại trong hàng ngũ Việt-Cộng. Có nhiều nguyên-nhân khiến họ còn bám-víu vào Việt-Cộng : vì tự-ái; hoặc bị địch kiểm-soát, kiểm-chế hoặc bị bưng-bít nên chưa nhận định được thời-cuộc đã khác hơn xưa. Khi Pháp đổ-hộ dân Việt-Nam bị bóc-lột đến xương tủy; nhìn cảnh kho nhục ấy họ tin vào lời hứa của Việt-Cộng là sẽ chấm dứt được bóc-lột và bắt-công. Họ cho rằng chương-trình cải-cách ruộng đất rất chính-đáng, sẽ mang đến cho giới nông-dân vô sản một tương-lai tốt-đẹp. Với cứu-cánh ấy Việt-Cộng phải thắng và họ quyết-định đứng về phía kẻ thắng. Do đó họ sẵn sàng ở lại dù kho-sở và chết-chóc luôn luôn rình-rập họ từng giây phút.

3.- Thành phần thứ ba là các giáo-phái và đảng-phái đối-lập.-

Họ bị dồn vào thế chân tường nên phải chống lại chính-phủ Quốc-gia hoặc bị Việt-Cộng phỉnh gạt đi theo. Thời ông Ngô-Dinh-Diệm cầm quyền vì là người ngoan đạo hơn nữa có người anh làm Giám-mục nên các đạo khác thường bị coi rẻ, đàn-áp (trường-hợp điển-hình là Phật-Giáo). Để sinh tồn họ đã chống lại như đảng Khăn-Trắng.

4.- Thành phần thứ tư là thành-phần vì hoàn-cảnh cá-nhân bị Việt-Cộng ép-bước hoặc những người bất-mãn tron nợ, tron quan-địch.-

Thành phần này không chống ta. Họ có thể có nhiều thiện-cảm với ta là đảng khác. Nhưng vì tình-hình an-ninh, gia-đình hoàn-cảnh họ phải theo địch. Họ gia-nhập hàng ngũ địch vì bất đắc-dĩ-chứ không phải vì ý-thức-hệ. Thí-dụ: khi ta bắt giam thân-nhân họ vì lý-do gì đó họ ngoan-cố cho người của chính-phủ làm vậy là hà-hiếp dân lành. Họ bất-mãn và đi theo địch bởi-lời quyến-rũ đường mật. Thường thường đó là những người nhẹ dạ còn nông-nói chưa có một sự suy-

đoán vững-chắc gồm phần đông phụ-nữ, thanh-niên 15, 16 tuổi Ban đầu họ-làm tiên-lạc-viên, sau bị xúi-dục làm những việc trọng-đại hơn như-dặc-công. Đặc-biệt trong cuộc tấn-công ta vào dịp Tết Mậu-Thân Việt-Cộng đã dùng nhiều thiếu-niên thiếu-nữ khoảng 14, 15 tuổi đi hàng đầu làm bia đỡ đạn và hồi-chánh-viên nhỏ tuổi nhất từ trước đến giờ là cậu bé Nguyễn-Văn-Thắng-12 tuổi nhưng trông chỉ nhỏ như trẻ lên 9 tuổi về hồi-chánh tại Gia-Định.

II.- TÂM-LÝ CHUNG CỦA CÁC THÀNH PHẦN LẠNG NGŨ ĐỊCH.-

Tuy tâm-lý khác nhau tùy theo mỗi thành phần nhưng tất cả đều có tâm-lý chung là lo sợ:

- 1)- Lo-sợ đối với vũ-khí và lực-lượng của Đồng-Minh.
- 2)- Lo-sợ cuộc sống khó-sở.
- 3)- Lo-sợ về đời sống của gia-đình ngụ trong vùng kiểm soát của Việt-Cộng.

1.- Lo-sợ đối với vũ-khí và lực-lượng của đồng-minh.-

Lo-sợ trên là nhược-điểm, là tâm-lý chung của binh sĩ Việt-Cộng. Phần đông họ quay về con đường sáng chỉ vì lý do gian-dị sợ. Nói lo-sợ nhiều hay ít tùy theo áp-lực quân-sự của quân-đội Việt-Nam và Đồng-minh. Qua cuộc-điều-tra và phỏng-vấn chúng tôi thấy binh-sĩ Việt-Cộng có những lo - sợ dưới đây :

- Lo-sợ sự gia-tăng của lực-lượng quân-sự Hoa-Kỳ và thế-giới tự-do cùng sự trưởng-thành của quân-lực Việt-Nam.
- Sợ lối hành-quân trực-thăng-vận.
- Sợ sự yem-trợ của phóng pháo cơ B.52, với sức tàn phá của bom những hầm-trú-an không được xem là an-toàn nữa.
- Sợ pháo-kích-nhút là loạt đạn nổ trên không.
- Sợ vì nhìn thấy sự ton-thất về phe Việt-Cộng ngày càng gia-tăng.
- Sợ vì nhìn thấy các-bạn đồng-đội bị bỏ lại chiến trường khi bị thương và khi chết bị chôn vùi dưới lòng thành nằm mơ hoang.

2.- Lo-sợ cuộc sống khó-sở.-

Qua những cuộc-điều-tra và phỏng-vấn cho chúng tôi nhận thấy nhiều binh-sĩ Việt-Cộng ra hồi-chánh để thoát khỏi

cuộc sống khổ-sở nếu vẫn còn theo chủ-nghĩa Mác-Xít. Nhiều khi con số cái-tà qui-chánh vì lý-do này lại cao hơn lý-do kẻ trên.

Những nguyên-nhân khiến binh-sĩ Việt-Cộng bị khổ-sở là :

- Lương thấp kém, không lương, lương trả không thường xuyên.
- Sống trong hoàn-cảnh thiếu vệ-sinh và chật-vật.
- Phải di-chuyên luôn và thường là ban đêm nên ít được nghỉ-ngơi.
- Không được nghỉ phép.
- Nhà lại bị cấp lãnh-đạo Việt-Cộng cắt đứt liên lạc với gia-đình.
- Kỳ-tuật khát-khe và tàn-bạo.
- Sự hách-dịch của cán-bộ đảng và sĩ-quan.
- Thiếu thuốc men.
- Những nơi cư-ngụ tối-tàn thiếu an-ninh.
- Không phương-tiện giải-trí thiếu tự-do.
- Vì-những buổi học-tập tự kiểm-thảo (bầu hết mọi người chán ghét).

3.- Lo-sợ về đời sống của gia-đình ngụ trong vùng kiểm-soát của Việt-Cộng.-

Những binh-sĩ Việt-Cộng không phải "vô gia-đình" như ta tưởng mà sợi giây liên-tiếp tình-cam ấy vẫn làm họ khắc khoải và đó là một trong những nguyên-nhân khiến họ hồi chánh. Họ lo-âu cho gia-đình họ vì những nguyên-nhân sau :

- Thuế nông-nghiệp quá nặng, bị cưỡng-bách đóng góp trưng thu thực-phẩm, ép buộc bán thực-phẩm với giá hạ. Do đó, lợi-tức gia-đình vắng họ là cột trụ đã sút kém càng sút kém hơn.

- Các cấp lãnh-đạo Việt-Cộng không thực-hiện được sự trợ giúp đã hứa với gia-đình cán-binh.

- Gia-đình bị hăm-dọa nếu không đi đúng đường - lối của Việt-Cộng.

- Thân-nhân bị Việt-Cộng đánh-đập tàn-nhân để bắt các thiếu-niên thiếu-nữ là con em của họ đi theo làm bia đỡ đạn.

- Gia-dình có thể bị nguy-hiêm hoặc chết trong những cuộc tấn-công của quân-đội Việt-Nam Cộng-Hòa và đồng-mình vào các thôn-ấp có Việt-Cộng trú đóng.

- Thân-nhân bị đi làm xấu, đắp mô, đào đường, phá cầu

Ngoài ra, đối với quân-đội Bắc-Việt-xâm-nhập ta còn thấy tâm-hồn của họ bị xúc-dộng rất nhiều khi đứng trước thực-tế và lời tuyên-truyền của cấp lãnh-đạo khi ở ngoài Bắc.

Họ kinh-ngạc vì sự khác-biệt giữa những gì họ nghe nói về miền Nam và những gì họ thấy tại đây.

- Khi ra đi họ tưởng sẽ được dân chúng miền Nam tiếp đón niềm-nở vì họ nghĩ họ là "đoàn quân giải-phóng" - Nhưng thực-tế đã làm cho họ chua-chát bằng chứng diên-hình là cuộc tong công-kích vào Tết Mậu-Thân. Cái thời oanh-liệt chóng Pháp của họ nay đã hết.

- Một số binh-sĩ kinh-ngạc vì những người bị thương nhẹ lại được săn-sóc chu-đáo hơn người bị thương nặng. Sự nhận-xét này làm họ thêm sợ chết ngoài mặt trận.

- Khi đến miền Nam họ định-ninh rằng từ 2/3 đến 3/4 đất-đai và 4/5 dân-số đã được giải-phóng. Sự thật đã làm họ ngạc-nhiên vô cùng.

Ngoài ra vì thiếu-tin-tức, quân-đội Bắc-Việt thường có cái nhìn lệch-lạc về nhiều vấn-đề như :

- Họ thường không biết gì về vai-trò của Hoa-Kỳ tại Việt-Nam.

- Họ cứ tưởng họ chiến-đấu tại miền Nam là để bảo vệ miền Bắc chống lại sự xâm-lãng của đế-quốc Mỹ.

Biết được tâm-ly chung cũng như riêng của hàng ngũ địch kẻ trên ta phải triệt-đề khai-thác để bắn-những " viên đạn chiêu-hồi " cho chính-xác mà không sợ bị phản-pháo nhờ tìm ra những kỹ-thuật tinh-vi đáp-ứng đúng khát-vọng của họ

ĐOÀN B.- GIỀM NGHĨ-NGỜ VỀ PHÍA ĐỊCH, GÂY TIN-TƯỞNG Ở NƠI TA.-

Đây là một điểm quan-trọng bởi vì có phát-động phong

trào nghi-ngợi đưa tới nghi-ngờ đường-lối chủ-trương việc làm của Việt-Cộng mới dễ gây cho binh-sĩ địch hoang-mang -- chán-nản để họ trở về với ta. Giai-đoạn này có thể ví như giai-đoạn tạo cơn mây đen còn giai-đoạn vận-động chiêu-hồi có thể ví như lúc làm mưa. Mây đen kéo tới trước, rồi trận mưa sẽ khiến cho đối-phương bị thấm ướt bởi "nước chiêu-hồi" đó như vậy, ta mới có-lập được hàng ngũ địch. Việc có-lập hóa ấy sẽ chia rẽ được giữa Cộng-San ngoan-cố với những người kháng-chiến, giữa cấp chỉ-huy với những cán-bộ thường và lương-dân.

Một vấn-đề liên-quan mật-thiết giữa chính-trị và kỹ thuật vận-động đó là cách định-nghĩa tính-chất địch. Ta sẽ thành-công nếu khéo-léo trong việc tuyên-truyền làm-sao cho những người ở trong hàng-ngũ Việt-Cộng tin rằng địch không phải-là-họ mà là người khác. Do đó, ta sẽ qui mũi dùi vào thành phần thứ nhất: gồm những người Cộng-sản chính-công cương-tín và ngoan-cố để xác-định địch là ai. Như vậy, ba thành phần còn lại sẽ hiểu rõ họ không phải là kẻ thù của ta và con đường của họ là phải bỏ chỗ u-tối ấy.

Gieo nghi-ngờ về phía địch chưa đủ ta còn phải tạo niềm-tin mới nơi ta để loại bỏ niềm-tin-của họ trước khi đối với Việt-Cộng. Ta sẽ gây tín-tưởng cho họ trong mọi phương pháp tuyên-truyền bằng cách nhấn mạnh đến những điểm sau :

-- Chính-phủ Quốc-gia là chính-phủ dân-cử hợp- hiến và chánh đáng của Việt-Nam Cộng-Fòa.

- Chính-phủ quốc-gia có công trong cuộc kháng-chiến và đại-diện cho chính-nghĩa.

- Nguyễn-vọng của nhân-dân Việt-Nam sẽ thực- hiện được với cuộc cách-mạng xã-hội.

--Chương-trình của chính-phủ Quốc-gia sẽ đem lại an ninh thịnh-vượng, công-bằng và hòa-bình thực-sự.

- Mọi người dân Việt và gia-đình họ đều có một tương lai tốt đẹp dưới chế-độ của chính-phủ quốc-gia.

- Chính-phủ quốc-gia đang chiến-thắng.

-- Ngoài ra còn phải cho họ biết thiện-tâm của chính-phủ luôn luôn sẵn-sàng mở rộng vòng tay đón người lầm đường

trở về. Công việc đó không phải chỉ tuyên-bố lòng khoan dung mà phải nêu rõ-ràng sự đả-ngộ pháp-lý đối với họ như:

- Tha tội thuộc phạm-vi chiến-tranh.
- Trị những tội thuộc thường luật.
- Chấp-nhận sự lập công chuộc tội.

Sau khi chính-phủ đã tuyên-cáo long-trọng, các cấp địa-phương cũng như trung-ương không vì lý-do tuyên-truyền mà đem mạ vàng những lời hứa-hẹn cho đẹp-đẽ thêm. Công việc quá trốn ấy sẽ đặt chính-phủ vào tình-trạng không thể-giữ lời. Như vậy dễ gây cho người trở về một sự hậm-hực khi đòi hỏi của họ do sự hứa-hẹn không được như-ý. Họ sẽ cho đó là đường-lối "mị-hối-chánh" và chiêu-hồi chỉ là xảo-thuật chính trị.

ĐOẠN C.- LÀM NẤY SỰ SO-SÁNH ĐỂ GIÚP NGƯỜI TRỞ VỀ DỄ QUYẾT ĐỊNH.-

Cuộc vận-động được gọi là khéo-lóc nếu làm sao cho đối-tượng của ta tự tìm lấy kết-luận mà ta mong-ước. Kết-luận ấy là sự trở về con đường sáng. Nhưng trước lúc bỏ súng qui-hồi chắc-chắn địch-đã từng dẫn-đo suy-nghĩ chọn-lựa và so-sánh. Cán-bộ của ta thường mắc cái-bệnh so-sánh giùm họ, khiến họ mất cái thú so-sánh đi, dù họ có chấp-nhận lời của ta là đúng.

Đối-tượng của ta bất cứ lúc nào cũng gồm có địch và dân và ta phải để cho hai thành phần ấy tự so-sánh.

I.- Để cho địch so-sánh :

Để cho địch tự so-sánh là để họ tự quyết-định chọn một trong hai con đường. Con đường ở lại đây gian khổ, đời-sống bấp-bênh. Con đường trở về tươi sáng, đời sống được đảm-bảo cả về vật-chất lẫn tinh-thần.

Thí-đụ: Ở Mã-Lai để kêu gọi tàn-quân của lực-lượng "Mã-Lai giải-phóng quân" trở về, phòng chiêu-an đã cho rải nhiều truyền-đơn in liên-tiếp về một đề-tài vào các nơi địch trú-an.

- Trong truyền-đơn loạt một in hình người qui-chánh miêng ngậm điều thuốc ngồi trước mâm cơm thịnh-soạn nhưng quan áo còn nhem-nhuốc.

- Trong truyền-đơn loại hai in thêm một người bạn đồng ngữ của anh ta trở về. Để cho dịch tự so-sánh nên trong truyền-đơn loại này anh qui-chánh-viên đầu tiên ăn mặc gọn ghẽ đeo đồng hồ v.v... đứng bên cạnh anh mới về còn ăn mặc không tươm-tát.

- Trong truyền-đơn loại ba: tại có thêm anh nữa trở về đứng cạnh hai anh trước. Anh thứ hai đã ăn mặc chững chạc còn anh thứ nhất đang được giữ chức vụ gì đó.

Cứ như thế mỗi loạt truyền-đơn lại có sự diễn -biến. Mỗi loại đề-tài sẽ có 5, 6 loạt truyền-đơn.

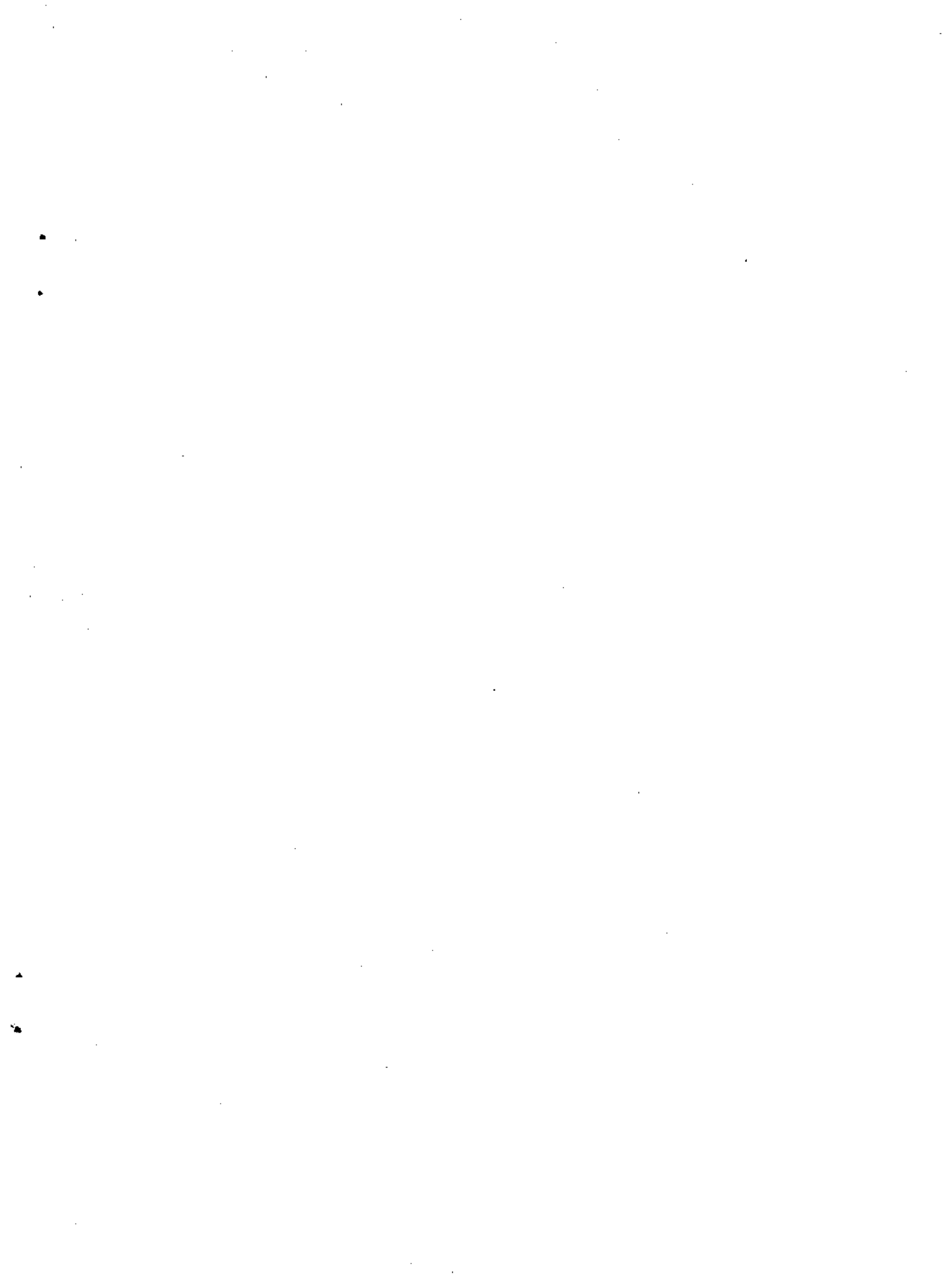
- Ta cũng từng cho in những truyền-đơn loại đó như : Bức thư truyền-đơn của anh Nguyễn-Văn-May ngày 24-3-65 in hai hình ảnh: Một còn ăn mặc xóc-xếch đứng trước số vũ -khí mang về. Bên cạnh là bức ảnh thứ hai ăn mặc đứng-dấn tươi-cười cảm phần thưởng.

II.- Để cho dân so-sánh :

Dân thường bị tuyên-truyền dối-trá lừa-bịp, do đó họ có thể hiểu lầm về ta. Muốn bẻ-gãy lời xác-ngon ấy, tốt hơn-hết ta cho các người hồi-chánh đến tận những thôn-ấp hẻo lánh nhất là những nơi họ từng hoạt-dộng để dân nghe tận tai thấy tận mắt những điều trung-thực. Từ đây dân làng sẽ là cái máy truyền-thanh tốt đưa tin đến các phần-tử chống ta còn lan tròn đầu đó.

Tóm lại, ba đường-hướng trên sẽ giúp ích rất nhiều khi ta lựa-chọn và thực-biến các phương-pháp.

Qua phần hai chúng ta thấy các phương-pháp chiêu-hồi của chính-phủ tương-đối đầy-đủ. Tuy-nhiên, muốn đạt thêm thành-qua ta còn phải huan-tuyên nhân-sự, phải có một chế-độ tốt, phải diệt-trừ tham-những v.v... Đó là các phương pháp chiêu-hồi gián-tiếp mà chúng tôi sẽ đề-cập tới trong phần III của tập Luận-Văn tốt-nghiep này.



PHẦN BA

NHẬN XÉT

MUC I : Những giới-hạn làm giảm hiệu-năng của những phương-pháp.

ĐOẠN A.- Những giới-hạn về phía ta.

ĐOẠN B.- Những giới-hạn về phía địch.

MUC II : Muốn hỗ-trợ cho các phương-pháp phải có chế-độ tốt.

MUC III : Cần chiêu-hồi ta trước khi chiêu-hồi địch.

oOo

MUC I.- NHỮNG GIỚI-HẠN LÀM GIẢM HIỆU-NĂNG CỦA NHỮNG PHƯƠNG - PHÁP.-

-- Các phương-pháp chiêu-hồi của chính-phủ tuy đầy-đủ nhưng nhiều khi có những giới-hạn làm ngăn trở khiến không đạt tới thành-quả mong muốn. Những giới-hạn đó có thể do ta có thể do địch gây ra.

- Giới-hạn về phía ta : Chính-trị, an-ninh.

- Giới-hạn về phía địch : Nội-tuyên, phản tuyên - tuyên.

ĐOẠN A.- NHỮNG GIỚI-HẠN VỀ PHÍA TA.-

I.- Giới-hạn về chính-trị.- Làm sao giữ được sự thăng-bằng giữa chính-trị và kỹ-thuật vận-động là một chuyện rất khó. Như ta đã biết chiêu-hồi là cuộc-đau-tranh chính - trị. Do tính-chất chính-trị ấy, mà nhiều khi ta phải hứa-hẹn dành cho các hội-chánh-viên những đặc-ân để quyền-rũ họ. Nếu những lời nói, những quyền-lợi của hội-chánh-viên được chường có hiệu-lực lôi-cuốn đối-phương rời bỏ hàng ngũ, lại có thể làm cho dân-chúng hay chiến-sĩ của ta bất-mãn, bực mình.

1)- Đối với dân -chúng : Là thành phần không am-hiểu lắm về tác-dụng tâm-lý chính-trị. Họ chỉ có cái nhìn-thực-tế không can đi vào chiều sâu của vấn-đề. Họ nghĩ rằng họ sống kho-cực, nhà cửa điêu-tàn do Việt-Cộng gây ra. Vậy Việt-Cộng

là kẻ-thù. Việt-Cộng trở về ta bỏ đi dĩ-vãng của chúng đã đủ, không thể cho chúng được cấp thực-phẩm, thuốc-men ở làng chiêu-hồi kháng-trang v.v... Những quyền-lợi ấy chính người dân mong-ước mà có bao giờ họ được hưởng ! Đây, họ chỉ nhìn thiên-cận như thế. Không trút đầu được bát-mãn, bức-tức họ sẽ trút lên đầu-hồi-chánh-viên hoàn-hương bằng cử-chỉ thái độ "phản-chiêu-hồi".

2) - Đối với quân-nhân : Giới này phải chiến-dấu, cực khổ gian-lao trong bao năm nay để không còn nửa mảnh đất quê hương còn lại lọt vào tay-Cộng-Sản. Thế mà vì "chính-trị" ta đối-đãi kẻ thù tử-tế còn hơn so với quân-nhân.

Thí-đụ : Một hồi-chánh-viên-mang súng về được thưởng tiền, còn anh em quân-nhân giết địch cướp súng họ hưởng đặc ân gì ? Chắc lâu và thiệt lâu mới được thăng trật, mới lãnh tấm buy-chương ! Thực-tế, họ muốn hưởng qui-chế như hồi-chánh-viên.

Cũng với ngạch trật ấy, kinh-nghiệm ấy sao quân-nhân ta không được đặt vào chỗ ngồi của các hồi-chánh-viên như Trung-tá Huỳnh-Cự, thượng-tá Tám-Hà v.v... trong gương máy chính-quyền ? Có bất-công chăng ? Không, đây chỉ là lý-do chính-trị !

Do đó, ta-phải hết sức chú-ý đến sự tương-quan giữa chính-trị và kỹ-thuật vận-dộng. Sự tiếp đón quá niềm-nở cũng như sự tuyên-bố quá trớn đều phải nên-tránh. Cán-binh Việt-Cộng trở về, ta mở rộng vòng tay đón họ chân-thành. Tuy nhiên, ta không thể tổ-chức buổi lễ cờ-xí rợp trời đón họ như những chiến-sĩ kháng-chiến về "thành".

Ngoài ra, ta lại-phải tìm đủ mọi cách làm sao cho mọi giới thông suốt chính-sách chiêu-hồi để họ bớt những bất-mãn, bức-mình trên.

II. - Giới-hạn về an-ninh. -

Giới-hạn này thật dễ hiểu vì việc thông-tin tuyên-truyền vận-dộng và sự bí-mật thường mâu-thuân nhau.

Công-tác thông-tin tuyên-truyền vận-dộng muốn thông báo cho địch-biết tin-tức và tin-tức phải xác-thực ma chúng để địch có thể tin ta mà trở về. Nhưng công-tác an-ninh thì hành-dộng trái ngược tất cả.

Vận-động tuyên-truyền cần có "chất thực" làm gốc mới quyền-rũ được đối-phương. Nhưng vì "bảo-mật" mà cơ quan này không cho tiết-lộ, cơ quan kia đòi giữ kín thử hỏi bữa cơm tuyên-truyền ta dọn ra mời địch quân ăn có gì? Địch quân có chịu cảm ấu không? Có tiêu-hóa nơi không?

Một thí-dụ điển hình là trên đài phát-thanh hoặc truyền-hình ta thường được nghe những danh-sách hội-chánh-viên hay người có công mốc-nối được thưởng. Việc nêu tên tuổi ấy về phương-diện an-ninh cảm-hân; nhưng về phương-diện tuyên-truyền lại nên có vì nó là "chất-thực".

Do thí-dụ trên, ta thấy cần phải định rõ phạm-vi của bí-mật. Sự bí-mật nào có thể sử-dụng đem ra ánh-sáng làm mốc vào lưới câu chiêu-hỏi. Sự bí-mật nào cần cho chìm trong bóng tối. Đó là điểm mà giới chức có tham-quyền cần nghiên cứu kỹ nếu không sẽ gây nhiều tai hại.

ĐOẠN B. - NHỮNG GIỚI-HẠN DO ĐỊCH GÂY RA. -

Qua những cuộc phỏng-vấn hội-chánh-viên cũng như tài liệu ta tịch-thu được trong các dịp hành-quản tiết-lộ cho biết đối-phương rất sợ chính-sách chiêu-hỏi. Địch đã hoạch định các phương-thức để đối-phó lại như đặt nội-tuyên và phản tuyên-truyền.

I. - Đặt nội-tuyên. -

Đây là một vấn-đề gây nhiều thắc-mắc đối với người có thái-độ dè-dặt. Họ cho rằng hội-chánh-viên như con dao hai lưỡi. Nếu ta biết khai-thác hội-chánh-viên thì địch cũng có thể lợi-dụng lòng khoan-dung của ta để sử-dụng hội-chánh viên làm công-tác "gây ông đập lưng ông". Nói như vậy, tức là địch tung ra những trá-hội-chánh được giao-phó nhiệm-vụ tình-báo, nằm vùng. Trên thực-tế thì hệ-thống nội-tuyên của địch không phải chờ khi chính-sách chiêu-hỏi ban-hành mới xuất-hiện mà nó góp mặt ngay từ lúc có chiến-tranh. Hơn nữa khả-năng chống nội-tuyên của ta rất hữu-hiệu như biện-pháp khai lý-lịch, lăn tay, chụp ảnh tìm hiệu quá-khứ chính-trị điều-tra theo-dõi v.v.v. nên hội-chánh giả dễ bị phát-giác và chẳng đôi khi có chui lọt lưới chiêu-hỏi thì con sòng quy hội-chánh đó cũng quá nhỏ không đáng kể.

Ngoài ra, nếu sử-dụng kiểu "gây ông đập lưng ông"

Việt-Cộng sẽ gặp ít nhất 3 điểm bất-lợi :

- Sẽ bị ta phát-giác.
- Sẽ bị mất lập-trường, bị quốc-gia-hóa.
- Sẽ bị mất uy-tín chính ngay giữa những đồng-đội và dân chúng.

II.- Phản-tuyên-truyền.-

Vì 3 điểm bất lợi trên nên Việt-Cộng ít dùng đến phương-pháp nội-tuyên mà thường dùng phương-thức phản-tuyên truyền.

- Trước nhất địch có thể tìm đủ mọi cách ám-sát-hồi-chánh-viên để cảnh-cáo những người còn có tư-tưởng muốn trở về với Quốc-gia. Qua cuộc phong-van chúng tôi được biết Việt-Cộng đã từng-tuyên-bố là giết được một hồi-chánh-viên bằng giết năm lính Mỹ. Điều đó chứng-tỏ Việt-Cộng bối-rối đến mức nào trước con số hồi-chánh-viên ngày càng lên cao.

- Việt-Cộng cũng có thể giải-thích lệch-lạc và điểm căn-bản của chính-sách chiêu-hồi.

Thí-dụ địch cho dân cũng như cán-binh của họ biết về luật 10/59 mà có thời-gian mọi nhà tại thôn-ấp đều dán khẩu hiệu :

"Luật 10/59 ra đời,-

Ai làm Việt-Cộng thì rơi cái đầu"

Họ sẽ giải-thích rằng chính-sách chiêu-hồi chỉ là giả-dối. Ai ra hồi-chánh cũng bị đánh-đập giết chết đúng như câu cảnh-cáo của luật trên, và trừng-phạt ngay cả những người cự kháng-chiến nữa. Khi đó, ta lại cần một thời-gian mới đánh tan được luận-điệu tuyên-truyền ấy.

-- Một hình-thức xuyên-tạc khác là Việt-Cộng có thể dân-cảnh-tạo nên những vụ dốt xử tàn-tệ của chính-phủ ta với hồi-chánh. Hoặc đối-phương cho trá-hồi-chánh, rồi người đóng vai này tìm cách trốn về vùng địch và thuật ngược lại tất cả Cái gì chính-sách chiêu-hồi chủ-trương "có" trá-hồi-chánh có bốn-phần nói rằng "không" để làm nản lòng các người có ý tưởng qui-hồi.

MỤC II.- MUỐN HỖ-TRỢ CHO CÁC PHƯƠNG-PHÁP CHIÊU-HỒI CẦN CÓ CHẾ ĐỘ TỐT.-

Chế-độ tốt là một hình-thức tuyên-vận-vô-hình, là phương-pháp chiêu-hồi gián-tiếp. Chế-độ tốt chúng tôi nói ở đây là cái thực-chất bên trong của một chính-thể. Thí dụ trước và sau cuộc cách-mạng 1-11-1963 nước ta đều theo chính thể Cộng-Hòa nhưng thực-chất bên trong hoàn-toàn đối khác.

Tại sao chế-độ tốt lại là phương-pháp chiêu-hồi gián tiếp ? Thật giản-dị và dễ hiểu vì đối-phương chỉ trở về nơi nào tương-lai được đảm-bảo cả vật-chất lẫn tinh-thần. Họ chẳng đại gì phiêu-lưu trên con đường mù-mịt không biết dựa họ tới đâu. Họ chẳng ngu gì buông súng về sống nơi đây đây những bất-công tham-những, chính-trị không ổn-định.

Chúng ta thử nhìn qua nước láng-giềng để thấy chế-độ tốt quan-trọng như thế nào trong công cuộc chiêu-hồi.

Tại Phi-Luật-Tân cuối-năm 1946 Roxas lãnh-tụ đảng tự do đặc-cử Tổng-Thống. Trong khi cầm-quyền Ông dung-túng cho bọn đại-tư-bản làm giàu bằng những vụ buôn lậu và tay sai mặc tình tham-những. Do đó, lực-lượng Cộng-San Huks nắm được ưu-thế tại Phi. Tình-trạng ấy xảy ra không phải vì phe Quốc gia yếu về quân-sự mà tại ung-nhọt xã-hội quá lớn.

Khi Magsaysay lên thay vào cuối 1950 Ông dùng chính trị-làm căn-bản để giải-quyết vấn-đề Huks. Ông cố-gắng chữa lành ung-nhọt xã-hội, tận diệt mọi bất-công-bằng-một chính phủ trong-sạch thành-thật. Ông cho rằng bình-định-lãnh-tho có nghĩa-là bình-định lòng người; phải thỏa-mãn những sự đòi hỏi chính-đảng của họ. Với giải-pháp trên hàng ngũ Huks bị tan-rã và người trở về ngày càng nhiều. Đối với những người này Ông hứa xóa bỏ mọi tội-lỗi của họ trong quá-khứ, đồng hóa họ như những người phi Cộng-san.

Vì tính-cách quan-trọng của chế-độ tốt nên thời Ông Diem cầm quyền ta chưa chiêu-hồi được dịch mà người ở phe Quốc-gia lại ly-khai để sống với Cộng-San điển-hình là Luật-sư Nguyễn-Hữu-Thọ.

Chúng ta sẽ thấy ngay-có sự tương-quan giữa chế-độ và số người trở về qua bảng thống-kê sau :

- Năm 1963 có 11.248 hồi-chánh-viên.
- Năm 1964 có 5.417 nt
- Năm 1965 có 11.124 nt

- Năm 1966 có 20.242 hoi-chánh-viên.

- Năm 1967 có 27,178 nt

Như thế, năm 1964 con số hoi-chánh-viên sụt xuống chỉ còn phân nửa so với năm-1963. Tại sao? Ta chỉ có thể giải-thích rằng sau khi cách-mạng ngày 1-11-1963 thành công chế-độ gia-đình-trị của nhà Ngô bị sụp-đổ nước ta ở trong tình-trạng hỗn-độn. Thật-thế, lật-lại trang lịch-sử nước nhà chúng ta phải công nhận bầu không-khí nghi-ngờ bao trùm lên khuôn mặt người dân hoi đó dù họ vừa được cởi-bỏ ách độc-tài. Tầng lớp dân chúng bị phân-hóa. Cảnh-chụp mù người nọ là "cần-lao"; kẻ kia là "nhân-vi" có thể xảy ra bất cứ-lúc nào. Dân chúng còn đang hoang-mang thì lại có cuộc chỉnh-lý của tướng Nguyễn-Khánh ngày 30-1-1964 lật-đổ Hội-Đồng Quân-Nhân Cách-Mạng. Kế đó tam-đầu-chế ra đời gồm tướng Nguyễn-Khánh; Dương-Văn-Minh, Trần-Thiện-Khiêm rồi sinh-viên biểu-tình xé hiên-chương Vũng-Tàu ngày 16-8-1964 v.v... Bao biến-cố dồn-đập xảy ra khiến-lòng dân ngao-ngán Trước bất-ôn chính-trị ấy, liệu cán-binh-Cộng-Sản biết tin đó có dám trở về không? Còn ai săn-sóc họ như lời hứa? Khi ta chưa săn-sóc noi cho-ta. Họ suy-nghĩ tức họ phải chùn-bước lại chờ coi thời-thế bên ta ra sao để tùy cơ ứng-biến Thời-gian nặng-nề trôi qua, tình-hình chính-trị của ta ngày một sáng-sủa khi tướng Nguyễn-Khánh bị đưa đi làm Đại-sứ Đại-Hội-Đồng Quân-Lực bầu tướng Nguyễn-Văn-Thiệu làm chủ tịch UBLĐQG và tướng Nguyễn-Cao-Kỳ giữ chức chủ-tịch UBPTU Cuộc bầu-cử Tổng-Thống nên đệ nhị Cộng-Hòa được tốt đẹp, thương hạ nghị-viện ra đời... Theo trình tự diển-tiến ấy con số hoi-chánh-viên ngày một lên cao.

Chúng ta có thể nêu lên một chứng-minh nữa về vấn-đề này. Mặc dù trong năm 1963 số cán-binh Việt-Cộng rời-bỏ hàng-ngũ trở về rất cao là 11.248-người. Nhưng phân-tích kỹ ta thấy nó biến-chuyển theo tình-hình chính-trị.

Sở dĩ chế-độ độc-tài Ngô-Đình-Diệm bị sụp-đổ bắt nguồn từ lý-do kỳ-thị tôn-giáo. Khởi đầu là cuộc không cho treo cờ Phật-Giáo nhân ngày Lễ Phật-Đản tại Huế ngày 8-5-1963. Kế đó tăng-ni, phật-tử bị đàn-áp-bằng súng-đạn và xe tăng khiến 9 người chết, 14 người bị thương.

Để bảo-vệ Phật-Pháp Hòa-Thượng Thích-Quảng-Đức tự thiêu tại ngã tư đường Phan-Dinh-Phung, Lê-Văn-Duyệt Saigon

ngày 11-6-1963 mở đầu phong-trào tự thiêu của tăng-ni khắp nơi.

Đến-ngày 7-7-63 văn-sĩ Nhất-Linh Nguyễn-Tường-Tam tự văn để tránh khỏi bị ra tòa-án của chế-độ độc-tài.

Sau khi giáo-sư Vũ-Văn-Mẫu cáo-đầu và từ-chức Bộ Trưởng Bộ Ngoại-Giao sinh-viên học-sinh xuống đường chống chính-phủ.

Đêm 12-8-63 nữ-sinh Mai-Tuyết-An tự chặt tay ở đường Tam-Bảo tại Chùa Xá-Lợi.

Ngày-25-8-63 nam-nữ sinh-viên học-sinh biểu-tình tại chợ Bến-Thành, cô Quách-Thị-Trang bị bắn chết và trên 2000 người bị bắt giữ.

Tóm lại kể từ ngày 8-5-63 đến khi cách-mạng thành công 1-11-63 cảnh lụt-đạn cay, dây thép gai, biểu-tình, tuyết-thực, tự-thiêu xảy ra hàng ngày ở Huế sau lan vào đến Saigon.

Nhìn vào biểu-đồ thống-kê chúng ta thấy tháng 6 số hội-chánh-viên là 1975, qua tháng 7 còn 1422. Cuộc tranh-đấu của Phật-Giáo càng mãnh-liệt con số hội-chánh-viên càng giảm xuống. Khi cách-mạng thành-công đất nước còn xáo-trộn trong buổi giao-thời số người trở về chỉ còn có 56.

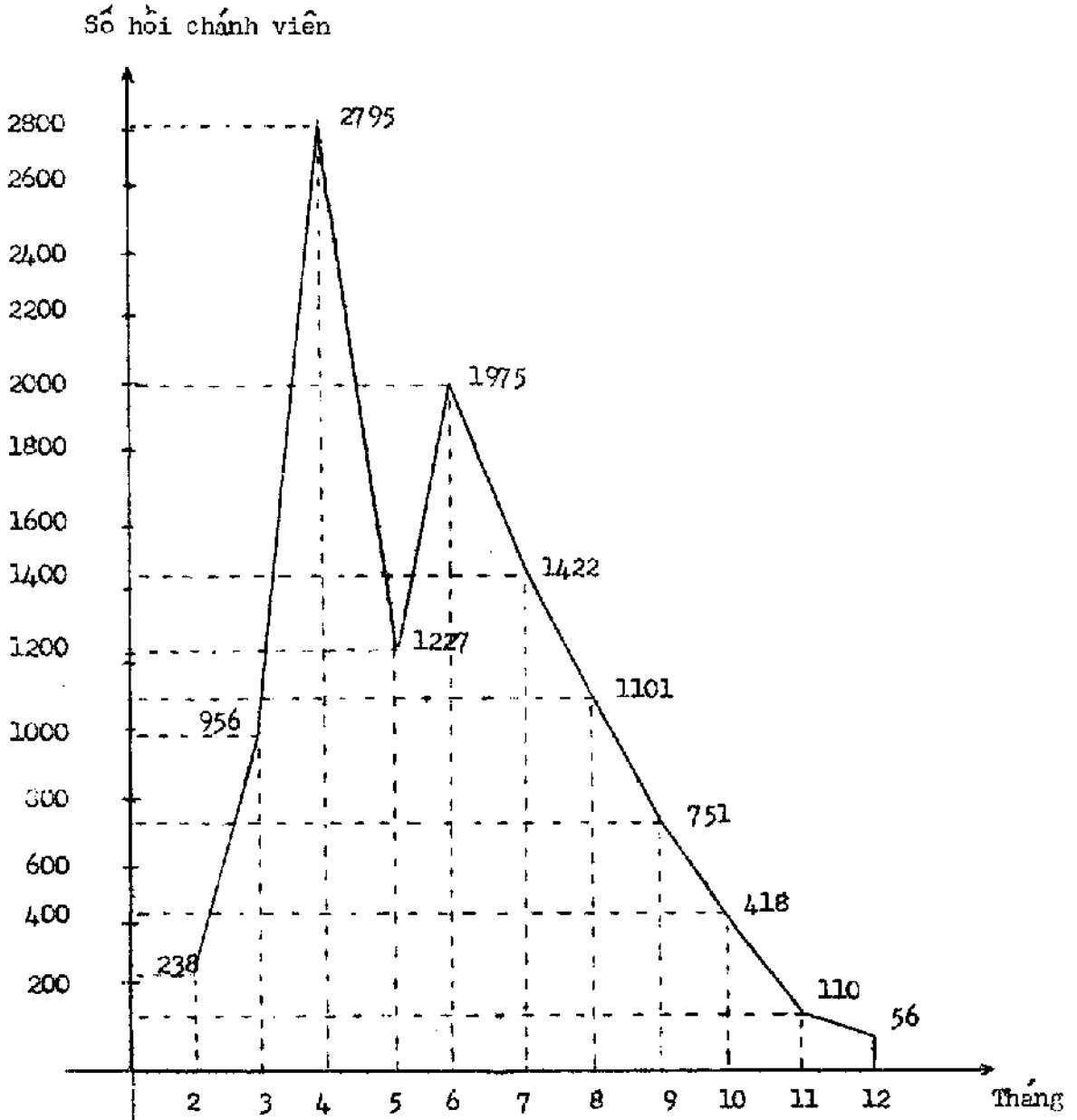
Sau khi phân-tích kỹ chúng ta thấy quả chế-độ chính-trị có thể làm giao-động tâm-hồn những người có ý-tưởng hội-chánh.

Đến đây chúng ta lại phải xác-định thế nào là chế-độ tốt ?

Cuộc chiến hiện tại là cuộc chiến-tranh toàn-diện (guerre totale). Do đó, không phải chỉ lo bồi-dưỡng-quân-đội cho hùng-hậu là đủ; mà cần cải-thiện cả về mặt văn-hóa, xã-hội, chính-trị, kinh-tế mới thắng được Cộng-Sản. Vì thế chế-độ tốt là chế-độ trong đó mọi vấn-đề kể trên phải được hoàn-mỹ. Với cuộc bầu-cử các định-chế chính-trị ở thượng-tầng cũng như hạ tầng kiến-trúc; với chương-trình người cày có ruộng, kế-hoạch tự-túc phát-triển xã v.v... nước ta đang tiến-tới một chế-độ tốt. Điều quan-trọng nhất là phải tận-diệt tham-nhũng. Thủ-Tướng Trần-Văn-Hương đã từng tuyên-bố

"Vấn-đề gay-gò nhất của Việt-Nam hiện nay là nạn tham-nhũng"
và Tổng-Thống Thiệu nói "nạn tham-nhũng là một quốc - nhục"
Nếu có một tham-nhũng là chế-độ tốt phải ốm-đau và sẽ chết.

BIỂU-ĐỒ THỐNG-KÊ SỐ HỒI-CHÁNH-VIÊN NAM 1963



MỤC III.- CẦN CHIÊU-HỜI TA TRƯỚC KHI CHIÊU-HỜI ĐỊCH.-

Qua mục trên đã chứng-tỏ vai-trò quan-trọng của chế độ tốt trong công cuộc chiêu-hời, nên ta cũng không ngạc-nhiên khi phải chiêu-hời ta trước khi chiêu-hời địch. Chiêu hời ta tức phải làm sao cho ta trở nên "con người" với đúng nghĩa của nó. "Nhân chi-sơ tính bổn-thiện" vậy ta luôn luôn giữ bản-thiện suốt đời. Địch ở ngay trong lòng ta. Vi-trùng Phong-Thực-Cộng-tiền-tàng trong mạch máu ta. Nó chỉ chờ dịp thuận-tiện là phá-vỡ thành lũy "bản-thiện" để hoành-hành nếu ta không chịu cách-mạng bản-thân từng giây từng phút.

Trong hàng ngũ ta khách-quan mà nhận-kết không phải chỉ gồm một khối đoàn-kết chặt-chẽ. Ta có thể chia ra như sau :

I.- THÀNH PHẦN THEO CÔNG.-

Đó là những người có cảm-tình với Cộng-sản. Họ có thể chống Cộng bằng miệng rất hăng; nhưng sự thật họ đã ăn phải bùa mê Mác-Xít. Ta thường có câu "ăn cơm quốc-gia thờ ma Cộng-Sản" để chỉ hạng người này. Nếu có cơ-hội thuận-tiện họ sẽ hợp-tác với địch và trở thành tay sai đắc-lực vì nhờ bộ áo quốc-gia họ khoác ngoài.

II.- THÀNH PHẦN TRUNG-LẬP.-

Đó là hạng người lừng-khùng. Họ chưa tin Cộng-Sản nhưng cũng không ghét. Họ đặt quyền-lợi cá-nhân lên trên quyền-lợi dân-tộc. Họ sợ nga hân về phe Quốc-Gia nếu Cộng sản thắng họ sẽ bị sút-mé quyền-lợi, sẽ bị thanh-toán-mạng sống. Họ như ngọn cờ cắm giữa trận-chiến cơn gió chính-trị nào thổi mạnh cờ sẽ sẵn-sàng nghiêng theo.

III.- THÀNH PHẦN CHỐNG CÔNG.-

Gồm nhiều loại :

1)- Chống Công nhưng thiếu lập-trường: hạng người này vì học-van kém coi hay ít chịu tìm hiểu nên biết Cộng Sản xấu nhưng chẳng biết xấu ở chỗ nào. Vì thế nếu bị Cộng Sản tuyên-truyền họ dễ bị lôi-cuon.

2)- Chống Công vì tình-cảm: đó là những người có con em bị Việt-Cộng giết, vì Việt-Cộng mà bị khổ. Điển-hình cho nhóm này là dân Bắc-Việt di-cư.

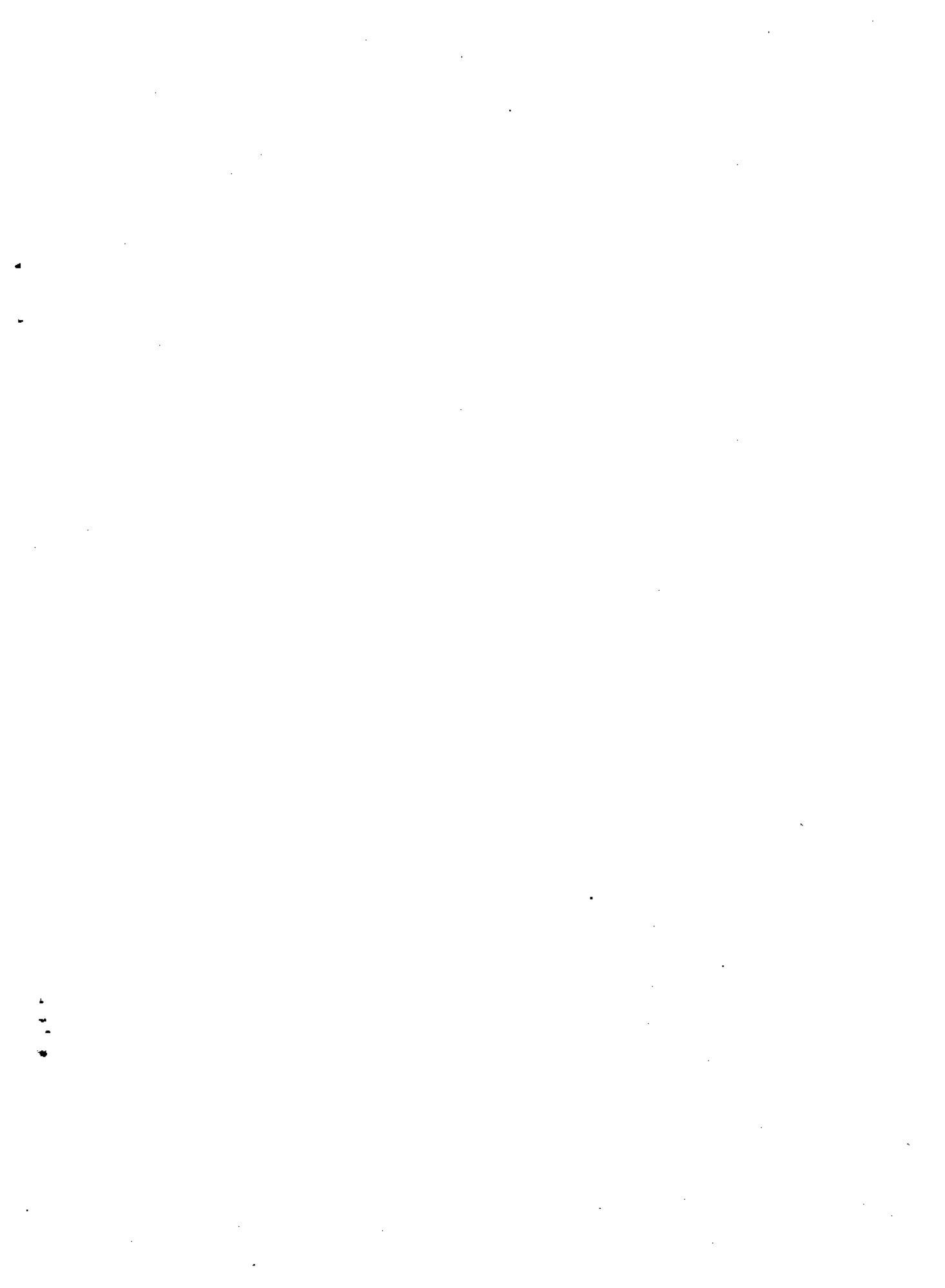
3)- Chống Cộng tiêu-cực: Thành phần này thông suốt đường-lối quốc-gia và ghét Cộng-Sản nhưng muốn yên thân nên họ thích được chống Cộng một cách kín-dáo, không muốn tỏ-rõ lập-trường cho ai biết.

4)- Chống Cộng tích-cực: Hạng người này cương- quyết sáng-suốt tham-gia mọi công-tác; phong-trào bài Cộng. Nhưng phần đông họ không đủ điều-kiện vật-chất và biết phương-the nên cần có người đứng mũi chịu sào hướng-dẫn.

Như vậy ngay trong hàng ngũ ta đã bị phân-hóa. Ta chiêu-hồi địch thế nào được khi còn thành-phần theo Cộng, trung-lập, chống Cộng thiếu lập-trường, chống Cộng tiêu-cực. Ta làm sao có được chế-độ tốt để quyên-rũ đối-phương khi các thành-phần trên còn hiện-diện? Các phương-pháp chiêu-hồi dù hay-nhưng sẽ bớt đi ảnh-hưởng nếu ta chưa chiêu-hồi ta để địch nhìn ta bằng con mắt thân-phục. Ta đã biết trong mọi phương-pháp chiêu-hồi nói cần phải nói nhiều về ta cho đối-phương để so-sánh đi đến quyết-định. Tác-dụng tuyên-truyền chỉ hiệu-quả khi nào có yếu-tố chất-thực. Nhưng ta chưa chiêu-hồi được ta thì chất-thực không còn nữa mà đó chỉ là chất khoa-trường. Địch xét đoán ra, địch chẳng đại gì trở về

Tại Mã-Lai tướng Templer bố-túc kế-hoạch thảo nước bắt cả của tướng Brigg bằng kế-hoạch "cải-tạo tâm-hồn con người" Ông nhận thấy địch ở sẵn trong lòng mọi người; vậy phải tìm cách đui địch để chiêu-hồi tính-bản-thiện. Do đó hàng ngày dân Mã-Lai thuộc đủ mọi thành-phần được nghe phê bình và chỉ-trích Cộng-Sản. Như vậy, ông đã đặt nặng vấn-đề giáo-dục chính-trị cho người dân.

Đó là điểm son mà chúng ta nên noi theo nếu muốn có chế-độ tốt, đoàn-ngũ-hóa được nhân-dân. Có vậy, nó sẽ là phương-pháp chiêu-hồi gián-tiếp-hữu-hiệu-làm tăng ảnh-hưởng của các phương-pháp chiêu-hồi khác của chính-phủ.



ĐIỀU LẠCH

Gia đình hồi-chánh hiện nay có hơn 100.000 người, điều đó chứng-tỏ các phương-pháp chiêu-hồi của chính-phủ đã gây được nhiều ảnh-hưởng trong hàng ngũ cán binh Việt-Cộng. Tuy nhiên chúng ta không phải thấy kết- quả trên mà đặt nặng vấn-đề công-tác tuyên-vận, trong khi lại xao-lãng hai công-tác tiếp-nhận huân-chính và công-tác phục-hoạt.

Với công-tác tiếp-nhận huân-chính ta phải :

- Đón tiếp niềm-nở khéo-léo hồi-chánh-viên để đánh tan các mặc-cảm tội-lỗi nơi họ; đồng-thời cũng gia-tăng sự kiểm-soát và cải-thiện việc phân-hạng các hồi-chánh-viên.

--Tất-cả những quyền-lợi vật-chất và tinh-thần mà chính-sách chiêu-hồi đặt ra phải được thi-hành triệt-đé thanh-toán đúng lúc.

- Để giúp hồi-chánh-viên sống thoải-mái vui tươi khi mới trở về cần cải-thiện không ngừng các trung-tam chiêu-hồi cho có đủ tiện-nghĩ cần-thiết.

--Về huân-chính áp-dụng triệt-đé phương-pháp đối-thoại và hội-thảo. Cần tăng-cường giảng-viên có khả-năng lập-trường quốc-gia vững-chắc và phải tu-huân nhận-viên cán bộ. Đặc-biệt nên dùng các hồi-chánh-viên tham-nhuan chính nghĩa quốc-gia làm giảng-viên nếu họ có đủ khả-năng.

Gần công-tác phục-hoạt nhằm tạo cho hồi-chánh-viên cơ-hội thuận-tiện để sớm hội-nhập vào cộng-đồng dân-tộc, xóa bỏ mọi hận-thù, hàn gắn lại các đổ-vỡ. Việc đái-ngộ theo sát các tiêu-chuan khả-năng, công-trạng và ý-thức giác-ngộ của họ.

Công-tác này có 2 điểm thiết-yếu :

1)- Huân-nghệ:

- Tổ-chức các lớp huân-nghệ ngắn hạn cho hồi

chánh-viên về những nghề cần-thiết mà thị-trường nhân-công đòi hỏi như thợ mộc, thợ may, thợ hồ.....

- Gửi-hội-chánh-viên học nghề tại các trung-tâm huấn-nghệ của chính-phủ (Trung-Tâm huấn-nghệ của Bộ Lao - Động, các trường kỹ-thuật v.v...)

2)- Định-cư:

- Đẩy mạnh-việc sử-dụng hội-chánh-viên trong các cơ-quan công-quyền như thu-dụng vào chủ-lực-quân, địa-phương quân (Bộ Quốc-Phòng), vào Cảnh-Sát Tỉnh-bảo (Bộ Nội-Vụ) v.v.

- Như vậy, ta thấy cả ba công-tác tuyên-vận, tiếp-nhận huấn-chính và phục-hoạt liên quan với nhau như những mắt-xích trong sợi dây chuyền hoặc bộ ba "xe, pháo, mã" trong bàn-cờ tướng. Nếu công-tác tiếp-nhận bê-bôi, công-tác phục-hoạt không chu-đáo theo lối đem con bỏ chợ thì-phương-pháp chiêu-hồi dù hay cũng bị giảm đi phần nào ảnh-hưởng.

- Các luận-điều tuyên-truyền của ta trên đài phát thanh, trên truyền-đơn thường gom những lời hứa-hẹn năm trong công-tác tiếp-nhận và phục-hoạt như :

- Các bạn sẽ được tiếp-đón nồng-hậu.
- Các bạn về sẽ được săn-sóc bệnh-tật, phát tiền quần-áo...
- Làng chiêu-hồi đẹp-đẽ tiện-nghỉ đang chờ-đón các bạn v.v...

- Nhưng khi cán-binh Cộng-Sản trở về họ thấy đó chỉ là những hứa-hẹn hảo-huỵen. Việc hội-chánh-viên bị ăn "bánh-võ" sẽ được truyền đi mau lẹ đến các người còn đang có ý-tưởng hồi-chánh và họ sẽ chùn bước lại. Khi đó, lời nói của nhân-viên phóng-thanh có dịu-ngọt hấp-dẫn, lời văn trong truyền-đơn có xúc-tích gợi-cam cũng không còn quyền-rũ được cán-binh Việt-Cộng nữa.

- Chiêu-hồi là chính-sách chung của Quốc-gia mà Bộ Chiêu-hồi là cơ-quan phụ-trách chính-yếu, chứ không phải duy nhất. Chính-sách chiêu-hồi cần được các cơ-quan quan - cán cũng như dân thông-hiểu và đồng-tâm hiệp-lực yem-trợ mới có thể đạt được mức kết-quả tối-đạt. Mỗi người dân phải trở thành một cán-bộ chiêu-hồi. Mỗi mái nhà phải biến thành một trung

tâm chiêu-hồi nhỏ nhỏ nhưng thân-mật thể-hiện đầy-đủ tình đoàn-kết thực-sự của dân-tộc Việt-Nam.

Trong huân-thị đọc trước đại-hội qui-chánh toàn quốc năm 1965 thiếu-tướng Nguyễn-Cao-Kỷ Chủ-Tịch Ủy-Ban Hành-Pháp Trung-Ương đã nói : "... Trước hết, không thể quan niệm chiêu-hồi-chỉ là một nỗ-lực thuần-túy quân-sự, thuần túy chính-trị hay thuần-túy kỹ-thuật chuyên-môn. Nó là một nỗ-lực phối-hợp mọi ngành, với chính-trị là chủ-yếu, kỹ-thuật là bổ-trợ và quân-sự là điểm tựa đưa tới kết-quả chung là chiến thắng Cộng-Sản.

Chiêu-hồi không phải là một công-tác đem khoán trắng cho một cơ-quan hay chỉ dành riêng cho chính-phủ. Nó là công-tác của toàn dân, từ nhân-viên cộng-lực cho tới mọi giới đông-bào... "

Nếu toàn quân, toàn dân đều ý-thức được vai-trò của mình trong chính-sách chiêu-hồi thì gia-đình hội-chánh sẽ ngày một đông thêm và con đường đưa tới hòa-bình ngày càng rút ngắn...

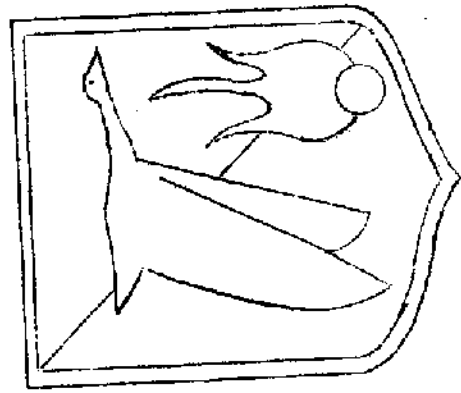
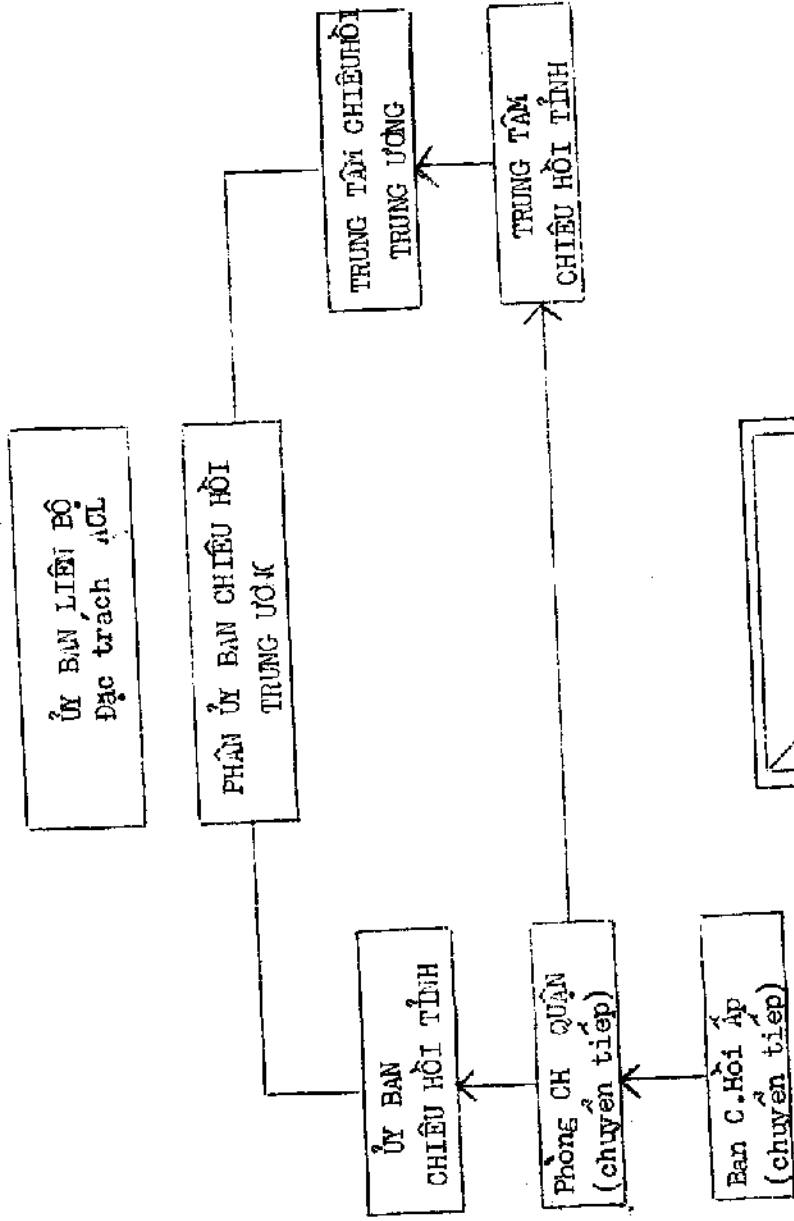
•
• •

CH@1969

HỆ THỐNG TỔ CHỨC TRONG CHÍNH-SÁCH CHIÊU-HỒI

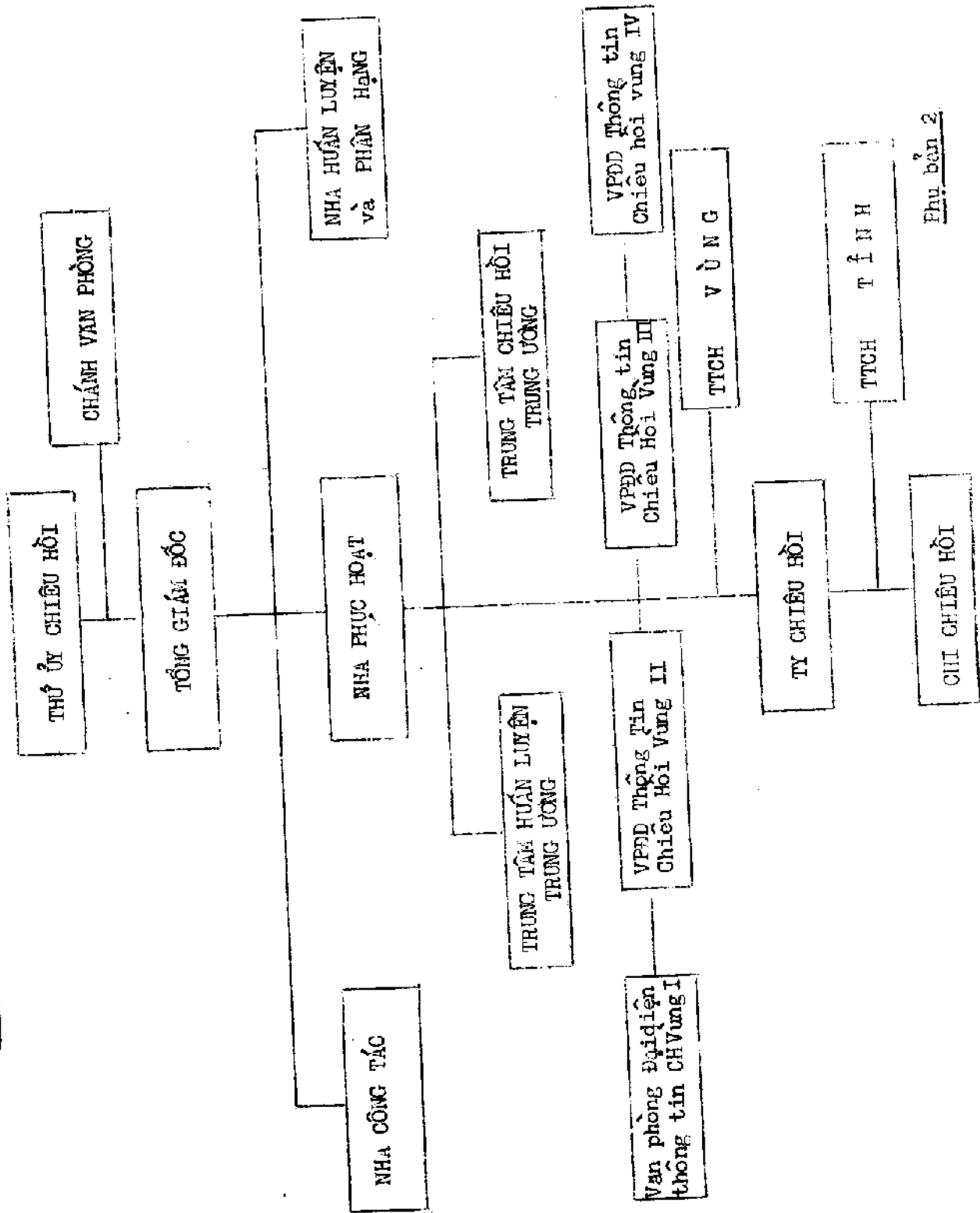
Phụ bản 1

Sơ đồ tổ-chức do quyết-định số 209/UELB/ACL/Ci/VT ngày 24 tháng 6 năm 1963

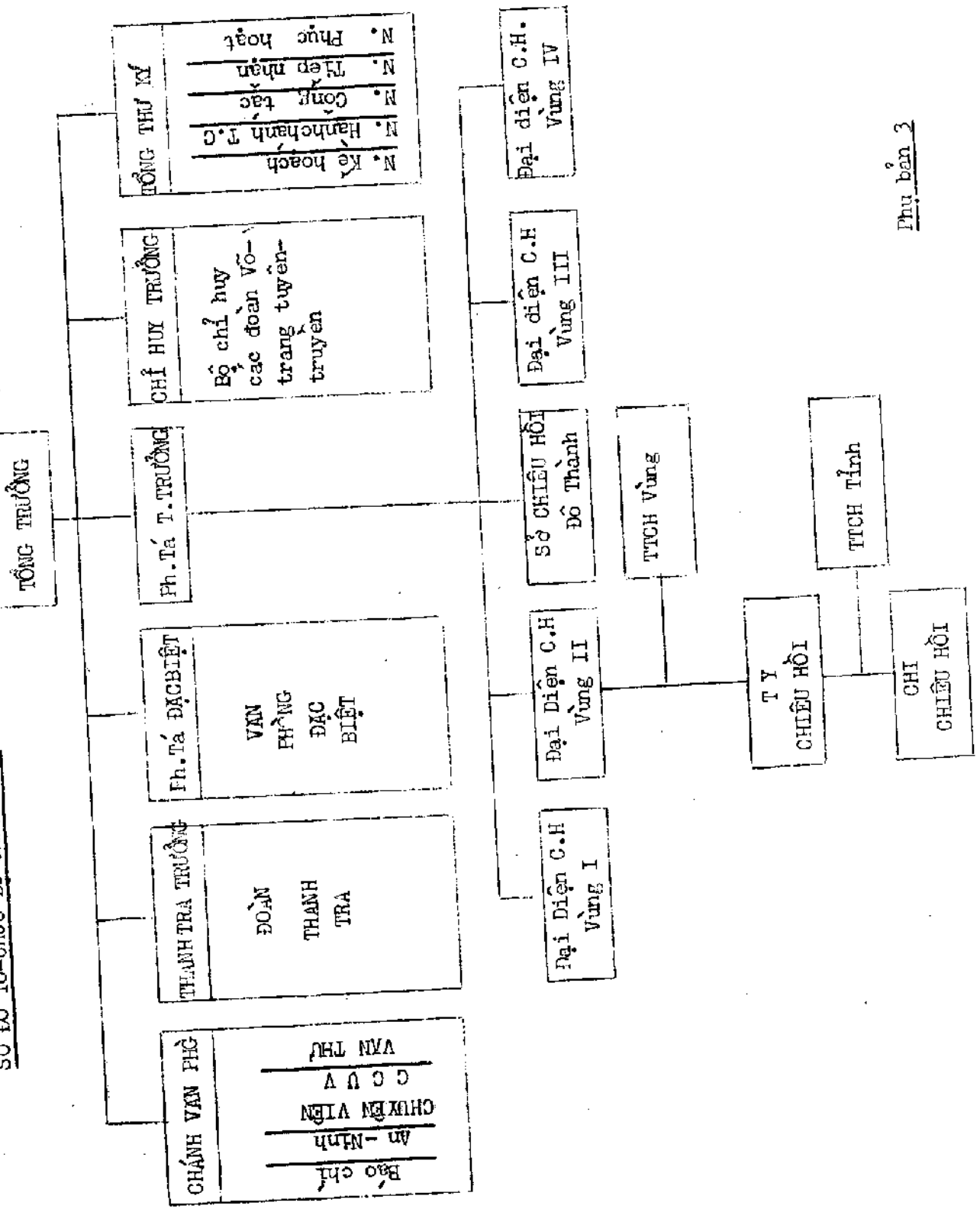


ĐÁU HÌEU CỦA NGÀNH CHIÊU HỒI

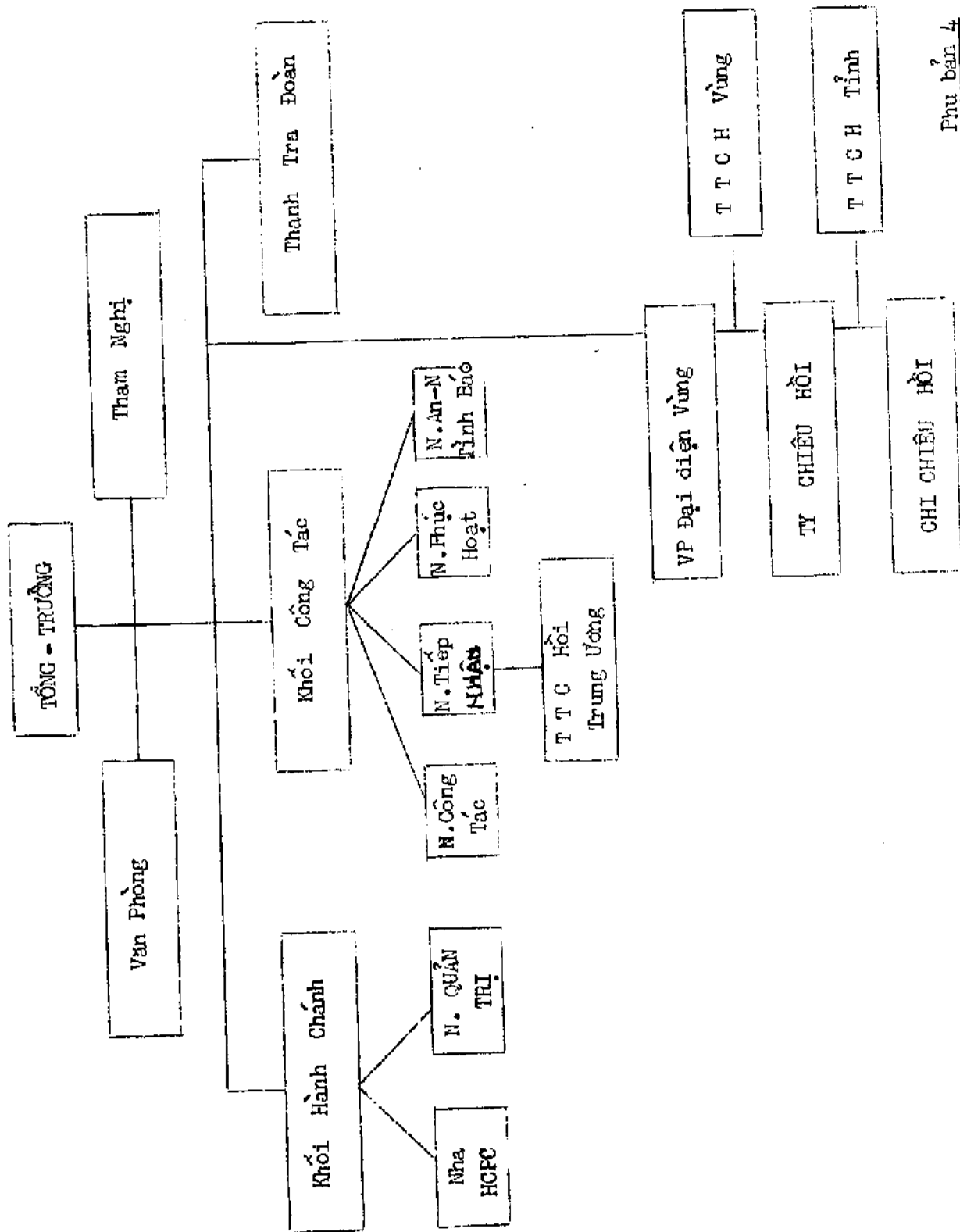
SƠ ĐỒ TỔ CHỨC BỘ CHIÊU-HỘI (Nghị-định số 75/TBTCH/ND ngày 1.2.67)



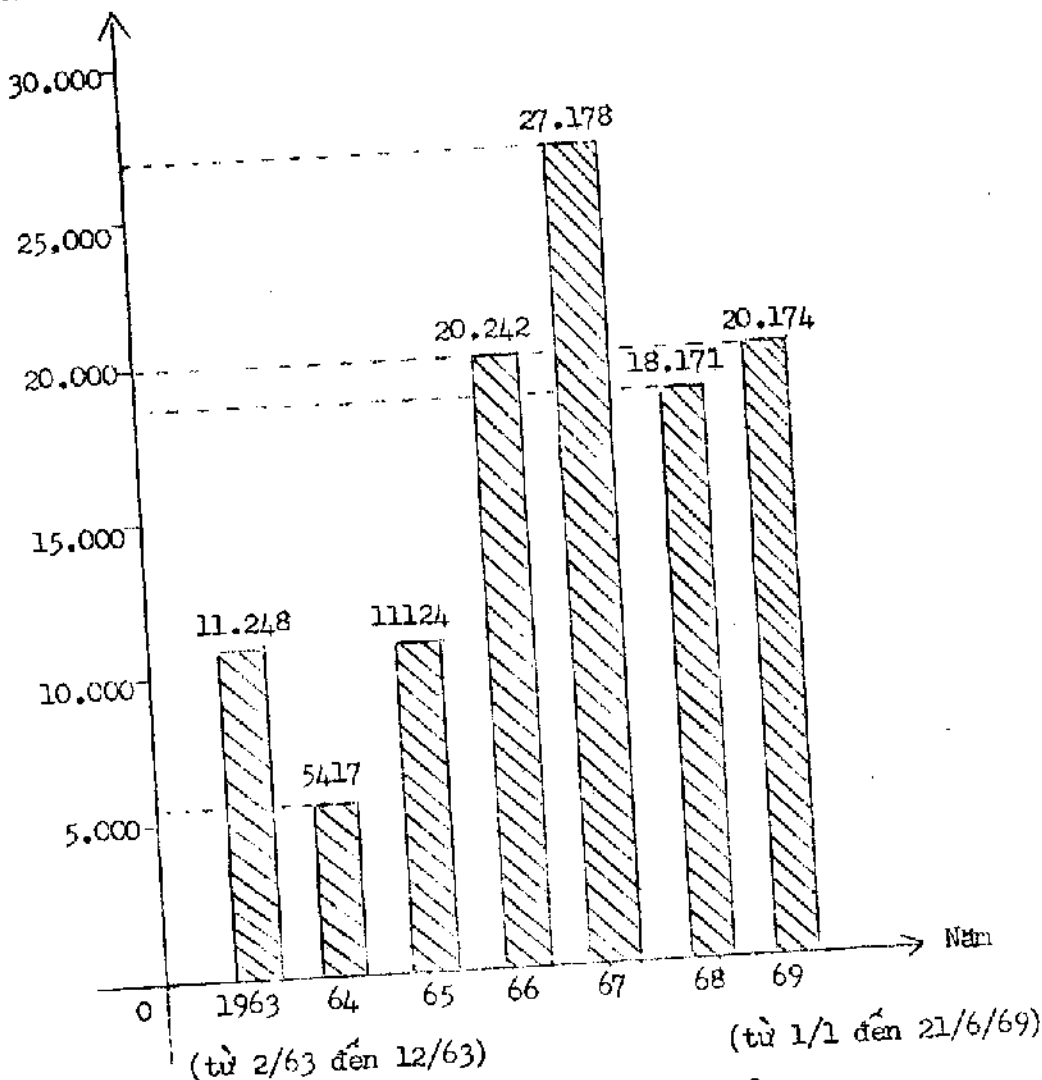
SỐ ĐỒ TỔ-CHỨC BỘ CHIÊU-HỒI (thời Tổng trưởng Nguyễn-xuân-Phong)



SƠ ĐỒ TỔ CHỨC BỘ CHIÊU-HỒI HIỆN TẠI



Hội chánh viên



CƯỚC CHÚ: - Tổng cộng : 113.554 Hội chánh viên

I.- HỘI-CHÁNH-VIÊN QUAN-TRỌNG:

a)- Trước biến động Mậu-thân:

(3 sĩ quan cao cấp :

- . Thiếu tá TRẦN QUỐC DÂN
- . Trung tá HUỖNH CỰ
- . Trung tá LÊ XUÂN CHUYỀN

b)- Sau biến động Mậu Thân:

(13 sĩ quan cao cấp)

Đa số tốt nghiệp tại các trường quân chính các nước Cộng sản như Trung Cộng, Nga Sô có :

- . Thượng tá TRẦN VĂN ĐẮC (Tám Hà)

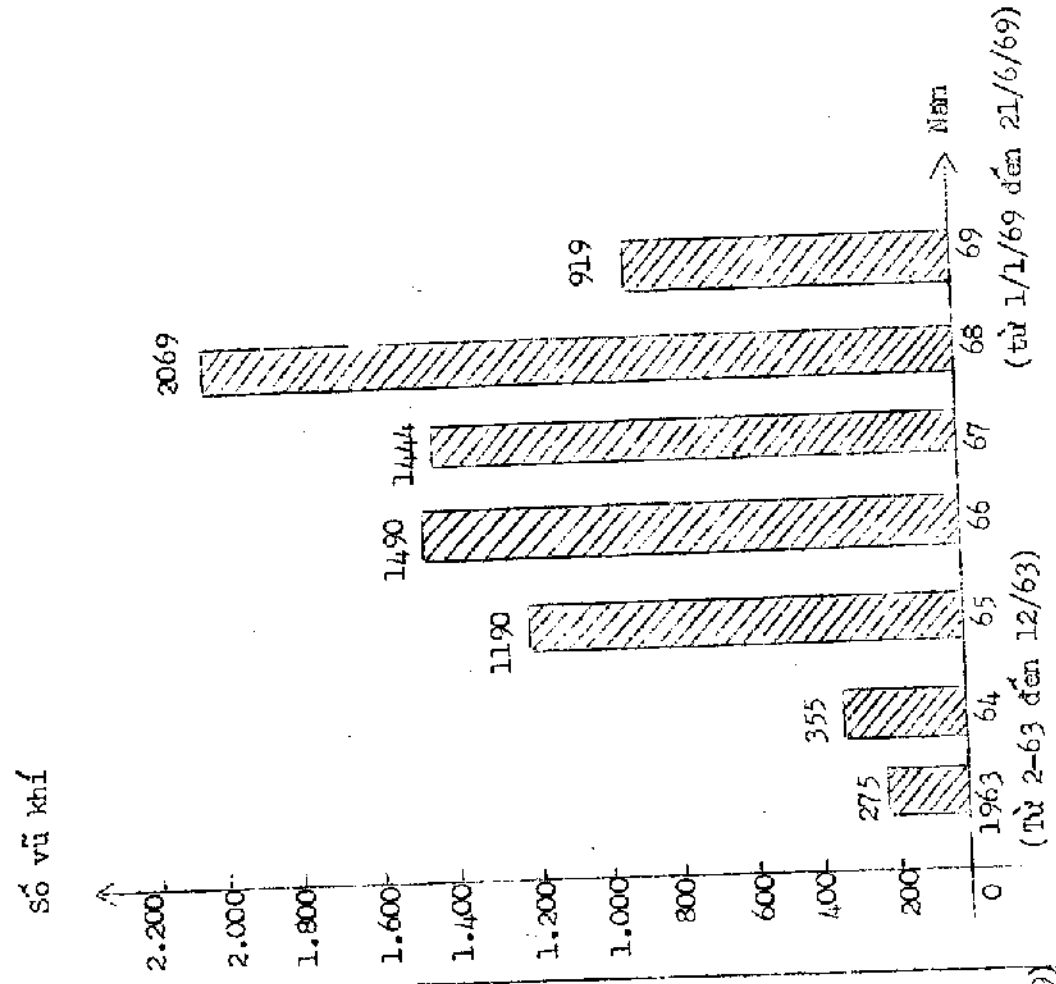
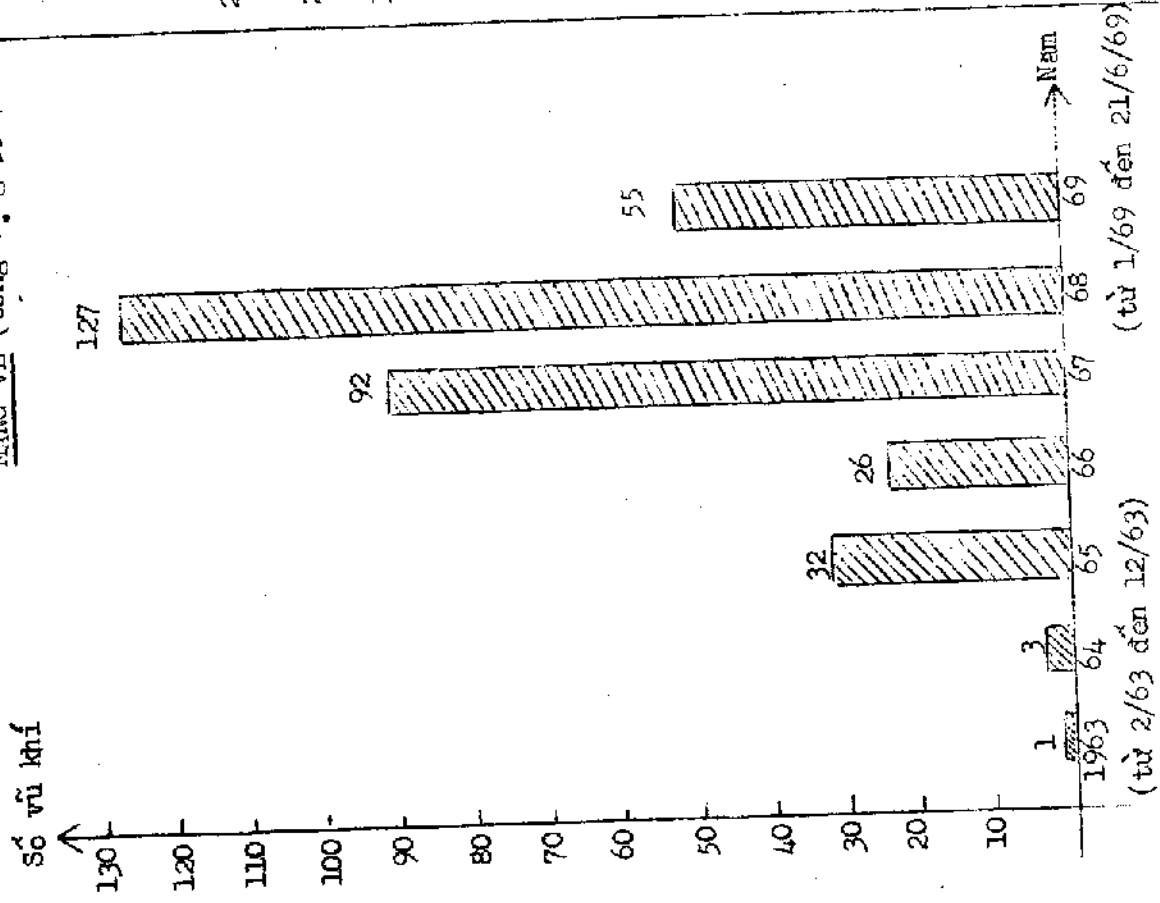
. Trung tá PHAN VIỆT DŨNG v.v...

và 110 sĩ quan trung cấp.

II.- HỘI CHÁNH TẬP THỂ:

Ngoài những vụ hội chánh lẻ tẻ có 44 vụ hội chánh tập thể từ hàng Trung đội trở lên.

ĐỒ BIỂU CHỈ SỐ SỐNG CÁ NHÂN HỘI CHÁNH VIÊN ĐẢNG VỀ
(tổng cộng 7742)



M Ầ U B Ầ N G P H Ồ N G - V Ắ N

Bạn hãy vui lòng cho hay trước khi về hồi chánh bạn đã biết những phương-pháp chiêu-hồi của Chính-phủ Việt-Nam Cộng-Hòa liệt-kê dưới đây chưa ?

(Các bạn khỏi phải đề tên trên tờ phiếu này)

- 1.- Trước khi về hồi chánh bạn đã biết chương-trình chiêu-hồi chưa?
- Có _____ - Không _____
- 2.- Trước khi về hồi chánh bạn có lượm và đọc truyền-đơn không ?
- Có _____ - Không _____
- 3.- Bạn đã nghe phóng-thanh về chiêu-hồi ?
- Có _____ - Không _____
- 4.- Bạn nghe phóng-thanh nhưng có hiểu không ?
- Có _____ - Không _____
- 5.- Bạn đã nghe các đại phát-thanh nói về chiêu-hồi ?
- Có _____ - Không _____
- 6.- Bạn đã xem truyền-hình về chiêu-hồi chưa ?
- Có _____ - Không _____
- 7.- Bạn đã thấy bích-chương, biểu-ngữ, khẩu-hiệu viết trên tường nói về Chiêu-hồi ?
- Có _____ - Không _____
- 8.- Bạn đã đọc được các sách báo tạp-chí về Chiêu-hồi ?
- Có _____ - Không _____
- 9.- Bạn có biết ai về hồi-chánh trước bạn không ?
- Có _____ - Không _____
- 10.- Theo ý bạn các phương-pháp chiêu-hồi sau đây, phương-pháp nào ảnh-hưởng nhiều đến các cán-binh Việt-Cộng ?
- Truyền đơn _____
- Phóng thanh _____
- Truyền-thanh, truyền-hình _____
- Báo-chí _____
- Bích-chương, biểu-ngữ, khẩu-hiệu viết trên tường _____
- Mạn-đàm, tâm-thư _____
- Móc-nối _____
- 11.- Theo ý bạn có phương-pháp nào khác không ?
" _____
" _____
- 12.- Bạn ra hồi-chánh do gia-đình, bạn-bè, quyền thuộc móc-nối ?
- Phải _____ - Không _____

THÀNH THẬT CẢM ƠN BẠN

Phiếu số 7

Hồi chánh về với Quốc-gia
Chung lưng dựng nước, xây nhà Việt-Nam

Các bạn thân mến,

Thưa các bạn, tôi là TRẦN-LỢI, 42 tuổi sanh quán Quận Tuy-Phước, tỉnh Bình-Định, cán-bộ giáo-dục tập kết ra Bắc năm 1954, hồi kết vào Nam tháng 12.1965 hoạt-động trong vùng cao-nguyên và Đèo Nai Thượng ra qui chánh tại chi chiêu hồi Quận Đức Trọng, tỉnh Tuyên Đức ngày 28.5.1966 có mang theo một khẩu colt 12 thân gửi đến các bạn những cảm nghĩ thành thực nhất của tôi sau ngày hồi-chánh để giúp các bạn hiểu biết được chính-phủ miền Nam, chính-sách chiêu-hồi nhận thức chính nghĩa hầu sớm chọn lấy sinh lộ trở về đoàn tụ với đại gia-đình dân-tộc thân yêu.

Tôi rời hàng ngũ các bạn trở về bởi tình thương nhớ gia-đình, xa cách quê hương đã hơn mười năm qua. Vợ con mẹ già ngày đêm trông ngóng, hơn nữa cuộc sống khi hồi kết vào Nam, người cán binh Việt Cộng luôn luôn sống trong sự sợ hãi phi cơ Việt Mỹ ngày đêm tới oanh kích, cơm không đủ ăn, thuốc men thiếu thốn bệnh sốt-rét hành hạ lên tới 40 độ, trong khi đó tình hình Bắc Việt rất bi-đạt, các cơ-sở quân sự, các trục giao thông thiết yếu liên-tiếp bị oanh tạc, gây một xúc động tâm lý bất lợi chận nản cho toàn thể cán-binh Việt Cộng và bọn mệnh danh giải phóng trên khắp chiến-trường Nam Bộ.

Các bạn thân, các bạn sẽ được đón tiếp niềm-nở ngay khi trở về hồi chánh tại cơ quan đầu tiên. Tại đây bạn sẽ được hướng dẫn đến trung tâm chiêu hồi Tỉnh và được cấp phát :

- Hai bộ quần áo.
 - Tiền ăn 24\$ một ngày và 300\$ tiêu vặt.
 - Nếu bạn có mang theo vũ-khí bạn được tưởng-thưởng từ 800\$ đến 20.000\$ tùy theo mỗi loại vũ-khí mang về.
 - Bạn đau yếu bạn sẽ được gửi sang Ty Y-tố địa-phương điều trị và dưỡng bệnh; 500\$ để hoàn hương về xum họp với gia-đình. Nếu bạn muốn có một nghề sinh sống bạn sẽ được giới thiệu vào Saigon theo học các khóa huấn-nghệ tùy theo sở trường và khả năng của bạn
- Trường hợp đặc biệt, bạn không thể trở về nguyên quán làm an chính-phủ sẽ giúp bạn vào định cư tại các làng Chiêu hồi hoặc giới thiệu bạn vào làm việc tại cơ quan chính-phủ hay tư nhân tùy theo mức độ thành khẩn của người hồi-chánh.

Mấy lời thô-thiển đến các bạn, ước mong các bạn giác ngộ chính nghĩa để được gặp nhau trong niềm sung sướng tại không khí tự do của mảnh đất miền Nam.

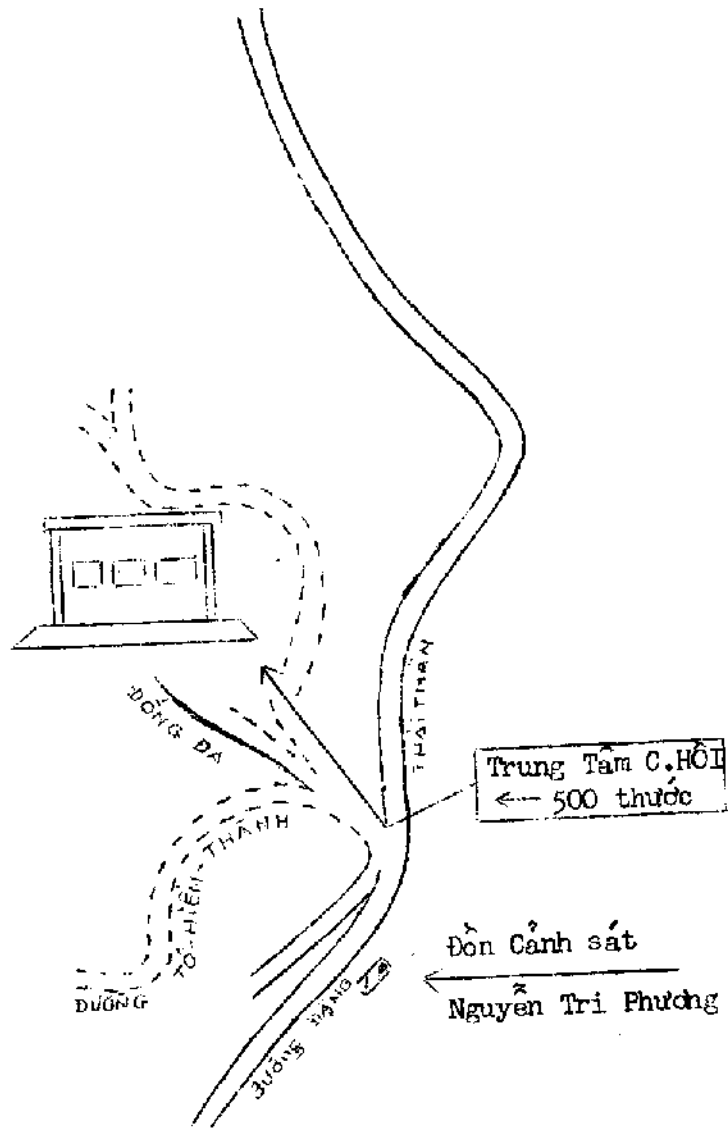
Tuyên-Đức, ngày 11 tháng 9 năm 1966

Ký tên TRẦN-LỢI

MẶT SAU CỦA LÁ TRUYỀN ĐƠN KÝ TÊN TRẦN LỢI

SƠ - ĐỒ
Chỉ dẫn đường vào
Trung Tâm CHIÊU HỒI
Tỉnh Tuyên-Đức.

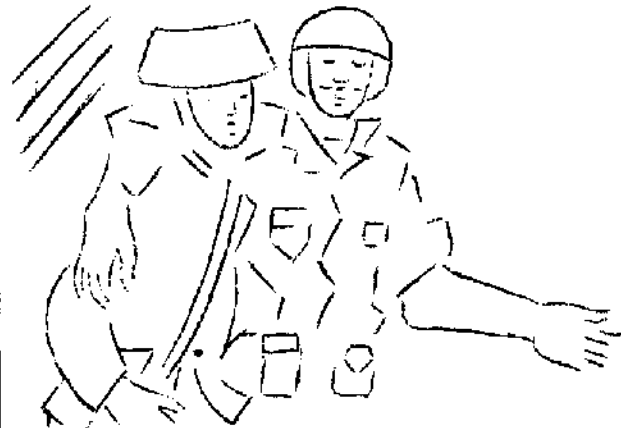
I



GIẤY NÀY CÓ GIÁ TRỊ NHƯ MỘT TẤM THÔNG HÀNH

MẶT TRƯỚC MỘT LOẠI TRUYỀN ĐƠN THÔNG HÀNH

Safe-conduct pass to be honored by all Vietnamese government agencies and allied forces



ĐÂY LÀ MỘT TẤM GIẤY
THÔNG HÀNH CÓ GIÁ TRỊ
VỚI TẤT CẢ CƠ QUAN QUÂN
CHÍNH VIỆT-NAM CỘNG-HÒA
VÀ LỰC-LƯỢNG ĐỒNG-MINH.

Nº 0 2 1 3 7 5 A E

이 것은 15 년 3 월 5 일 021375 A E 인 것을 증명하는 문서입니다.

MẶT SAU MỘT LOẠI TRUYỀN ĐƠN THÔNG HÀNH

Nếu bạn có mang vũ-khí về, tùy theo loại súng sẽ được tương-
thưởng như sau :

- Súng sáu	800\$
- Súng trường ngoại quốc Mas 36, Anh, Nhật, v.v...	1.000\$
- Súng trường Garant M1	1.200\$
- Carbine Pháp, Mat 49, Đức	1.200\$
- Tiểu-liên Thompson	2.000\$
- Trung-liên Bar 24/29	3.500\$
- Đại-liên 30	5.000\$
- Đại-liên 12 ly 7 - 13 ly 2	6.300\$
- Bích-kích-pháo 60	8.000\$
- Bích-kích-pháo 81	10.000\$
- Bazooka	12.000\$
- Rocket SKZ 57	15.000\$
- SKZ 75	20.000\$